

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3157** /UBND-TH

V/v kết quả thực hiện kết luận của
Chủ tọa tại phiên chất vấn và trả lời
chất vấn kỳ họp thứ 3 HĐND TP

Hà Nội, ngày **29** tháng **6** năm 2017

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Thực hiện thông báo số 32/TB-HĐND ngày 15/12/2016 của Thường trực HĐND Thành phố, UBND Thành phố báo cáo tổng hợp tình hình thực hiện kết luận của Chủ tọa tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn kỳ họp thứ 3 HĐND Thành phố khóa XV (theo báo cáo gửi kèm).

UBND Thành phố trân trọng báo cáo./. **D**

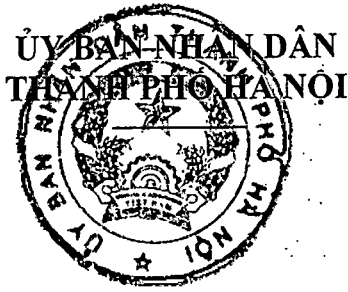
Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VP HĐND TP;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, TH.

52847



Nguyễn Đức Chung



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2017

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kết luận của Chủ tọa tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn kỳ họp thứ 3 HĐND Thành phố
(Kèm theo công văn số 3457/UBND-TH ngày 29/06/2017 của UBND TP)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Thực hiện thông báo số 32/TB-HĐND ngày 15/12/2016 của Thường trực HĐND Thành phố về kết luận của Chủ tọa tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn kỳ họp thứ 3 HĐND Thành phố. UBND Thành phố trân trọng báo cáo như sau:

I. Tập trung chỉ đạo, giải quyết có hiệu quả các nội dung được đại biểu tái chất vấn về kết quả thực hiện kết luận phiên chất vấn tại kỳ họp thứ hai HĐND Thành phố khóa XV.

1. Đẩy mạnh đổi mới tuyên truyền, nêu cao ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong tuân thủ các quy định về công tác PCCC;

Trong những năm gần đây, Thành phố luôn coi trọng công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân phòng cháy và chữa cháy, coi đây là một trong những nhiệm vụ công tác trọng tâm đột phá, nhằm làm chuyển biến căn bản nhận thức và hành động của các cấp chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chủ hộ gia đình và quần chúng nhân dân Thủ đô về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

Bám sát nội dung Chỉ thị 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy, Thành ủy - UBND Thành phố đã ban hành các Chỉ thị, Kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trong tình hình mới. 100% Quận - Huyện - Thị ủy, UBND quận, huyện, thị xã đều ban hành Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch để tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trong tình hình mới.

1.1. Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Cảnh sát PC&CC Thành phố đã tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện 20 kế hoạch, công văn chỉ đạo, hướng dẫn về công tác tuyên truyền xây dựng phong trào toàn dân PCCC. Trong đó trọng tâm là:

- Tham mưu UBND Thành phố ban hành kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 07/4/2017 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2021.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC đối với loại hình cơ sở trọng điểm nguy hiểm về cháy nổ như: Chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, nhà chung cư, nhà cao tầng, kho hàng hóa, xưởng sản xuất, khu dân cư.

- Tăng cường hoạt động tuyên truyền về PCCC trong dịp tết Nguyên đán Đinh Dậu 2017, các hoạt động Lễ hội đầu năm 2017; tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2017.

- Hướng dẫn và xây dựng các đơn vị điển hình tiên tiến về PCCC.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình Hà Nội, kênh VOV Đài Tiếng nói Việt Nam, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội, Sở Giao thông Vận tải, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, Công an thành phố Hà Nội để tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn Thủ đô.

1.2. Kết quả thực hiện:

a. Công tác tuyên truyền về PCCC:

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, Cảnh sát PC&CC Thành phố đã chủ động mở **1.165** lớp tuyên truyền về PCCC với **89.862** người tham dự; phát hành trên **186.000** tờ rơi tuyên truyền PCCC tới các hộ gia đình, cơ quan, đơn vị, trường học, cơ sở sản xuất kinh doanh... trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Đã phối hợp xây dựng và cung cấp **177** tin, bài cho các báo, đài phát thanh, truyền hình của Trung ương và Hà Nội, tuyên truyền các nội dung về PCCC&CNCH, qua đó giải đáp các câu hỏi, những yêu cầu, bức xúc của các tổ chức, cá nhân về công tác PCCC&CNCH.

- Triển khai kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 07/4/2017 của UBND thành phố Hà Nội về tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2021. Tăng cường công tác tuyên truyền về PCCC bằng nhiều hình thức khác nhau như: Tuyên truyền miệng; in, phát tờ rơi khuyến cáo về PCCC; tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh; tuyên truyền bằng băng rôn, khẩu hiệu... Cảnh sát PC&CC Thành phố đã tham mưu UBND Thành phố triển khai công tác tuyên truyền qua các logo, cảnh báo trên các xe buýt của Thành phố.

- Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam TP Hà Nội tổ chức **08** buổi tuyên truyền, tập huấn PCCC cho các tổ chức thành viên của Ủy ban MTTQ quận huyện, thị xã với **1.000** người tham dự.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội và Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội năm học 2016 - 2017, đưa nội dung tuyên truyền PCCC vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa cho học sinh, sinh viên; trong 6 tháng đầu năm đã tổ chức **29** buổi tuyên truyền về PCCC cho **4.765** học sinh, sinh viên, in **2.813** tờ rơi khuyến cáo PCCC phát tại các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội tiếp tục triển khai có hiệu quả nội dung Quy chế phối hợp giữa Cảnh sát PC&CC thành phố Hà Nội và Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội trong công tác PCCC&CNCH, trong đó

trọng tâm là duy trì việc phát sóng chuyên mục “An toàn phòng cháy, chữa cháy”; chương trình “Sống an toàn” phát sóng định kỳ hàng tuần trên Kênh 1 và 2; xây dựng 135 bài tuyên truyền, 84 tin bài, phóng sự phát cung cấp cho các cơ quan truyền thông để tuyên truyền về PCCC; phối hợp với các đơn vị truyền thông phát trên 13.000 giờ tuyên truyền về PCCC trên hệ thống loa phát thanh phường, xã, thị trấn.

- Phối hợp với Phòng PC67 - Công an TP Hà Nội tổ chức phát thanh tuyên truyền về PCCC tại 45 điểm nút giao thông trọng điểm trên địa bàn Thành phố (tăng 23 điểm so với năm 2016) vào 02 buổi: Cuối giờ sáng và cuối giờ chiều trong ngày đối với người tham gia giao thông.

b. Công tác xây dựng phong trào toàn dân PCCC:

Tiếp tục củng cố kiện toàn lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng và PCCC chuyên ngành theo quy định của Luật PCCC. Tăng cường mua sắm trang bị phương tiện PCCC&CNCH, tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ để lực lượng này từng bước đáp ứng yêu cầu PCCC&CNCH tại chỗ. Tích cực chủ động xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên tại các cơ quan, tổ chức, phường, xã, thị trấn, thôn, xóm, tổ dân phố để đáp ứng yêu cầu công tác Tuyên truyền và xây dựng phong trào toàn dân PCCC tại chỗ. Kết quả cụ thể:

- Chủ động rà soát, củng cố 02 đội PCCC chuyên ngành với 65 đội viên; 3.370 đội dân phòng tại 584 xã, phường, thị trấn, với 22.647 đội viên; 13.369 đội phòng cháy chữa cháy cơ sở với 141.250 đội viên.

- Huấn luyện nghiệp vụ cho Đội PCCC cơ sở: Tổ chức 1.152 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 4.291 cơ sở với 47.869 người tham gia, cấp 41.094 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho đội viên Đội PCCC cơ sở.

- Huấn luyện nghiệp vụ cho Đội dân phòng: Tổ chức 30 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 298 Đội dân phòng với 2.096 người tham gia, cấp 2.076 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho đội viên Đội dân phòng.

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội vận động 209 cơ sở, 151 đơn vị phường, xã, thị trấn đăng ký xây dựng đơn vị điển hình tiên tiến về PCCC. Đến nay các cơ sở, địa bàn này có nhiều hoạt động nổi bật và đang tích cực phấn đấu đạt các tiêu chí đề ra. Các đơn vị thuộc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã thường xuyên hướng dẫn các đơn vị thực hiện đạt các tiêu chí điển hình tiên tiến về phòng cháy, chữa cháy.

1.3. Tồn tại:

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCC mặc dù đã được đẩy mạnh với nhiều nội dung, nhiều hình thức nhưng việc thực hiện trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc tổ chức tuyên truyền tại một số địa phương đến các khu dân cư, hộ gia đình và người dân còn chưa thường xuyên, liên tục, chủ yếu là tuyên truyền theo đợt, mùa vụ; chưa có biên chế cán bộ làm công tác chuyên sâu về tuyên truyền được đào tạo qua trường lớp, chủ yếu là kiêm nhiệm; các phương tiện phục vụ tuyên truyền còn hạn chế so với yêu cầu nhiệm vụ công tác; kinh phí đầu tư cho công tác tuyên truyền xây dựng phong

trào toàn dân PCCC còn hạn hẹp nên việc triển khai các kế hoạch thực hiện còn gặp nhiều khó khăn.

1.4. Phương hướng, biện pháp:

- Tiếp tục thực hiện tốt chức năng tham mưu UBND Thành phố ban hành các văn bản tăng cường các biện pháp PCCC, CNCH trên địa bàn Thành phố, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, quy chế phối hợp với các sở, ban, ngành, trong đó chú trọng đẩy mạnh việc thực hiện chương trình phối hợp với MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội, quy chế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông Vận tải.

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 07/4/2017 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2017-2021.

- Củng cố, xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC chuyên ngành, PCCC cơ sở và dân phòng trong công tác đảm bảo an toàn PCCC, đặc biệt là tại các cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường.

- Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác tuyên truyền xây dựng phong trào toàn dân PCCC đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về PCCC; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền xây dựng phong trào toàn dân PCCC.

2. Tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm những vi phạm về lĩnh vực PCCC; kiên quyết xử lý những cơ sở sản xuất, kinh doanh, buôn bán chưa đảm bảo điều kiện PCCC; có giải pháp cưỡng chế yêu cầu các chủ đầu tư khắc phục những thiếu sót, bất cập về các điều kiện đảm bảo PCCC và có chế tài nghiêm khắc để tổ chức, cá nhân tuân thủ việc PCCC, xử lý dứt điểm các vụ việc vi phạm; quy rõ trách nhiệm của những cá nhân có nhiệm vụ quản lý, theo dõi lĩnh vực, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước địa phương và các sở, ngành, đơn vị liên quan. Đặc biệt nêu cao sự phối hợp của Cảnh sát PCCC, Sở Xây dựng, chính quyền địa phương từ ban đầu, kiên quyết không đưa vào sử dụng các công trình chưa được nghiệm thu về chất lượng và điều kiện PCCC. Đồng thời tiếp tục công khai danh sách các chủ đầu tư, công trình vi phạm đã được cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu khắc phục mà không thực hiện các quy định về PCCC trên phương tiện thông tin đại chúng.

2.1. Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện:

Thực hiện Kết luận của đồng chí Chủ tịch HĐND Thành phố tại phiên chất vấn kỳ họp thứ 3, Khóa XV HĐND thành phố Hà Nội, UBND Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC Thành phố tiếp tục thực hiện tốt chức năng quản lý nhà

nước về PCCC đã được Luật PCCC quy định; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC.

Ngày 14/6/2017, UBND Thành phố đã tổ chức họp về công tác PCCC đối với nhà chung cư cao tầng vi phạm quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng trên địa bàn Thành phố; Trên cơ sở báo cáo về tình hình, thực trạng và đề xuất giải pháp xử lý đối với các công trình vi phạm quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng trên địa bàn Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo:

Cảnh sát PC&CC Thành phố:

+ Tiếp tục phối hợp các sở, ngành chức năng Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các yêu cầu về PCCC, những cam kết thực hiện của chủ đầu tư để tổ chức nghiệm thu công trình đưa vào hoạt động theo quy định. Đôn đốc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên tổ chức khắc phục các nội dung tồn tại trước đây các cơ quan sở, ngành Thành phố và quận Hà Đông, huyện Thanh Trì đã chỉ đạo xong trước ngày 30/6/2017.

+ Đối với 79 công trình vi phạm nêu trên: Cảnh sát PC&CC Thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra việc khắc phục các vi phạm về PCCC (15 ngày/lần), lập biên bản; nêu rõ việc thực hiện những cam kết của Chủ đầu tư hoàn thành đến đâu; ra thông báo tạm đình chỉ, đình chỉ khi cần thiết. Sau khi xử phạt xong, nếu chủ đầu tư “chây ỳ” không khắc phục, đề xuất chính quyền địa phương tổ chức cưỡng chế.

Trường hợp cần thiết, củng cố hồ sơ, tập hợp đầy đủ chứng cứ đề xuất chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xử lý theo quy định tại Điều 240, Bộ Luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung ngày 19/6/2009.

+ Lựa chọn, đề xuất từ 2 - 3 công trình vi phạm điển hình, báo cáo UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành và đơn vị liên quan phối hợp kiểm tra và xử lý điểm theo quy định của pháp luật.

+ Đối với vi phạm về giao thông nội bộ phục vụ chữa cháy: Giao Cảnh sát PC&CC Thành phố phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, UBND quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn và đơn vị liên quan rà soát, kiểm tra, tổ chức cưỡng chế, thực hiện khắc phục xong trước ngày 30/6/2017, báo cáo UBND Thành phố.

+ Tiếp tục tuyên truyền công khai cho nhân dân được biết về những công trình vi phạm quy định PCCC; khuyến cáo người dân không mua nhà tại các công trình không đảm bảo về PCCC; kiến nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền cần có biện pháp không cho phép các chủ đầu tư bán nhà tại các công trình vi phạm về PCCC.

+ Tham mưu cho UBND Thành phố báo cáo, kiến nghị với Chính phủ xem xét nâng mức xử phạt vi phạm hành chính đối với các chủ đầu tư vi phạm về PCCC; báo cáo trước 30/6/2017.

Sở Xây dựng:

+ Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ các quy định, trách nhiệm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng; chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan chuyên môn, UBND quận, huyện, thị xã thực hiện nghiêm túc việc cấp phép và nghiệm thu các dự án, công trình xây dựng theo quy định; không cấp Giấy phép xây dựng khi công trình chưa được cơ quan Cảnh sát PC&CC cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC; không nghiệm thu và cấp văn bản cho phép công trình được đưa vào hoạt động khi chưa được cấp văn bản nghiệm thu về PCCC.

+ Báo cáo Bộ Xây dựng về tình trạng các dự án, công trình sai phạm, vi phạm quy định về PCCC thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Xây dựng trên địa bàn Thành phố.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan chuyên môn thuộc quận, huyện, thị xã thực hiện việc kiểm tra thường xuyên, kịp thời phát hiện, xử lý và ngăn chặn tình trạng xây dựng không phép, sai phép theo quy định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Cảnh sát PC&CC Thành phố thực hiện có hiệu quả trong việc cấp phép, phê duyệt dự án. Trong các quyết định phê duyệt dự án, Giấy chứng nhận đầu tư phải bổ sung nội dung: “Các dự án công trình phải đảm bảo điều kiện an toàn PCCC theo Luật PCCC quy định” để có đầy đủ hồ sơ truy cứu trách nhiệm của chủ đầu tư nếu vi phạm sau này về PCCC.

Sở Quy hoạch và Kiến trúc, Sở Tài nguyên - Môi trường:

Từ 01/7/2017: Không giới thiệu địa điểm cấp đất, giao đất, cho thuê đất đối với các đơn vị đang là chủ đầu tư 79 công trình nhà chung cư cao tầng vi phạm quy định về PCCC trong đầu tư xây dựng hiện nay chưa được khắc phục.

Sở Giao thông vận tải:

Chủ trì, phối hợp với Cảnh sát PC&CC Thành phố, Sở Xây dựng, UBND các quận, huyện, thị xã kiểm tra về giao thông nội bộ phục vụ PCCC trên tất cả các công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố, báo cáo UBND Thành phố và đề xuất xử lý vi phạm dứt điểm xong trước 30/6/2017.

Sở Tư pháp:

Xây dựng quy trình, thủ tục đảm bảo yếu tố pháp lý và những điều kiện liên quan khác để tổ chức xử lý, cưỡng chế các trường hợp cố tình vi phạm kéo dài về PCCC.

Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan truyền thông của Thành phố (Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế và Đô thị, Báo An ninh Thủ đô, Đài PT-TH Hà Nội):

+ Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Đài Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế đô thị, Báo An ninh Thủ đô, Cảnh sát PC&CC Thành phố, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC; tiếp tục cảnh báo những nội dung tồn tại, vi phạm của từng công trình, thời hạn cam kết của chủ đầu tư trên phương tiện thông tin đại chúng, để người dân biết cùng đấu tranh, tạo áp lực, buộc chủ đầu tư thực hiện. Trong đó triển khai quay phim, phóng sự, liên tục phát tin, bài, phản ánh về sai phạm của 79 công trình xây dựng vi phạm nêu trên; nêu rõ mục đích là đảm bảo an toàn về PCCC, bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân.

+ Một số trường hợp công dân cố tình gây khó khăn, cản trở chủ đầu tư trong việc tổ chức khắc phục các nội dung tồn tại vi phạm về PCCC thì cần phải công khai trên các phương tiện thông tin truyền thông và xử lý theo quy định pháp luật.

UBND quận, huyện, thị xã:

+ Thực hiện nghiêm túc chức năng quản lý nhà nước về PCCC theo đúng quy định tại Điều 58 Luật Phòng cháy và chữa cháy.

+ Yêu cầu chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc quy định về thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 16 và điểm d khoản 2 Điều 17 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

+ Chỉ đạo cơ quan quản lý xây dựng, UBND xã, phường, thị trấn thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý các công trình xây dựng không phép, sai phép từ khi khởi công, công trình đưa vào hoạt động khi chưa có văn bản xác nhận nghiệm thu về PCCC, nghiệm thu xây dựng.

+ Cương quyết xử lý, cưỡng chế các công trình vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

+ Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn 2 tuần/lần kiểm tra PCCC trên địa bàn và có biên bản gửi về UBND các quận/ huyện/ thị xã để báo cáo UBND Thành phố.

Đối với các chủ đầu tư 79 công trình nhà chung cư cao tầng còn vi phạm quy định về PCCC trong đầu tư xây dựng:

+ Khẩn trương khắc phục những tồn tại, thiếu sót về PCCC trước 30/7/2017.

+ Chủ đầu tư phải thi công hoàn thành các nội dung theo thiết kế thẩm duyệt và được cơ quan Cảnh sát PC&CC nghiệm thu về PCCC theo quy định; nếu không thực hiện, Chủ đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và khi xảy ra sự cố về cháy, nổ sẽ bị xử lý nghiêm khắc theo quy định hiện hành, trường hợp vi phạm nghiêm trọng sẽ bị xử lý hình sự theo quy định pháp luật.

+ Thực hiện nghiêm túc các quy định về trật tự đô thị, vỉa hè; dọn dẹp, khắc phục ngay vật cản, các tiểu cảnh, làm gọn vỉa hè...hoàn thành hạ tầng giao thông đáp ứng phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại công trình đầu tư trước 15/7/2017).

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Cảnh sát PC&CC thành phố Hà Nội đã ban hành hơn 40 văn bản tham mưu, hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị thực hiện các mặt công tác phòng cháy trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trong đó trọng tâm là:

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh thực hiện các kế hoạch, chuyên đề quản lý nhà nước về PCCC đối với các loại hình cơ sở trọng điểm, trong đó tập trung vào các loại hình: Nhà cao tầng; chung cư mini; cơ sở hóa chất; xăng dầu; khí hóa lỏng; trường mầm non; trường học, cơ sở giáo dục; chợ, trung tâm thương mại, siêu thị; làng nghề; bệnh viện; karaoke, vũ trường; cơ sở sản xuất; kho, bãi; cơ sở tổ chức sự kiện; nơi tập trung đông người...

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và xử lý các dự án, công trình vi phạm quy định về PCCC, tổ chức ghi hình thực tế, đăng tải các công trình vi phạm trên website của Cảnh sát PC&CC Thành phố.

- Đẩy mạnh thực hiện quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về PCCC với các sở, ngành liên quan: Phối hợp chặt chẽ với Sở Quy hoạch kiến trúc, Sở Xây dựng trong công tác thẩm duyệt, nghiệm thu dự án, công trình; phối hợp Sở Công thương trong quản lý chợ, trung tâm thương mại, cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng hóa chất, kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng...; phối hợp Ban quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất tăng cường quản lý PCCC trong các khu công nghiệp, khu chế xuất;...

2.2. Kết quả thực hiện:

a. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm:

Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn thành phố Hà Nội có tổng số **43.286** cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC (trong đó: Trường học, cơ sở giáo dục **3.817** cơ sở; cơ sở y tế **1.220** cơ sở; công trình tập trung đông người, vui chơi giải trí **4.116** cơ sở; chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng, bách hóa **1.155** cơ sở; nhà chung cư **1.011** cơ sở; khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách, nhà cho thuê để ở **3.006** cơ sở; trụ sở làm việc, trụ sở nghiên cứu, trụ sở cơ quan hành chính nhà nước **12.105** cơ sở; cơ sở dầu mỏ, sản phẩm dầu mỏ, kho khí đốt **1.980** cơ sở; cơ sở sản xuất công nghiệp **8.673** cơ sở; cơ sở kho, bãi hàng hóa **1.149** cơ sở; nhà máy điện, trạm biến áp **1.870** cơ sở; loại hình khác **3.184** cơ sở).

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, Cảnh sát PC&CC thành phố Hà Nội đã tiến hành kiểm tra **19.852** lượt cơ sở; lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với **2.168** trường hợp với tổng số tiền là **6.260.000.000** đồng, tạm đình chỉ **120** lượt cơ sở, đình chỉ **143** lượt cơ sở. Trong đó, riêng đối với một số loại hình cụ thể:

+ Nhà cao tầng, chung cư cao tầng: Lập biên bản và ra quyết định xử phạt **32** trường hợp với tổng số tiền **933.800.000** đồng, tạm đình chỉ **05** cơ sở, đình chỉ **03** cơ sở.

+ Chợ, trung tâm thương mại, siêu thị: Lập biên bản và ra quyết định xử phạt **25** trường hợp với tổng số tiền **130.500.000** đồng, tạm đình chỉ **00** cơ sở, đình chỉ **00** cơ sở.

+ Cơ sở karaoke: Lập biên bản và ra quyết định xử phạt **217** trường hợp với tổng số tiền **403.000.000** đồng, tạm đình chỉ **104** cơ sở, đình chỉ **136** cơ sở.

+ Nhà xưởng, nhà kho: Lập biên bản và ra quyết định xử phạt **283** trường hợp với tổng số tiền **1.114.000.000** đồng, tạm đình chỉ **00** cơ sở, đình chỉ **00** cơ sở.

+ Cửa hàng xăng dầu: Lập biên bản và ra quyết định xử phạt **15** trường hợp với tổng số tiền **143.000.000** đồng, tạm đình chỉ **00** cơ sở, đình chỉ **00** cơ sở.

+ Cơ sở khí dầu mỏ hóa lỏng: Lập biên bản và ra quyết định xử phạt 42 trường hợp với tổng số tiền 52.900.000 đồng, tạm đình chỉ 00 cơ sở, đình chỉ 00 cơ sở.

+ Qua công tác kiểm tra đã phát hiện 58.864 tồn tại thiếu sót về PCCC, xây dựng và gửi 1.974 công văn kiến nghị yêu cầu cơ sở khắc phục.

b. Công tác phối hợp giữa cơ quan Cảnh sát PC&CC Thành phố với các sở, ngành và UBND quận, huyện, thị xã:

Cảnh sát PC&CC Thành phố đã phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức nhiều đợt thanh tra, kiểm tra liên ngành, xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về PCCC, cụ thể:

- Phối hợp với Sở Xây dựng:

+ Thống nhất ký ban hành Quy chế phối hợp về công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Hà Nội ngày 19/6/2013;

+ Phối hợp trong công tác cấp giấy phép xây dựng; góp ý kiến thiết kế cơ sở; thẩm tra, thẩm định thiết kế; kiểm tra hồ sơ nghiệm thu trước khi đưa công trình vào sử dụng; quy hoạch hệ thống cấp nước chữa cháy tại các dự án khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao theo quy định của pháp luật về PCCC; Trong công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về công tác PCCC; Trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về PC&CC đối với các chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình.

- Phối hợp với Sở Công thương kiểm tra công tác kiểm tra an toàn PCCC 14 chợ lớn; các cơ sở hoạt động hóa chất trên địa bàn Thành phố; đối với cơ sở hoạt động kinh doanh, sử dụng khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), cửa hàng xăng dầu.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục các quận, huyện, thị xã kiểm tra công tác an toàn PCCC đối với cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp với Liên đoàn lao động thành phố, Sở Lao động - Thương binh - Xã hội, Sở Y tế, Công đoàn Thành phố thành lập đoàn kiểm tra liên ngành của Thành phố kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

- Phối hợp với Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội thành lập đoàn kiểm tra hành lang lưới điện cao áp, trạm biến áp.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch Kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành lập đoàn thanh tra đối với các dự án khu nhà ở; khu đô thị mới trên địa bàn thành phố Hà Nội có sai phạm về quy hoạch, trật tự xây dựng và sử dụng.

c. Đăng tải công khai danh sách các chủ đầu tư công trình vi phạm quy định về PCCC trên phương tiện thông tin đại chúng :

Ngay trước kỳ họp HĐND Thành phố lần thứ 3 khóa XV, Cảnh sát PC&CC thành phố Hà Nội đã 03 lần đăng công báo đối với tổng số 74 công trình vi phạm

quy định về PCCC (lần 1 vào ngày 30/01/2016 với 52 công trình; lần 2 vào ngày 29/7/2016 với 38 công trình, trong đó có 29 công trình đã đăng công báo lần 1; lần 3 vào ngày 21/10/2016 với 18 công trình, trong đó có 05 công trình đã đăng công báo lần 1).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của HĐND - UBND thành phố Hà Nội tại kỳ họp thứ 3 khóa XV về việc tiếp tục tăng cường xử lý vi phạm, đăng công báo đối với các công trình nhà cao tầng còn tồn tại vi phạm quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng. Cảnh sát PC&CC Thành phố đã tiếp tục đăng tải 04 lượt (ngày 23/02/2017 với 31 công trình, ngày 15/5/2017 với 10 công trình, 02 lượt đăng tải đối với 02 công trình vi phạm trong quá trình kiểm tra nghiệm thu phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC và CNCH).

Cảnh sát PC&CC Thành phố đã tổ chức 05 buổi làm việc với chủ đầu tư của 90 dự án công trình nhà cao tầng vi phạm quy định về PCCC, đồng thời hướng dẫn và yêu cầu các đơn vị cam kết thực hiện khắc phục các nội dung tồn tại về PCCC đối với công trình. Đến nay, đã có 19 dự án công trình khắc phục xong các nội dung tồn tại về PCCC, được nghiệm thu về PCCC và đưa vào sử dụng theo quy định. Trong thời gian tới, Cảnh sát PC&CC Thành phố tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị còn lại tổ chức thực hiện đúng cam kết, đảm bảo an toàn PCCC theo quy định.

2.3. Tồn tại, hạn chế:

Cảnh sát PC&CC Thành phố đã nhiều lần tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm, đồng thời hướng dẫn Chủ đầu tư các dự án công trình xây dựng tổ chức thực hiện các biện pháp, giải pháp khắc phục nội dung tồn tại về PCCC. Tuy nhiên đến nay vẫn còn tồn tại một số công trình nhà cao tầng vi phạm quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng.

a. Vi phạm quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng:

- Thi công công trình khi chưa được cơ quan Cảnh sát PC&CC thẩm duyệt thiết kế về PCCC; thi công không đúng theo hồ sơ thiết kế đã được thẩm duyệt về PCCC.

- Đưa công trình vào sử dụng nhưng chưa được nghiệm thu về PCCC theo quy định; thay đổi tính chất, công năng sử dụng công trình nhưng không thực hiện thẩm duyệt điều chỉnh, bổ sung về PCCC theo quy định.

b. Trong công tác quản lý, sử dụng công trình:

- Đơn vị quản lý, sử dụng công trình chưa thực hiện đúng, thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở theo quy định, như: Lập hồ sơ theo dõi, quản lý công tác PCCC đối với cơ sở; ban hành nội quy, quy định về PCCC; xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, thành lập và tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho đội PCCC cơ sở ...

- Không duy trì các điều kiện đảm bảo an toàn về PCCC trong quá trình đưa công trình vào sử dụng: Bố trí vật cản, bãi đỗ xe trên đường giao thông phục vụ chữa cháy; chèn, khóa các cửa thoát nạn; các hệ thống được trang bị tại công trình không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả.

- Tự ý lắp đặt, thay đổi các thiết bị tiêu thụ điện, sử dụng điện có công suất vượt quá công suất cho phép dẫn đến tình trạng quá tải; việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt không đảm bảo quy định.

2.4. Nguyên nhân:

a. Nguyên nhân khách quan:

- Vi phạm quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng tồn tại chủ yếu đối với các dự án, công trình được xây dựng, đưa vào sử dụng từ thời điểm trước Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực. Các công trình trước đây chỉ được thẩm duyệt và nghiệm thu hệ thống PCCC giờ chuyển đổi công năng mục đích sử dụng, hệ thống PCCC cũ không còn phù hợp và đảm bảo an toàn về PCCC dẫn đến nguy cơ phát sinh cháy, nổ cao hơn.

- Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC còn chồng chéo, có những quy định không phù hợp với xu hướng phát triển, không rõ ràng.

- Các yêu cầu kỹ thuật thời điểm công trình thẩm duyệt thiết kế, thi công xây dựng không còn phù hợp, đáp ứng theo các yêu cầu đảm bảo an toàn PCCC hiện hành do các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn được ban hành những năm gần đây có những điều chỉnh thay đổi.

- Cảnh sát PC&CC Thành phố mới được tách ra và thành lập (01/7/2011), biên chế của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố còn thiếu, trình độ cán bộ nghiệp vụ còn yếu chưa đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ chuyên môn; nhu cầu đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị PCCC cho lực lượng Cảnh sát PC&CC rất lớn trong khi nguồn ngân sách địa phương có hạn, chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Các quy định về chế độ chính sách để động viên, khuyến khích hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng chưa được quy định cụ thể, chưa khích lệ, động viên được cán bộ và nhân dân tham gia các hoạt động PCCC.

b. Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện pháp luật về PCCC của người đứng đầu các cấp chính quyền chưa được quan tâm đúng mức; lãnh đạo, người đứng đầu một số đơn vị chưa nhận thức đúng, nhận thức chưa đầy đủ tầm quan trọng của công tác PCCC.

- Ý thức chấp hành pháp luật về PCCC của nhiều chủ đầu tư, Ban quản lý dự án chưa cao trong việc thực hiện các nội dung kiến nghị của cơ quan Cảnh sát PCCC.

- Công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến pháp luật và kiến thức về PCCC tại một số địa phương, đơn vị, doanh nghiệp hiệu quả chưa cao; trong công tác phòng ngừa còn có tư tưởng chủ quan, lơ là, không cảnh giác.

- Công tác phối hợp giữa Cảnh sát PC&CC thành phố Hà Nội với Sở Xây dựng và các sở, ngành có liên quan trong thẩm duyệt, thẩm định, nghiệm thu các dự án công trình xây dựng chưa chặt chẽ, còn tình trạng công trình không đảm bảo về PCCC nhưng vẫn được cấp phép quy hoạch, cấp phép xây dựng, nghiệm thu chất lượng công trình xây dựng và đưa vào sử dụng.

- Công tác xử lý đối với một số trường hợp có vi phạm về PCCC, nhất là tái phạm về các quy định về PCCC chưa kịp thời và chưa kiên quyết.

2.5. Phương hướng, biện pháp:

- Để giải quyết dứt điểm các nội dung tồn tại đối với các dự án, công trình được xây dựng, đưa vào sử dụng từ thời điểm trước Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực. Hiện tại, Cảnh sát PC&CC đang triển khai tổ chức điều tra cơ bản, rà soát tổng thể các loại hình cơ sở trên toàn địa bàn Thành phố. Trên cơ sở đó nhằm đánh giá đúng thực trạng, phân tích cụ thể từng nội dung tồn tại, khó khăn, vướng mắc đối với từng loại hình cơ sở để tham mưu chính quyền địa phương các cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCCC.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC. Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền các hành vi vi phạm quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, công tác quản lý, sử dụng công trình, cũng như ý thức, trách nhiệm của chủ đầu tư, đơn vị quản lý và người lao động, người dân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC.

- Trong công tác quản lý nhà nước về PCCC, ưu tiên phân công cán bộ có năng lực, kinh nghiệm công tác chuyên môn quản lý, theo dõi loại hình cơ sở trọng điểm có nguy hiểm về cháy, nổ; bố trí lãnh đạo Phòng, chỉ huy Đội tham gia trong quá trình kiểm tra an toàn về PCCC.

- Đối với nhóm công trình vi phạm các quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng (chưa thẩm duyệt thiết kế về PCCC đã thi công, chưa nghiệm thu về PCCC đã đưa công trình vào hoạt động):

+ Tiếp tục kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong đầu tư xây dựng đối với 100% nhà, công trình vi phạm;

+ Tham mưu chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra liên ngành, mời các cơ quan thông tấn báo chí cùng tham gia, đồng thời chủ động gửi thông báo, đăng tải danh sách các chủ đầu tư và công trình vi phạm trên website của Cảnh sát PCCC và trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Đối với các công trình đã được nghiệm thu về PCCC nhưng trong quá trình hoạt động không duy trì đảm bảo các điều kiện an toàn về PCCC, khi kiểm tra phải kiên quyết xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định, đồng thời kiến nghị và yêu cầu chủ đầu tư thực hiện các giải pháp, biện pháp an toàn về PCCC để xử lý các tồn tại, vi phạm.

- Chủ động làm việc với người có thẩm quyền của chủ đầu tư, đơn vị quản lý các dự án nhà, công trình còn tồn tại vi phạm quy định về PCCC trong đầu tư xây dựng để tiếp tục xử lý tồn tại vi phạm và có các giải pháp, biện pháp nhằm giải quyết dứt điểm các tồn tại, vi phạm về PCCC của các công trình này. Hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện việc lập hồ sơ thiết kế thẩm duyệt về PCCC, bổ sung các biện pháp, giải pháp đảm bảo giải quyết được một số thiếu sót, tồn tại nhất định có thể khắc phục được cho công trình hiện trạng, đảm bảo các điều kiện an toàn về PCCC trong quá trình đưa công trình vào hoạt động.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan của Thành phố để giải quyết những tồn tại, vướng mắc liên quan đến công tác quy hoạch xây dựng, giao thông, nguồn nước, tài chính, các công trình tái định cư... Trên cơ sở đó báo cáo và đề xuất UBND Thành phố các giải pháp, biện pháp kiên quyết để khắc phục tồn tại, vi phạm mang tính bất cập.

- Trên cơ sở kết quả công tác điều tra cơ bản, kiểm tra an toàn về PCCC, tập hợp những tồn tại, thiếu sót, bất cập, đề xuất các biện pháp, giải pháp đối với các công trình còn nhiều tồn tại, vi phạm quy định về PCCC, báo cáo xin ý kiến C66 - Bộ Công an để có hướng dẫn thực hiện.

3. Cảnh sát PCCC rà soát, bổ sung quy hoạch PCCC nhằm đáp ứng được yêu cầu phát triển đô thị của Thành phố và đảm bảo theo quy định pháp luật; rà soát và bổ sung các điều kiện phục vụ công tác PCCC và có kế hoạch sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất tại chỗ, như: Nguồn nước, các trụ nước theo quy định, phương tiện vật tư...; nâng cao hiệu quả công tác nghiệp vụ, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý vi phạm.

3.1. Thực trạng, tình hình:

a. Giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy:

Thực trạng về cơ sở hạ tầng, giao thông, nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy trên địa bàn Thủ đô còn nhiều bất cập như: Nguồn nước, hệ thống trụ nước chữa cháy, hệ thống mạng lưới các đơn vị Cảnh sát PC&CC còn mỏng, các phương tiện chữa cháy còn thiếu chưa đáp ứng với yêu cầu, nhiều tuyến đường phố nhỏ, ngõ sâu xe chữa cháy, xe thang, xe có cần nâng không thể tiếp cận đến công trình, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác đảm bảo an toàn về PCCC, hiệu quả công tác chữa cháy và cứu nạn cứu hộ nói chung.

Tuy nhiên, để khắc phục tình trạng trên:

- Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC phối hợp với các sở, ngành rà soát, khắc phục tối đa các điều kiện hiện trạng, đồng thời trong quy hoạch xây dựng mới, cải tạo các khu đô thị, khu dân cư đều phải tính toán đến công tác đảm bảo an toàn về PCCC theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Trước mắt, để khắc phục tình trạng trên, Cảnh sát PC&CC Thành phố đã tiến hành khảo sát và kết quả: Tính đến ngày 30/11/2016, toàn Thành phố có **2.961** trụ nước chữa cháy (**299** trụ không lấy được nước, trong đó: **117** trụ nước chữa cháy bị hư hỏng như kẹt nắp, mất nắp, khóa trụ khác loại, bị hờ nước, bị vướng, bị xây lấp, trụ thấp; **182** trụ nước chữa cháy không có nước hoặc áp lực nước không đảm bảo phục vụ chữa cháy do ở cuối mạng lưới cấp nước và phụ thuộc vào nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt của nhân dân); **1.193** bể dự trữ nước (**80** bể không lấy được nước); **1.155** nguồn nước tự nhiên (**299** ao, hồ không có bên lấy nước).

+ Đối **299** trụ nước: Nếu do hư hỏng không lấy được nước đã kiến nghị Sở xây dựng cho sửa chữa khắc phục; nếu không có tuyến ống cấp nước thì đề nghị các Sở xây dựng phối hợp với công ty cấp nước đầu nối đường ống hoặc xây

dựng các trạm bơm thứ cấp để đảm bảo cung cấp nước thường xuyên. Tính đến ngày 15/01/2017, đã kiểm tra, duy tu, sửa chữa và nghiệm thu đưa vào hoạt động đảm bảo cấp nước chữa cháy được **24/117** trụ nước chữa cháy bị hư hỏng (các trụ nước chữa cháy còn lại sẽ được duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, thay mới trong năm 2017).

+ Nhằm phát huy tối đa điều kiện tự nhiên, đối với ao, hồ có trữ lượng nước lớn nhưng xe, máy bơm chữa cháy không tiếp cận được để hút nước đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã nghiên cứu, bố trí các bến đỗ hoặc làm các hố ga thu nước cho xe, máy bơm hút nước. Cảnh sát PC&CC Thành phố đã phối hợp với các công ty nước sạch trong việc thực hiện điều tiết (đóng, mở) van trên mạng lưới cấp nước để ưu tiên, tập trung lưu lượng, áp lực nước cho khu vực có sự cố cháy đảm bảo phục vụ cho công tác chữa cháy đối với **182** trụ nước chữa cháy không có nước hoặc áp lực nước không đảm bảo bảo.

b. Lực lượng, phương tiện PCCC của Cảnh sát PC&CC:

- Địa bàn Thành phố diện tích rộng, tốc độ đô thị hóa nhanh kèm theo các điều kiện nguy cơ cháy, nổ lớn. Mặc dù đã được quan tâm về lực lượng, phương tiện nhưng so với yêu cầu thực tế thì chưa đáp ứng. Hệ thống mạng lưới các đơn vị Cảnh sát PC&CC còn mỏng (hiện mới có 15 Phòng Cảnh sát PC&CC/30 quận, huyện, thị xã); các phương tiện chữa cháy, CNCH mặc dù đã được trang bị nhưng mới chỉ là bước đầu, song so với yêu cầu thực tế vẫn còn thiếu, nhất là các phương tiện chuyên dùng, đặc chủng như: Xe thang, xe hút khói, xe chữa cháy bằng bột, bọt, thiết bị chữa cháy trên sông, xăng dầu, hóa chất và các phương tiện phá dỡ phục vụ CNCH như máy cưa, cắt bê tông, cắt sắt, máy xúc, máy ủi...

- Lực lượng Cảnh sát PCCC bước đầu được tăng cường nhưng chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế, chưa đảm bảo, bất cập về trình độ (khi thành lập từ nhiều đơn vị nghiệp vụ khác về), đa số là cán bộ trẻ hoặc chưa được đào tạo sâu về chuyên ngành, chưa có kinh nghiệm thực tế; lực lượng trực tiếp chữa cháy và CNCH chủ yếu là chiến sỹ nghĩa vụ, trong số này có nhiều đồng chí khi đã có được kiến thức, kinh nghiệm thì đến lúc phải xuất ngũ, tác động tương ứng với số chiến sỹ mới thiếu yên tâm phấn đấu. Mặt khác công tác đào tạo về PCCC, cứu nạn, cứu hộ, các điều kiện, phương tiện, sân bãi tập luyện thường xuyên, hàng ngày còn nhiều khó khăn hạn chế chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

**** Tình trạng trang bị phương tiện, vật tư thiết bị của Cảnh sát PC&CC Thành phố:***

- Hiện nay, Cảnh sát PC&CC Thành phố được trang bị: **122** xe ô tô chữa cháy (trong đó có **29** xe hoạt động kém), **02** xe mô tô chữa cháy, **19** xe cứu nạn cứu hộ (trong đó có **01** xe hoạt động kém), **19** xe thang chữa cháy (trong đó có **02** xe hoạt động kém), **02** xe thông tin ánh sáng, **04** xe cứu thương.

(Xe hoạt động kém: Xe được đưa vào hoạt động trên 30 năm, nhiều phương tiện trên xe không đồng bộ, không đảm bảo, hệ thống bơm chữa cháy cũ hoạt động kém hiệu quả khi chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cũng như tham gia giao thông).

- Phương tiện, dụng cụ bảo hộ cho lính chữa cháy còn nhiều hạn chế, chưa được trang bị đầy đủ các loại quần áo cách nhiệt, chống cháy. Hiện nay, các loại quần áo sử dụng cho lính chữa cháy vẫn đang là loại quần áo bảo hộ thông thường, do vậy, khi thực hiện nhiệm vụ gặp rất nhiều khó khăn trong vấn đề triển khai chữa cháy.

Nhằm huy động nhân lực, phương tiện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ kịp thời khi cần thiết, Thành phố đã chỉ đạo Cảnh sát PC&CC tổ chức rà soát các cơ quan, tổ chức, cá nhân có phương tiện có thể huy động để tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi cần thiết như: 02 Đội PCCC chuyên ngành (Tổng Kho xăng dầu Đức Giang, Cảng hàng không quốc tế Nội Bài) có: 06 xe chữa cháy chuyên dụng; 09 đơn vị thuộc Quân Đội với tổng số 28 xe chữa cháy chuyên dụng; 203 xe cần cẩu, máy xúc, máy ủi của các tổ chức, cá nhân.

Với điều kiện hạ tầng cơ sở về giao thông, nguồn nước còn nhiều bất cập, hệ thống mạng lưới Cảnh sát PC&CC chuyên nghiệp còn mỏng, phương tiện còn thiếu như đã nêu trên, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế thì việc huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác chữa cháy, cứu nạn cứu hộ sẽ đảm bảo kịp thời và phát huy tối đa phương châm 4 tại chỗ, không để xảy ra cháy to, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

3.2. Phương hướng, giải pháp:

- Tiếp tục xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC theo hướng chính quy, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại; đổi mới nhận thức, ý thức trách nhiệm, tác phong công tác, chiến đấu, siết chặt kỷ luật, kỷ cương. Tăng cường luyện tập nâng cao kỹ năng, tính chuyên nghiệp, sẵn sàng chiến đấu cho chỉ huy, cán bộ chiến sỹ đặc biệt là lực lượng trực tiếp thực thi nhiệm vụ...

- Phối hợp các sở, ngành liên quan đẩy mạnh thực hiện Đề án Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở Cảnh sát PC&CC Thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo nội dung đã được phê duyệt.

- Rà soát về phương tiện phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; kịp thời sửa chữa, khắc phục phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ nhằm đảm bảo duy trì công tác thường trực và chiến đấu.

- Phối hợp Sở Xây dựng rà soát, đề xuất UBND Thành phố xây dựng, lắp đặt bổ sung các trụ cấp nước chữa cháy, bể nước dự trữ chữa cháy tại các khu dân cư, các khu đô thị, xây dựng các bến lấy nước, hồ ga thu nước tại các hồ chứa nước trữ lượng lớn phục vụ công tác chữa cháy.

- Đề xuất Bộ Công an:

+ Có phương án đào tạo, nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác PCCC, cần tập trung vào đào tạo chuyên sâu theo từng chuyên ngành: phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (khi về công tác tại đơn vị, cần phân công, bố trí theo đúng chuyên ngành đã được đào tạo). Đồng thời có cơ chế, chính sách nhằm thu hút nguồn lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC về lâu dài (chế độ đãi ngộ cho cán bộ chiến sỹ, điểm xét thi tuyển vào Trường Đại học PCCC, mở rộng các cơ sở đào tạo Đại học, Cao đẳng, Trung cấp...). Trên cơ sở đó đề nghị dần thay thế lực

lượng trực tiếp tham gia công tác chữa cháy, CNCH bằng chiến sỹ chuyên nghiệp (hiện nay chủ yếu là chiến sỹ nghĩa vụ).

+ Có kế hoạch trang cấp cho các đơn vị Cảnh sát PCCC một số phương tiện chữa cháy, CNCH đặc chủng phục vụ: Chữa cháy các sự cố cháy lớn như xăng dầu, hóa chất, chất độc hại (axit), gas...; CNCH dưới nước,...

- UBND Thành phố sẽ quan tâm đầu tư nguồn lực cho công tác PCCC, CNCH; Công tác quy hoạch, bố trí địa điểm xây dựng trụ sở của các Phòng Cảnh sát PC&CC quận, huyện, thị xã (đảm bảo mỗi quận, huyện có 01 Phòng Cảnh sát PC&CC khu vực; riêng những địa bàn trọng điểm, nguy cơ cháy, nổ cao bố trí thêm các đội chữa cháy và CNCH chuyên nghiệp); đầu tư cơ sở hạ tầng, kỹ thuật (giao thông, nguồn nước, hệ thống thông tin liên lạc...) phục vụ công tác PCCC và CNCH trên địa bàn; đầu tư xây dựng trụ sở, trang bị phương tiện, vật tư, kỹ thuật cho lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố.

II. Tập trung giải quyết có hiệu quả các nội dung đã được các đại biểu chất vấn, tái chất vấn tại kỳ họp, bao gồm những nội dung đã được trả lời trực tiếp tại hội trường và những nội dung trả lời bằng văn bản, trong đó:

1. Nhóm vấn đề về công tác quản lý đô thị.

*** Trong công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị:**

1.1. Đề nghị các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 26/5/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác đảm bảo trật tự và văn minh đô thị theo hướng quyết liệt, hiệu quả, rõ trách nhiệm, cụ thể:

1.1.1. Sớm hoàn thành quy hoạch phân khu:

- Về quy hoạch phân khu: Đến nay, UBND Thành phố đã phê duyệt 26/35 đồ án; 06 đồ án đã hoàn thành thẩm định, trình UBND Thành phố: H1-1 (A,B,C), H1-2, H1-3, H1-4. 03 quy hoạch phân khu R1-5, R-6, GN-A đang thực hiện. Hiện nay, Sở Quy hoạch - Kiến trúc đang phối hợp với Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội hoàn chỉnh các đồ án quy hoạch phân khu H1-2, H1-3, H1-4 theo kết luận của Tập thể UBND Thành phố tại Thông báo số 200/TB-UBND ngày 22/3/2017.

- Quy hoạch chung: Đến nay UBND Thành phố đã phê duyệt 31/33 đồ án; 02 đồ án đang thực hiện gồm quy hoạch chung huyện Gia Lâm và quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc (thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ).

1.1.2. Sớm hoàn thành quy hoạch ngành, lĩnh vực còn lại:

Về quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội:

Hiện nay, Thành phố đang giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì cùng với các sở, ngành liên quan phối hợp với Viện Chiến lược & Phát triển - Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát bổ sung các nội dung chuẩn bị liên quan đến điều chỉnh “*Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050*” để làm việc với đơn vị tư vấn, tổ chức triển khai thực hiện điều chỉnh

quy hoạch. Tinh thần của Quy hoạch tổng thể sẽ triển khai theo tinh thần của Luật Quy hoạch (dự kiến được Quốc Hội thông qua tại kỳ họp 3, Quốc hội khóa XIV). Theo đó, quy hoạch tổng thể sẽ tích hợp các quy hoạch ngành, lĩnh vực trên địa bàn Thành phố.

Về quy hoạch ngành, lĩnh vực:

(1) Ngành Công Thương:

- UBND Thành phố ban hành Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 09/02/2017 phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 - Hợp phần II: Quy hoạch phát triển lưới điện trung áp sau các trạm 110kV. Đã tổ chức Hội nghị công bố quy hoạch (ngày 23/02/2017).

- Đã thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020, có xét đến năm 2025 Quyết định số 2093/QĐ-UBND 04/4/2017 của: Đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định Quy hoạch vòng 1 (ngày 25/4/2017); Hợp Hội đồng thẩm định Quy hoạch vòng 2 (ngày 24/5/2017). Hiện đang tiếp tục hoàn thiện Quy hoạch trước khi UBND Thành phố ban hành.

- Đang tiến hành thực hiện công tác khảo sát, điều tra thu thập số liệu phục vụ công tác xây dựng Quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn đến năm 2025, có xét đến năm 2030.

- Chỉ đạo ngành Công thương tiếp tục triển khai nhiệm vụ nghiên cứu, lập quy hoạch mạng lưới máy bán hàng tự động tại các điểm công cộng trên địa bàn Thành phố.

(2) Ngành Nông nghiệp & PTNT:

- Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND ngày 09/7/2012 của UBND Thành phố. UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và PTNT rà soát, điều chỉnh bổ sung QH tại văn bản số 559/UBND-NNNT ngày 01/02/2016. Hiện Sở Nông nghiệp và PTNT đang hoàn thiện dự thảo Đề cương, nhiệm vụ, dự toán dự án Rà soát, điều chỉnh QH theo Thông báo số 101/TB-UBND ngày 23/02/2017.

- Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết của từng tuyến sông có đề trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020 đã được phê duyệt tại Nghị quyết định số 17/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của HĐND Thành phố. UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và PTNT rà soát, điều chỉnh bổ sung QH tại văn bản số 4177/UBND-SNN ngày 15/7/2016 nhằm đảm bảo phù hợp QH phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình (Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ). UBND Thành phố đã phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán Rà soát, điều chỉnh QH tại Quyết định 6375/QĐ-UBND ngày 21/11/2016. Dự kiến hoàn chỉnh, báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2017.

- Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 4673/QĐ-UBND ngày 18/10/2012 của UBND Thành phố. UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và PTNT rà soát, điều chỉnh bổ sung QH tại văn bản số 11357/VP-KT ngày 29/11/2016. Hiện Sở Nông nghiệp và PTNT đang xây dựng dự thảo Đề cương, nhiệm vụ, dự toán dự án Rà soát, điều chỉnh QH.

- Quy hoạch đề điều trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn 2050 đã được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 03/12/2013. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã có Tờ trình số 15/TTr-UBND ngày 17/3/2014 đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt theo quy định. Do phải rà soát, đảm bảo phù hợp QH phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình (Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ) nên QH này phải thực hiện sau Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết của từng tuyến sông có đề trên địa bàn thành phố Hà Nội nên chưa được Bộ Nông nghiệp và PTNT thẩm định.

(3) *Ngành Tài nguyên và Môi trường*: Thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 của HĐND Thành phố về việc thông qua điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) thành phố Hà Nội, Thành phố giao Sở TNMT triển khai các thủ tục để điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) thành phố Hà Nội.

(4) *Ngành Xây dựng*: UBND Thành phố chỉ đạo Sở Xây dựng triển khai điều chỉnh các quy hoạch chuyên ngành: Quy hoạch cấp nước thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn 2050; Điều chỉnh cục bộ quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội theo Quyết định số 609/QĐ-TTg của Chính phủ; Rà soát Quy hoạch vật liệu xây dựng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

(5) *Ngành Thông tin – Truyền thông*: Đã hoàn thiện Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, đã thông qua Thường trực và Ban Thường vụ Thành ủy; chuẩn bị báo cáo HĐND Thành phố thông qua tại Kỳ họp thứ 4.

(6) *Ngành Văn hóa và Thể thao*: UBND Thành phố đã xin ý kiến Thường trực Thành ủy về Quy hoạch Quảng cáo ngoài trời trên địa bàn Thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2050. Hiện nay, Thành phố đang chỉ đạo ngành Văn hóa tổ chức lấy ý kiến rộng rãi nhân dân trước khi triển khai các bước tiếp theo. UBND Thành phố giao Sở Văn hóa và Thể thao dự thảo Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp Văn hóa Thủ đô Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Chỉ đạo Sở Văn hóa và Thể thao tiếp tục nghiên cứu, rà soát, triển khai xây dựng Quy hoạch hệ thống tượng đài trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

(7) *Y tế*: Thành phố đã chỉ đạo ngành Y tế hoàn thiện đề cương, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phát triển hệ thống y tế Thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

(8) *Giáo dục*: Ngành giáo dục đang phối hợp với Sở Quy hoạch kiến trúc, Viện Quy hoạch xây dựng và UBND các quận, huyện, thị xã tiến hành rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch mạng lưới trường học theo Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 31/8/2016 của UBND Thành phố.

(9) *Ngành Lao động, Thương binh và Xã hội*: đã triển khai thực hiện Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 24/01/2014 của UBND Thành phố về phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về chuyển giao chức năng quản lý nhà nước và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp từ Sở Giáo dục và Đào tạo sang Sở Lao động Thương binh và Xã hội quản lý, hiện hai Sở đang thực hiện công tác bàn giao. Sau khi hoàn thành bàn giao, UBND Thành phố giao sở Lao động, Thương binh và Xã hội tham mưu xây dựng Quy hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đảm bảo phù hợp với Luật Giáo dục nghề nghiệp.

(10) *Ngành Giao thông vận tải*: Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050.

1.1.3. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch kiến trúc, quản lý đất đai.

- Tăng cường quản lý đất đai:

+ Về công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Giấy chứng nhận): căn cứ Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 01/9/2016 của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn thành phố Hà Nội); Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 17/5/2016 của UBND Thành phố và Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 11/10/2016 của UBND Thành phố về các nhiệm vụ và giải pháp đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội; Sở Tài nguyên và Môi trường đã tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn Thành phố; Đồng thời Sở Tài nguyên và Môi trường Thành lập tổ công tác tháo gỡ vướng mắc, khó khăn và ban hành nhiều Văn bản hướng dẫn thực hiện.

+ Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3: Cung cấp thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố trên trang thông tin điện tử (<http://tnmtnh.hanoi.gov.vn>).

Công tác lập, quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được triển khai đồng bộ ở cấp Thành phố và các quận, huyện, thị xã qua đó phân bổ hợp lý và sử dụng hiệu quả quỹ đất cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, chỉnh trang và phát triển đô thị.

Căn cứ Văn bản số 1927/TTg-KTN ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ có phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2020 cấp quốc gia; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 của HĐND Thành phố thông qua Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, lập Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) thành phố Hà Nội (Văn bản số 5015/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 17/11/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường thống nhất các chỉ tiêu điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) thành phố Hà Nội); Văn bản số 2309/TCQLĐĐ-CQHĐĐ ngày 16/11/2016 của Tổng cục Quản lý đất đai về việc hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) cấp tỉnh, ngày 12/5/2017 Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu trình UBND Thành phố ký Tờ trình số 12/TTr-UBND trình Chính phủ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, lập Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) thành phố Hà Nội.

+ Về công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm: từ đầu năm 2017 đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai 14 đoàn thanh tra, kiểm tra (gồm có 12 Đoàn Thanh tra, kiểm tra về đất đai đối với 60 đơn vị, tổ chức; 01 Đoàn kiểm tra về khoáng sản đối với 01 đơn vị, tổ chức), cử cán bộ tham gia các Đoàn thanh tra liên ngành do Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra Thành phố chủ trì về giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Thành phố trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Thành lập tổ công tác để tổ chức thực hiện Kế hoạch 122/KH-UBND ngày 1/6/2016 của UBND Thành phố về tăng cường kỷ cương trong công tác quản lý sử dụng đất, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về đất đai, lấn chiếm đất công trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường quản lý quy hoạch kiến trúc:

Bên cạnh việc khẩn trương tổ chức thực hiện các đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu nhằm cụ thể hóa Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Quy hoạch Kiến trúc phối hợp Viện QHXD Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, xây dựng danh mục, kế hoạch lập quy hoạch các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, lập chỉ giới đường đỏ, quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc (12 quy chế các quận và các quy chế đặc thù...). Theo thống kê, hiện nay tổng số gồm khoảng 273 đồ án (186 đồ án vốn ngân sách Thành phố và 51 đồ án vốn ngân sách cấp huyện) đang được triển khai thực hiện (chưa kể các đồ án đã được phê duyệt). Các đồ án quy hoạch, quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc được phê duyệt là cơ sở để các sở, ngành chức năng và chính quyền địa phương cấp giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng.

Về xây dựng văn bản quy định, hướng dẫn: Nhằm đáp ứng yêu cầu về thực tiễn quản lý đô thị của Thủ đô, nâng cao chất lượng đồ án thiết kế đô thị và cải tạo chỉnh trang hai bên các tuyến đường hiện có, hoàn chỉnh hệ thống công cụ quản lý về quy hoạch kiến trúc, quản lý đầu tư xây dựng, cấp phép xây dựng... trên cơ sở các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan, Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã ban hành Công văn số 3382/QHKT-TTNCKTĐT ngày 25/8/2014 hướng dẫn tạm thời về quản lý xây dựng kiến trúc hai bên tuyến đường vành đai 2 và

các tuyến đường giao thông mới mở theo quy hoạch, phải tiến hành GPMB trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 3084/QHKT-P8-TTNCKT ngày 09/6/2016 ban hành hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án thiết kế đô thị riêng trên địa bàn Thành phố.

Về công tác xử lý các thửa đất, nhà không đủ điều kiện xây dựng (công trình siêu mỏng, siêu méo): Việc phân loại, xử lý các ô đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng nằm hai bên tuyến đường mới mở (công trình siêu mỏng, siêu méo) được Thành phố tập trung chỉ đạo, giải quyết, ban hành các văn bản để tổ chức triển khai phù hợp Luật Thủ đô, Luật Đất đai năm 2013 và các quy định liên quan cho từng trường hợp cụ thể: Đối với các tuyến đường mới mở đang thực hiện quy hoạch (việc xử lý siêu mỏng, siêu méo được giải quyết đồng bộ trong dự án thực hiện tuyến đường, không đề xuất hiện trường hợp siêu mỏng, siêu méo); Đối với các tuyến đường hiện hữu: tiến hành hợp khối - hợp thửa, kết hợp chỉnh trang tuyến đường hoặc thù hồi...

Kết quả xử lý trong 03 năm qua (từ năm 2014 đến tháng 6/2016) đã có chuyển biến tích cực. Theo kết quả rà soát của Liên ngành Thành phố, số lượng các trường hợp đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng theo kết quả kiểm tra đến nay đã giải quyết được khoảng 338/552 trường hợp (tỷ lệ khoảng 61,2%), còn khoảng 214/552 (tỷ lệ khoảng 38,8%), chủ yếu là các trường hợp tồn đọng từ giai đoạn trước chưa giải quyết dứt điểm.

Về quy hoạch nông thôn mới: Sở Quy hoạch Kiến trúc đã ban hành Quyết định số 2253/QĐ-QHKT ngày 18/04/2017 thành lập Tổ công tác giúp việc chuẩn bị các nội dung đề tham gia Hội đồng thẩm định địa phương rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 2254/KH-QHKT ngày 18/04/2017 về Triển khai rà soát điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch chi tiết khu trung tâm xã, quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn thuộc Quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hà Nội. Hiện nay, tổ công tác của Sở đã làm việc tại các huyện Ba Vì, Mỹ Đức, Đan Phượng, Phú Xuyên.

Để triển khai công tác hướng dẫn cho các địa phương thực hiện lập điều chỉnh và bổ sung quy hoạch, Sở Quy hoạch Kiến trúc đã ban hành Văn bản số 3302/QHKT-HTKT ngày 31/05/2017 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về việc Tài liệu hướng dẫn công tác rà soát điều chỉnh quy hoạch chung xã đã được phê duyệt và bổ sung quy hoạch chi tiết trung tâm xã và điểm dân cư nông thôn trên địa bàn Thành phố.

Về công tác thanh, kiểm tra: Hiện nay, theo Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành xây dựng, các nội dung Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quy hoạch kiến trúc do Thanh tra Sở Xây dựng triển khai thực hiện. Sở Quy hoạch - Kiến trúc phối hợp thực hiện theo Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng giữa Sở Xây dựng và UBND quận, huyện, thị xã, UBND xã phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 14/2/2014 của UBND Thành phố Hà Nội. Do vậy, khi phát hiện các vi phạm về quy hoạch kiến trúc và vi phạm về trật tự xây dựng, lực lượng Thanh tra

Sở xây dựng đề xuất xử lý toàn diện các vi phạm nêu trên. Khi có yêu cầu chuyên môn sâu về quy hoạch kiến trúc Sở Xây dựng đề nghị Sở Quy hoạch - Kiến trúc tham gia Đoàn thanh, kiểm tra liên ngành để phát hiện, xử lý kịp thời theo quy định hiện hành hoặc báo cáo UBND Thành phố khi vượt quá thẩm quyền. Các dự án có vi phạm về trật tự xây dựng đều được lấy ý kiến của các sở, ngành liên quan, chính quyền địa phương, tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định cho phép.

Các dự án đầu tư được xem xét, chấp thuận, phê duyệt hoặc báo cáo cấp thẩm quyền được căn cứ theo đúng các quy trình quy định hiện hành: Luật nghị định Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, Tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành

Về tháo gỡ các vướng mắc trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có liên quan đến quy hoạch: Trong năm 2017, Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã tham gia các buổi làm việc của Tổ công tác tháo gỡ các nội dung vướng mắc về công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến lĩnh vực quy hoạch. Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã có văn bản, đề nghị các quận, huyện thị xã báo cáo các trường hợp có vướng mắc trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau khi tổng hợp, phân loại, Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã có 26 văn bản hướng dẫn thực hiện gửi các quận, huyện, thị xã và tổng hợp kết quả, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, báo cáo UBND Thành phố tại Công văn số 3559/QHKT-KHTH ngày 07/6/2017.

1.1.4. Công khai các đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị làm cơ sở để nhân dân thực hiện và tham gia giám sát.

Theo thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội, việc công khai các đồ án quy hoạch được quy định:

- Tại Luật Quy hoạch đô thị năm 2009: Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã, thị trấn công bố công khai đồ án quy hoạch chung được lập cho thành phố, thị xã, thị trấn do mình quản lý; Ủy ban nhân dân quận, huyện thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; Ủy ban nhân dân thành phố thuộc tỉnh, thị xã, thị trấn có trách nhiệm công bố công khai đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được lập cho các khu vực thuộc phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.

- Tại Luật Xây dựng năm 2014: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong vùng quy hoạch tổ chức công bố quy hoạch xây dựng vùng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong vùng quy hoạch tổ chức công bố quy hoạch xây dựng vùng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức công bố đồ án quy hoạch chung xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc địa giới hành chính do mình quản lý; Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức công bố đồ án quy hoạch xây dựng phân khu và quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù được phê duyệt thuộc địa giới hành chính do mình quản lý để mọi người thực hiện và giám sát việc thực hiện.

Theo Quyết định số 72/2014/QĐ-UBND ngày 17/09/2014 của UBND

thành phố Ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và quản lý theo đồ án quy hoạch đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội; việc công khai các đồ án quy hoạch được quy định cụ thể:

+ *Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì; phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các cơ quan được giao tổ chức lập quy hoạch có liên quan tổ chức công bố công khai các đồ án quy hoạch chung thị trấn sinh thái, quy hoạch chung đô thị mới, các quy hoạch phân khu, quy hoạch điều chỉnh, thiết kế đô thị riêng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố.*

+ *Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc và các tổ chức được giao lập quy hoạch có liên quan để công bố công khai đồ án quy hoạch chung thị xã, thị trấn huyện lỵ, quy hoạch chung xây dựng huyện; các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, quy hoạch điều chỉnh, thiết kế đô thị riêng được lập cho các khu vực thuộc phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.*

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao, trong thời gian qua Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã và các chủ đầu tư, đơn vị được giao lập quy hoạch tổ chức công bố công khai các đồ án quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt theo đúng trách nhiệm được giao, quy trình quy định để các tổ chức, cá nhân và nhân dân trong phạm vi lập quy hoạch được biết. Các quy hoạch sau khi công bố đều được bàn giao cho chính quyền địa phương, các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan để thực hiện quản lý, giám sát đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

Kết quả đạt được: Theo thống kê sơ bộ, trong 03 năm 2014, 2015, 2016, Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức công bố công khai 176 đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết, cụ thể:

- Năm 2014: 41 đồ án quy hoạch các loại (trong đó 03 đồ án quy hoạch phân khu đô thị; 05 đồ án quy hoạch chung huyện, thị trấn; 33 đồ án quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường; thiết kế đô thị).

- Năm 2015: 81 đồ án quy hoạch các loại (trong đó 07 đồ án quy hoạch phân khu đô thị; 24 đồ án quy hoạch chung đô thị vệ tinh, quy hoạch chung huyện, thị trấn; 50 đồ án quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường; thiết kế đô thị).

- Năm 2016: 54 đồ án quy hoạch các loại (trong đó 10 đồ án quy hoạch phân khu đô thị; 02 đồ án quy hoạch chung đô thị vệ tinh, quy hoạch chung huyện, thị trấn; 42 đồ án quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường; thiết kế đô thị).

- Rà soát phân công, quy định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành trong công tác quản lý trật tự xây dựng và tăng cường thanh tra công vụ, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, thủ trưởng các cơ quan đơn vị, các quận, huyện, thị xã, Thanh tra xây dựng nếu để xảy ra vi phạm nghiêm trọng, vi phạm tồn đọng, kéo dài gây bức xúc trong dư luận và cử tri.

1.1.5. Rà soát phân công, quy định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành trong công tác quản lý trật tự xây dựng và tăng cường thanh tra công vụ, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, thủ trưởng các cơ quan đơn vị, các quận, huyện, thị xã, Thanh tra xây dựng nếu để xảy ra vi phạm nghiêm trọng, vi phạm tổn động, kéo dài gây bức xúc trong dư luận và cử tri.

Hiện nay, Sở Xây dựng đang xây dựng Quy chế trách nhiệm trong công tác quản lý trật tự xây dựng đối với tập thể, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng tại quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Trong quá trình xây dựng, soạn thảo Quy chế trách nhiệm trong công tác quản lý trật tự xây dựng đối với tập thể, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng tại quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 3973/QĐ-UBND ngày 20/7/2016 "về việc giao Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo, điều hành trực tiếp Đội Thanh tra xây dựng địa bàn để thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng" đồng thời giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan xây dựng đề án chuyển giao toàn bộ Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã về trực thuộc UBND các quận, huyện, thị xã quản lý.

Ngày 22/11/2016, Sở Xây dựng ban hành văn bản số 10739/SXD-TTr trình UBND Thành phố xem xét chấp thuận cho Sở Xây dựng tạm hoãn triển khai soạn thảo Quy chế này đến khi Thành phố chính thức có mô hình tổ chức bộ máy Thanh tra xây dựng mới, Sở Xây dựng sẽ tiếp tục triển khai (dự kiến trình UBND Thành phố vào quý IV/2017).

- Hiện nay; UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục rà soát, thống kê đầy đủ, phân loại vi phạm trật tự xây dựng và tập trung xử lý dứt điểm các vi phạm đang tồn đọng, đặc biệt là các vi phạm đã được các cơ quan thanh tra của Trung ương và Thành phố kết luận rõ vi phạm. Khắc phục tình trạng sai phạm trước – hợp thức hóa sai phạm sau. Kiên quyết không thực hiện việc điều chỉnh quy hoạch đối với các dự án có vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn; không để vi phạm mới xảy ra.

Ngày 14/02/2014, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND về Quy chế phối hợp giữa Sở Xây dựng với UBND quận, huyện, thị xã, UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hà Nội trong đó đã quy định về nguyên tắc, trách nhiệm quản lý, nhiệm vụ và mối quan hệ phối hợp của Sở Xây dựng Hà Nội; UBND quận, huyện, thị xã; UBND xã, phường, thị trấn trong công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố.

1.2. Đối với các sở, ngành Thành phố:

1.2.1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở: Quy hoạch Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường và UBND các quận, huyện, thị xã lập phương án, kế

hoạch xử lý dứt điểm đối với các công trình "siêu mỏng, siêu méo" cũ và mới phát sinh ở hai bên tuyến đường mới mở trên địa bàn Thành phố.

Đối với trường hợp nhà, đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng tồn tại cũ:

Tổng số công trình "siêu mỏng, siêu méo" tồn đọng đến tháng 11/2016 còn 137 trường hợp trên địa bàn 10 quận, đang tiếp tục xử lý, đây là các trường hợp đất còn lại nằm ngoài chỉ giới GPMB thực hiện xây dựng 8 tuyến phố, tuyến đường trục chính của Thành phố từ nhiều năm trước như (Đào Tấn, Kim Mã, Liễu Giai... hình thành trước ngày 15/3/2005 ngày Quyết định 39/QĐ-TTg có hiệu lực) không được đền bù và nhiều trường hợp hộ dân đã sinh sống, kinh doanh ổn định.

Qua kiểm tra, báo cáo của các quận, huyện đã giải quyết tiếp được 5/137 trường hợp, còn 132 trường hợp (tr/h) đang tiếp tục xử lý. Cụ thể:

+ Tây Hồ (23 tr/h), Cầu Giấy 09 tr/h) chưa xử lý thêm tr/h nào.

+ Đống Đa: còn 15tr/h; Hà Đông: còn 02 tr/h; Hoàng Mai: còn 02 tr/h; Hai Bà Trưng: Còn 13 tr/h;

+ Ba Đình: xử lý 03 tr/h còn 65 tr/h (Thu hồi do nằm trong dự án Ga S9); Thanh Xuân xử lý thêm: 02 tr/h còn 03 tr/h (UBND Quận lập kế hoạch thu hồi sử dụng đất gửi Sở Tài nguyên & Môi trường phê duyệt);

(Chi tiết tại Phụ lục 1).

Kết quả xử lý đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng hình thành sau khi triển khai các dự án giao thông mới:

Thực hiện số 35/KH-SXD ngày 03/4/2017, Tổ công tác liên ngành Thành phố tổ chức kiểm tra rà soát trên cơ sở Báo cáo số: 4391/BC-QHKT-P2P4 ngày 09/8/2016 của Sở Quy hoạch kiến trúc cùng báo cáo kết quả thực hiện của các Quận, huyện xử lý như sau:

Số lượng các trường hợp nhà, đất không đủ điều kiện về mặt bằng theo kết quả tái kiểm tra năm 2016 tại các tuyến mới mở trên địa bàn 10 quận/ huyện: Đống Đa, Ba Đình, Cầu Giấy, Bắc Từ Liêm, Hà Đông, Tây Hồ, Hai bà Trưng, Thanh Xuân, Hoàng Mai, Long Biên. Tổng số 203 trường hợp. Đã giải quyết: 146/203 trường hợp (tương ứng 72%) còn 57 tr/h tiếp tục giải quyết (Theo Phụ lục 2); trong đó:

- Ba Đình: Đã giải quyết 75/75 tr/h.

+ Tuyến Kim Mã - Trần Phú: 56tr/ h đã xử lý: (Hợp thửa: 13tr/h; 11tr/h chỉnh trang theo Thiết kế đô thị; 02tr/h có diện tích xấp xỉ 15m2 được Thành phố chấp thuận tồn tại theo văn bản 9892/ UBND-TNMT ngày 18/12/2014; Thu hồi: 30 tr/h).

+ Tuyến vành đai 2: 19 tr/h đã xử lý (Hợp thửa: 5 tr/h; thu hồi: 14 tr/h).

- Hai Bà Trưng: Có 5 tr/h đang giải quyết.

+ Đường vành đai 1: 3tr/h

+ Đường Thanh Nhân: 2tr/h

- Hoàng Mai: Đã giải quyết 11/11 tr/h (10 tr/ h thu hồi; 01 tr/ chỉnh trang theo hướng dẫn 3382/QHKT-TTNCKTĐT của Sở Quy hoạch kiến trúc).

- Thanh Xuân: Đã giải quyết: 12/23tr/h:

+ Tuyến vành đai 2: Đã giải quyết: 12 tr/h (Hợp thửa: 08tr/h; 04 tr/h có Quyết định thu hồi đất của UBND Quận);

+ Còn 11 tr/h tiếp tục giải quyết: (07 tr/h đưa vào thiết kế đô thị hai bên tuyến đường vành đai 2 do Sở Quy hoạch kiến trúc lập trình Thành phố phê duyệt khi có quyết định UBND Quận sẽ thu hồi; 04tr/h đề xuất chỉnh trang theo văn bản trên cơ sở hướng dẫn 3382/QHKT-TTNCKTĐT của Sở Quy hoạch kiến trúc, chưa thực hiện).

- Đống Đa: Đã giải quyết 34/49 tr/h

+ Vành đai 1: 22tr/h giải quyết 10 tr/h chỉnh trang theo Quyết định 264/QĐ-QHKT ngày 20/10/2014 của Sở Quy hoạch kiến trúc. Còn 12 tr/h tiếp tục giải quyết.

+ Vành đai 2: 27 tr/h giải quyết 24 tr/h (Thuộc đường Trường Chinh kiến nghị Ban quản lý dự án trọng điểm Thành phố thực hiện thu hồi nốt cùng Dự án), 3tr/h tiếp tục giải quyết.

- Tây Hồ: Có 10tr/h chưa được xử lý thu hồi.

- Cầu Giấy: Đã giải quyết: 2/15 tr/h (Trạm y tế & trường Cao đẳng điện lạnh thuộc phường Quan Hoa). còn 13 tr/h tiếp tục giải quyết.

- Hà Đông: Có 02 tr/h đang giải quyết.

- Long Biên: Đã giải quyết 05/5 tr/h, (UBND Quận thực hiện thu hồi theo Quyết định 15//2011/QĐ-UBND ngày 06/6/2011của UBND Thành phố giao UBND Phường Đức Giang quản lý (Kiốt 1tầng).

- Bắc Từ Liêm: Đã giải quyết 8/10 tr/h (Chỉnh trang quy mô 1tầng theo văn bản số 7738/ STNMT-QHKHSDĐ ngày 13/11/2015 của Sở Tài nguyên & Môi trường, thống nhất đề xuất đề tồn tại quy mô 1 tầng chỉnh trang). Còn 2tr/h tiếp tục giải quyết.

Đánh giá, nhận xét:

Kết quả thực hiện trong thời gian qua được sự chỉ đạo sát sao của UBND Thành Phố cụ thể hóa trách nhiệm tại Chỉ thị 20/ CT-UBND, ngày 11/11/2016 của Chủ tịch UBND Thành phố. Sự đôn đốc, hướng dẫn kiểm tra của các Sở, ban ngành và sự vào cuộc quyết liệt của các cấp chính quyền trong giải quyết các trường hợp nhà, đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng. Tuy nhiên còn có những tồn tại sau:

- Theo Quyết định 15/2011/QĐ-UBND ngày 06/6/2011của UBND Thành phố, UBND các Quận, huyện có đủ thẩm quyền để xử lý các trường hợp nhà, đất "siêu mỏng, siêu méo". Song việc xử lý vẫn chưa triệt để, chậm tiến độ theo chỉ đạo của Thành phố,

- Trong bối cảnh các cơ chế, chính sách một số lĩnh vực (đất đai, giải phóng mặt bằng, quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường, cấp phép xây dựng...) còn thiếu, chưa đồng bộ. Điều kiện bố trí vốn ngân sách để thu hồi diện tích đất ngoài chỉ giới (đối với các diện tích < 15m²) còn hạn chế.

- Chính quyền địa phương và các Chủ đầu tư xây dựng tuyến đường chưa quyết liệt thực hiện thu hồi đất ngoài chỉ giới sau khi hết thời gian hợp thửa, hợp khối (30 ngày) theo quy định. UBND các Quận ngay từ đầu lập tiến độ và phương án xử lý song các bước xử lý chưa cụ thể hoặc nếu có cũng chưa thực hiện đúng tiến độ đề ra (Đặc biệt đối với 132 tr/h tồn đọng cũ). UBND các quận, huyện nơi có công trình, thửa đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng (siêu mỏng, siêu méo) chưa có bộ phận chuyên trách thường xuyên kiểm tra 24/7 nhằm ngăn ngừa xây dựng công trình không đủ điều kiện về mặt bằng. Chưa có phối hợp tốt giữa Cấp ủy, Chính quyền phường, Công an phường, Thanh tra xây dựng trong công tác quản lý đô thị và chỉnh trang mặt đứng sau cắt xén hai bên tuyến đường mới mở.

- Việc thực hiện thu hồi các trường hợp đất không đủ điều kiện mặt bằng xây dựng ngoài chỉ giới phải lập dự án riêng, tuân thủ theo các quy trình đầu tư dự án. Do đó để có cơ sở thu hồi đất ngoài quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 được duyệt (hoặc văn bản thỏa thuận quy hoạch kiến trúc của Sở Quy hoạch kiến trúc, hoặc chỉ giới đường đỏ thực hiện dự án), phải thực hiện nhiều thủ tục liên quan như: Dự án đầu tư được duyệt; phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ tái định cư được thẩm định (bao gồm cả kinh phí, quỹ nhà, đất tái định cư, tạm cư để GPMB); trích đo địa chính hoặc bản đồ hiện trạng tỷ lệ 1/500 (hoặc 1/2.000) do đơn vị có tư cách pháp nhân lập dẫn đến chậm tiến độ xử lý.

- Chủ đầu tư dự án và tư vấn thiết kế chưa đưa phần nhà và đất bị cắt xén ngoài chỉ giới không đủ điều kiện về mặt bằng để thực hiện thu hồi ngay từ khi khảo sát lập dự án mở đường theo quy hoạch. Chủ đầu tư xây dựng tuyến đường chưa bố trí đủ nguồn vốn, kinh phí thực hiện thu hồi đất ngoài chỉ giới đối với các trường hợp đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng theo hướng dẫn tại Quyết định 16/2015/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 của UBND Thành phố.

- Các trường hợp nhà, đất sau thu hồi gặp vướng mắc về phương án xử lý do diện tích kích thước quá nhỏ không phù hợp để sử dụng vào mục đích công cộng theo văn bản 3382/ QHKT-TTNCKTĐT của Sở Quy hoạch -Kiến trúc, nếu thực hiện lát hè hoặc trồng cây xanh thì không phù hợp quy định tại khoản 3 điều 1 Quyết định 16/2015/QĐ-UBND của UBND Thành phố. (Ba Đình, Đống Đa, Thanh Xuân).

Giải pháp và trách nhiệm thực hiện trong thời gian tới:

a. UBND các Quận/ Huyện:

Theo quy định tại Quyết định 15/2011/UBND của UBND Thành phố thì: Quận, huyện có thẩm quyền lập, phê duyệt quy hoạch xây dựng(nếu chưa có); Rà soát, thống kê, lập phương án, phê duyệt phương án xử lý (Hợp thửa, hợp khối hoặc thu hồi) các trường hợp nhà, đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng theo quy hoạch đã phê duyệt.

- Chủ động chủ trì, chỉ đạo thực hiện xử lý các trường hợp đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng bằng các giải pháp (Hợp thửa, hợp khối, thu hồi) đề xuất phương án xử lý đảm bảo mỹ quan đô thị, cảnh quan kiến trúc hai bên tuyến phố.

- Chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố. Tăng cường công tác tuyên truyền, đưa hệ thống chính trị vào cuộc, vận động thuyết phục, xử lý các trường hợp đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng, hướng dẫn người dân cải tạo chỉnh trang đảm bảo cảnh quan tuyến phố, quy hoạch đô thị (Chỉ thị 20 CT-UBND ngày 11/11/2016).

- Rà soát thống kê toàn bộ những trường hợp đất, công trình, diện tích công trình trên đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng. Căn cứ các quy định về kiến trúc, tổ chức phân loại, lập và phê duyệt phương án xử lý các trường hợp không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng theo quy định (Hợp thửa, hợp khối thu hồi), công bố công khai phương án, mức bồi thường hỗ trợ đối với các trường hợp thu hồi. (Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 06/6/2011).

Quản lý chặt chẽ nhà, đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng hiện đang tồn tại dọc theo các tuyến đường giao thông, quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy hoạch. Chỉ đạo UBND các phường phối hợp phòng ban chức năng, Đội thanh tra xây dựng quận kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng, đặc biệt các trường hợp đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng.

- Chính quyền địa phương và các Chủ đầu tư xây dựng tuyến đường chuẩn bị đầy đủ kinh phí, lên phương án thực hiện thu hồi đất ngoài chỉ giới để sử dụng vào mục đích công cộng (Biển quảng cáo, trạm ATM, trạm tuần tra, xây dựng tường chắn, làm vỉa hè không trồng cỏ, đấu giá sử dụng đất hoặc bán chỉ định theo giá thị trường ...) sau khi hết thời gian hợp thửa, hợp khối (30 ngày) theo quy định hoặc xem xét giao đất chỉ định theo giá thị trường nếu tổ chức, cá nhân sử dụng đất liền kề có nhu cầu hợp thửa đất xây dựng công trình theo quy hoạch. (Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 06/6/2011, Quyết định 16/2015/QĐ-UBND ngày 17/7/2015).

- Chủ động làm việc với các Sở, ngành Thành phố để giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quá trình thực hiện. (Chỉ thị 20 CT-UBND ngày 11/11/2016).

- Đối với công trình "siêu mỏng, siêu méo" tồn đọng nhiều năm 122 trường hợp trên địa bàn 08 quận, đang tiếp tục xử lý, (đây là các trường hợp đất còn lại nằm ngoài chỉ giới GPMB thực hiện xây dựng 8 tuyến phố, tuyến đường trục chính của Thành phố từ nhiều năm trước hình thành trước ngày 15/3/2005 ngày Quyết định 39/QĐ-TTg có hiệu lực) không được đền bù (như các tuyến: Đào Tấn, Liễu Giai, Kim Mã...), nhiều trường hợp chủ sử dụng đất đã sinh sống, kinh doanh ổn định: UBND Quận chủ động đề xuất hướng xử lý trên cơ sở hướng dẫn 3382/QHKT-TTNCKTĐT của Sở Quy hoạch kiến trúc, đồng thời mạnh dạn đề xuất đưa ra khỏi danh sách tồn đọng đối với các trường hợp đảm bảo kết cấu an toàn, tương đối phù hợp với cảnh quan (không gây phản cảm).

b. Sở Quy hoạch - Kiến trúc:

- Thực hiện chức năng tham mưu Thành phố về quản lý Quy hoạch, thẩm định và trình UBND Thành phố phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 kiến trúc cảnh quan hai bên tuyến phố trên các trục đường mới mở.

- Chủ động phối hợp UBND các quận, huyện, các chủ đầu tư lập quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường; hướng dẫn cho các Quận, Huyện, xã, phường quản lý quy hoạch đô thị được duyệt. (đặc biệt đối với tuyến đường mới mở chưa có quy hoạch chi tiết). (Khoản 2-Điều 6- Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 06/6/2011).

c. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Là cơ quan chủ trì xây dựng Quyết định 15/2011/ QĐ-UBND và Quyết định 16/2015/QĐ-UBND, hướng dẫn các Quận, Huyện thực hiện thu hồi đất ngoài chỉ giới (với các nguồn gốc đất khác nhau: Đất nông nghiệp, đất lưu không, nhà, đất theo Nghị định 61...) , hợp thửa, hợp khối các trường hợp đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng theo Quyết định 15/2011/ QĐ-UBND ngày 06/5/2011 và Quyết định 16/2015/QĐ-UBND ngày 17/7/2015 của UBND Thành Phố, xem xét tổng hợp tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với phương án xử lý do diện tích kích thước quá nhỏ đề xuất báo cáo Thành phố tạo điều kiện cho các quận, huyện thực hiện.

d. Sở Xây dựng Hà nội:

- Sở Xây dựng được UBND thành phố giao với chức năng kiểm tra, đôn đốc các Quận huyện tăng cường kiểm tra rà soát và đẩy nhanh tiến độ xử lý các trường hợp không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng (Siêu mỏng, siêu méo).

- Trên cơ sở báo cáo đề xuất của UBND các quận, huyện về nhu cầu nhà ở của các hộ dân, bố trí nhà tái định cư phục vụ xử lý các trường hợp đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng cần thu hồi theo quy định.

- Phối hợp Sở Quy hoạch kiến trúc và UBND các Quận, huyện giải pháp tháo gỡ khó khăn bất cập trong việc cấp phép xây dựng thực hiện chỉnh trang kiến trúc (đối với các trường hợp đủ điều kiện để chỉnh trang theo văn bản hướng dẫn 3382/QHKT-TTCKTĐT của Sở Quy hoạch kiến trúc) trên tuyến.

e. Đối với các Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án; Sở Giao thông vận tải; Bộ giao thông vận tải; UBND các Quận, huyện...) thực hiện dự án mở đường theo quy hoạch. (Chỉ thị 20 CT-UBND ngày 11/11/2016).

- Chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng tuyến đường phải tuân thủ theo chỉ đạo của UBND Thành phố, các Sở ngành, UBND các Quận huyện trong quá trình triển khai dự án; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để mở đường và cảnh quan đô thị hai bên tuyến khi đưa vào khai thác sử dụng đảm bảo đồng bộ.

- Kịp thời bố trí đủ kinh phí cho việc giải phóng mặt bằng, thu hồi đất ngoài chỉ giới các trường hợp thửa đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng và thực hiện phương án thiết kế chỉnh trang kiến trúc.

- Đối với các dự án mở đường theo quy hoạch, trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, các chủ đầu tư phải phối hợp với các quận huyện khảo sát các thửa đất

ngoài chỉ giới không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng (Hạn chế tối đa việc cắt xén GPMB phát sinh công trình siêu mỏng, siêu méo), đề xuất đủ kinh phí trong tổng mức đầu tư của dự án để thực hiện thu hồi.

- Trong quá trình GPMB phải thực hiện phá dỡ toàn bộ, bộ phận kiến trúc công trình đã đền bù, bao gồm cả phần công trình nằm ngoài chỉ giới.

f. Ban chỉ đạo giải phóng mặt bằng Thành phố: Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, UBND các Quận trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn cho địa phương. (Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 06/6/2011).

g. Sở Giao thông Vận tải: Phối hợp các Sở, ngành và UBND các Quận huyện trong quá trình thực hiện triển khai dự án mở đường, xử lý các vi phạm lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, bảo vệ kết cấu hạ tầng kỹ thuật. (Chỉ thị 20 CT-UBND ngày 11/11/2016).

1.2.2. Sở Giao thông Vận tải tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương quyết liệt trong việc xử lý các vi phạm lấn chiếm lòng đường, vỉa hè để bảo vệ kết cấu hạ tầng tuyến đường.

Công tác xây dựng kế hoạch, phương án kiểm tra, xử lý vi phạm:

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải, Thanh tra Sở, xây dựng kế hoạch và chủ động phối hợp các lực lượng triển khai 05 kế hoạch, phương án tăng cường kiểm tra, xử lý, giải tỏa các vi phạm lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang ATGT trên địa bàn Thành phố, cao điểm trong các dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu, Lễ hội Chùa Hương và dịp Lễ 30/4-01/5/2017. Cụ thể:

- Phương án số 01/PA-TTS ngày 03/01/2017 phối hợp với chính quyền địa phương, lực lượng chức năng tổ chức hưởng ứng Lễ ra quân thực hiện Năm An toàn giao thông năm 2017;

- Kế hoạch số 1423/KH-TTS ngày 05/12/2016 mở cao điểm kiểm tra, xử lý vi phạm về TT ATGT-TTĐT-VSMT phục vụ tết Nguyên đán Đinh Dậu 2017;

- Kế hoạch chuyên đề số 304/KH-TTS ngày 09/3/2017 về việc kiểm tra, xử lý các vi phạm về trật tự ATGT, TTĐT, TTCC lòng đường, hè phố và các điểm trông giữ phương tiện trên địa bàn Thành phố.

- Kế hoạch số 486/KH-TTS ngày 12/4/2017 giải tỏa vi phạm lấn chiếm hành lang giao thông trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ phục vụ dịp lễ 30/4-01/5;

- Kế hoạch số 525/KH-TTS ngày 18/4/2017 phối hợp với UBND và Công an huyện Sóc Sơn, UBND và CA xã Phú Cường, đơn vị liên quan tổ chức giải tỏa vi phạm lấn chiếm hành lang đường bộ tại nút giao QL18 - Võ Văn Kiệt, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, Hà Nội-thực hiện Chương trình mục tiêu nhằm giảm thiểu ùn tắc và đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2017.

* Triển khai một số nội dung sau:

- Phối hợp với các cơ quan báo, đài tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về giao thông đến người dân nhằm nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật, thiết lập kỷ cương trật tự an toàn giao thông, trật tự quản lý đô thị, đặc biệt trong công tác quản lý vỉa hè, lòng đường trên địa bàn Thành phố, đảm bảo *“lòng đường dành cho phương tiện, hè dành cho người đi bộ”*.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, lực lượng chức năng tiến hành rà soát, thống kê các vi phạm lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang ATGT trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ và tuyến đường trọng tâm, tuyến cửa ngõ Thủ đô còn tồn tại các vi phạm và tổ chức kiểm tra, xử lý và giải tỏa vi phạm.

- Tăng cường phối hợp thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm khắc các hành vi vi phạm: Sử dụng trái phép hè, đường để: họp chợ; kinh doanh dịch vụ ăn uống; bày, bán hàng hóa; sửa chữa phương tiện; rửa xe; đặt, treo biển hiệu, biển quảng cáo; xây, đặt bụi bệ; làm mái che hoặc thực hiện các hoạt động khác gây cản trở giao thông, xử lý các phương tiện dừng xe, đỗ xe sai quy định...gây mất trật tự giao thông và ùn tắc giao thông.

Kết quả kiểm tra, xử lý, giải tỏa vi phạm:

Kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm:

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, lực lượng Thanh tra GTVT đã kiểm tra, lập biên bản VPHC 2.438 trường hợp, phạt tiền 2.069.820.000 đồng, tạm giữ 28 phương tiện, tước GPLX 66 trường hợp. cụ thể:

+ *Lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang giao thông: 403 trường hợp, phạt tiền 585.700.000 đồng, tạm giữ 02 phương tiện.*

+ *Phương tiện dừng, đỗ phương tiện sai quy định (xe máy, ô tô con,...), vi phạm khác..gây mất TTAGT-TTĐT: 2.035 trường hợp, phạt tiền 1.484.120.000 đồng, tạm giữ 26 phương tiện, tước GPLX 66 trường hợp.*

Kết quả giải tỏa vi phạm lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang giao thông đường bộ phục vụ Tết Nguyên đán Đinh Dậu và phục vụ ngày Lễ 30/4-01/5:

Lực lượng Thanh tra GTVT đã phối hợp với chính quyền địa phương, lực lượng chức năng tổ chức giải tỏa trên 56 tuyến đường, phố chính, quan trọng trên địa bàn Thành phố: Đã giải tỏa 1.922 trường hợp kinh doanh buôn bán; tháo dỡ 2.657 lều lán, mái che, ô dù bạt che bày bán hàng hóa; tháo dỡ 2.554 băng zon, biển quảng cáo các loại; phá bỏ 2.469 bụi bệ, cầu dẫn xe; 08 trường hợp xây tường rào trái phép trên đất hành lang đường bộ; giải tỏa 257 điểm tập kết vật tư, VLXD; đã chuyển dọn 1.895m³ vật tư, VLXD, phế thải tập kết sai qui định, 48.500 viên gạch, 196 cột cọc, cây que các loại; giải tỏa 19 điểm họp chợ trái phép,...và tạm giữ tang vật vi phạm, xử lý đúng theo qui định của pháp luật.

1.3. Đối với các quận, huyện, thị xã:

1.3.1. Phối hợp chặt chẽ với các sở: Quy hoạch kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng và sở ngành có liên quan tăng cường công tác kiểm tra,

phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm trật tự xây dựng đô thị từ khi mới phát sinh.

Năm 2017 được UBND Thành phố xác định là “Năm kỷ cương hành chính”. Thành phố đã tập trung tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; loại bỏ tình trạng quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà. Bên cạnh đó tập trung cải cách thủ tục hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch và thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ trong đó tập trung chỉ đạo, rà soát, bổ sung, hoàn thiện, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành cho phù hợp với tình hình thực tế của Thành phố; Bộ thủ tục hành chính, quy trình, quy chế làm việc của các cấp, các ngành theo đúng quy định và 5 phương châm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ quy trình, rõ hiệu quả”; thực hiện quy tắc, văn hóa ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

Trong thời gian qua, UBND quận, huyện, thị xã; UBND xã, phường, thị trấn đã nghiêm túc triển khai, thực hiện định số 3973/QĐ-UBND ngày 20/7/2016 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc giao UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo, điều hành trực tiếp Đội Thanh tra Xây dựng địa bàn để thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng và tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ nhiều giải pháp: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các dự án đầu tư, các công trình xây dựng, xử lý các nghiêm trường hợp vi phạm trật tự xây dựng ngay từ khi phát sinh, đặc biệt những trường hợp vi phạm nghiêm trọng, gây bức xúc dư luận; Đồng thời tiếp tục rà soát, thống kê và phối hợp với Sở, ngành có liên quan giải quyết các trường hợp nhà, đất không đủ điều kiện mặt bằng để xây dựng “siêu mỏng, siêu méo”. Nghiêm túc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức tại cơ quan, đơn vị mình. Từ đó công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố được duy trì, ổn định, không phát sinh những trường hợp vi phạm trật tự xây dựng nghiêm trọng gây bức xúc trong xã hội.

Kết quả kiểm tra:

Trong 6 tháng đầu năm 2017, UBND các quận, huyện, thị xã đã chỉ đạo các Đội Thanh tra xây dựng địa bàn phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn tiến hành kiểm tra 9.764 công trình, trong đó số công trình có vi phạm: **1.227 công trình** (không phép 507 công trình; sai phép sai quy hoạch, sai thiết kế : 170 công trình; xây dựng ảnh hưởng đến công trình lân cận, môi trường: 42 công trình; xây dựng trên đất lấn chiếm, đất nông nghiệp, lâm nghiệp: 508 công trình).

Kết quả xử lý vi phạm:

Tính đến nay, UBND quận, huyện, thị xã và UBND xã, phường, thị trấn đã phối hợp với các Đội Thanh tra xây dựng đã xử lý dứt điểm được **912 trường hợp** vi phạm; đang tiếp tục giải quyết, xử lý theo thẩm quyền: **315 trường hợp**.

Kết quả xử phạt vi phạm hành chính:

- UBND các quận, huyện, thị xã và UBND xã, phường, thị trấn đã ban hành 857 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính **6.956.010.000 đồng** (trong đó: XPHC áp dụng theo Nghị định 121/2013/NĐ-CP là **2.374.390.000 đồng**; áp dụng theo Nghị quyết

07/2014/NQ-HĐND là 3.550.490.000 đồng; Số tiền xử phạt trong lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, VSMT, ATLĐ... là 967.580.000 đồng).

- Tính đến nay, số tiền đã thu nộp ngân sách nhà nước là: 4.210.770.000 đồng.

1.3.2. Phát huy hiệu quả mô hình Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị.

Ngày 20/7/2016, Chủ tịch UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 3973/QĐ-UBND về việc giao UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo, điều hành trực tiếp Đội Thanh tra Xây dựng địa bàn để thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng từ ngày 01/9/2016; Đồng thời chỉ đạo các cấp, ngành sớm kiện toàn tổ chức bộ máy và hoạt động của Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã, theo hướng bàn giao về UBND quận, huyện, thị xã trực tiếp quản lý, chỉ đạo, điều hành toàn diện để thực hiện nhiệm vụ quản lý TTXD đô thị cho phù hợp với tình hình thực hiện tiến của Thành phố Hà Nội trong giai đoạn hiện nay.

Ngày 01/6/2017 UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 125/KH-UBND Kế hoạch khắc phục các hạn chế, yếu kém; nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, tăng cường kỷ cương trong quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố. Trong đó, Thành phố đã chỉ đạo đồng bộ nhiều giải pháp như: Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quy định trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng; Tăng cường quản lý sau quy hoạch, chấm dứt tình trạng vi phạm quy hoạch, khắc phục hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch của các cấp, các ngành; Rà soát quy trình, thủ tục về cấp phép xây dựng trên địa bàn Thành phố; Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng giữa Sở Xây dựng và UBND quận, huyện, thị xã, UBND xã, phường, thị trấn trong công tác quản lý trật tự xây dựng; Hoàn thiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy lực lượng Thanh tra xây dựng, Thanh tra Sở Quy hoạch Kiến trúc đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước và yêu cầu của doanh nghiệp và nhân dân, thực hiện tốt cơ chế giám sát của nhân dân trong quá trình đầu tư xây dựng; Tổng hợp, rà soát các trường hợp vi phạm về quy hoạch, về trật tự xây dựng trên địa bàn để phân công, chỉ đạo, tổ chức xử lý dứt điểm theo quy định của pháp luật; làm tốt công tác phòng ngừa, không để xảy ra các vi phạm nghiêm trọng...

Hiện nay UBND Thành phố đã giao Sở Nội Vụ chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và UBND các quận, huyện, thị xã nghiên cứu mô hình báo cáo UBND Thành phố sớm kiện toàn tổ chức bộ máy và hoạt động của lực lượng Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã, theo hướng bàn giao về UBND quận, huyện, thị xã để thành lập các Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị và trực tiếp quản lý, chỉ đạo, điều hành toàn diện để thực hiện nhiệm vụ quản lý TTXD đô thị cho phù hợp với tình hình thực hiện tiến của Thành phố Hà Nội trong giai đoạn hiện nay.

1.3.3. Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác quản lý đô thị theo phân cấp, đặc biệt chú trọng công tác quản lý trật tự xây dựng; chỉ đạo điều hành, trong đó: Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về lĩnh vực quản lý trật tự xây dựng, quy hoạch kiến trúc; làm tốt công tác công bố công khai quy hoạch để nhân dân biết, thực hiện và giám sát; Chỉ đạo

UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với lực lượng thanh tra xây dựng trên địa bàn tăng cường kiểm tra, kiểm soát đối với các công trình xây dựng trên địa bàn, đảm bảo các vi phạm trật tự xây dựng phải được phát hiện kịp thời, có biện pháp ngăn chặn hiệu quả và xử lý dứt điểm theo các quy định của pháp luật; phân loại và xử lý dứt điểm vi phạm trật tự xây dựng còn tồn đọng của cả năm 2015 và 2016; Phối hợp với các sở, ngành quản lý chặt chẽ, có phương án xử lý kịp thời đối với những thửa đất không đủ điều kiện xây dựng trên các tuyến đường mới mở.

****Công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về lĩnh vực quản lý trật tự xây dựng, quy hoạch kiến trúc:***

Căn cứ quy định của Luật Quy hoạch đô thị, Thông tư số 19/2010/TT-BXD ngày 22/10/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị. UBND Thành phố phê duyệt các Quy định quản lý quy hoạch kiến trúc chung toàn Thành phố (Quyết định số 70/2014/QĐ-UBND ngày 12/9/2014), các Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc các khu vực đặc thù: Khu phố Cổ (Quyết định số 6398/QĐ-UBND ngày 24/10/2013), Khu phố Cũ (Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 13/8/2015), Quy chế quản lý kiến trúc công trình cao tầng khu vực nội đô (Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 07/4/2016) làm cơ sở để tái thiết đô thị, kiểm soát phát triển khu vực nội đô lịch sử.

Ngoài ra các Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc các khu vực: Xung quanh Hồ Tây, Hồ Gươm và vùng phụ cận, Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc làm cơ sở để bảo tồn, phát huy giá trị của các biệt thự, công trình kiến trúc có giá trị, gắn kết trong không gian khu vực, tuyến phố cũ, Chương trình phát triển đô thị làm cơ sở để định hướng phát triển, đầu tư xây dựng theo đúng định hướng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Về xây dựng văn bản quy định, hướng dẫn: Nhằm đáp ứng yêu cầu về thực tiễn quản lý đô thị của Thủ đô, nâng cao chất lượng đồ án quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường mới mở; thiết kế đô thị và cải tạo chỉnh trang hai bên các tuyến đường hiện có, hoàn chỉnh hệ thống công cụ quản lý về quy hoạch kiến trúc, quản lý đầu tư xây dựng, cấp phép xây dựng... trên cơ sở các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan, Sở Quy hoạch - Kiến trúc đã ban hành Công văn số 3382/QHKT-TTNCKTĐT ngày 25/8/2014 hướng dẫn tạm thời về quản lý xây dựng kiến trúc hai bên tuyến đường vành đai 2 và các tuyến đường giao thông mới mở theo quy hoạch, phải tiến hành GPMB trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 1857/QHKT-P8 ngày 15/5/2015 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc hướng dẫn chi tiết Quy trình thực hiện các đồ án quy hoạch (đồ án quy hoạch xây dựng, quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc, thiết kế đô thị) thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Công văn số 3084/QHKT-P8-TTNCKT ngày 09/6/2016 ban hành hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án thiết kế đô thị riêng trên địa bàn Thành phố.

**** Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với lực lượng thanh tra xây dựng trên địa bàn tăng cường kiểm tra, kiểm soát đối với các công trình xây dựng trên địa bàn, đảm bảo các vi phạm trật tự xây dựng***

phải được phát hiện kịp thời, có biện pháp ngăn chặn hiệu quả và xử lý dứt điểm theo các quy định của pháp luật; phân loại và xử lý dứt điểm vi phạm trật tự xây dựng còn tồn đọng của cả năm 2015 và 2016;

Số công trình vi phạm trật tự xây dựng còn tồn đọng trong năm 2015; năm 2016 và quý I năm 2017: 630 trường hợp) (Theo Phụ lục 3).

Nguyên nhân, tồn tại, hạn chế:

Trong thời gian qua, công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố cơ bản đã đạt được những kết quả nhất định: Tổng số công trình xây dựng trên địa bàn đã kiểm tra, kiểm soát tăng hơn so với các năm trước; nhiều công trình vi phạm đã được phát hiện, kiểm tra và xử lý triệt để theo quy định; Lực lượng Thanh tra xây dựng tại địa bàn các quận, huyện, thị xã đã chủ động, kiểm tra, rà soát, phát hiện và thiết lập hồ sơ vi phạm kịp thời đối với các trường hợp có vi phạm trật tự xây dựng. Việc tham mưu, đề xuất và chuyển hồ sơ vi phạm được đảm bảo theo quy trình. Tuy nhiên bên cạnh những kết quả tích cực đó vẫn còn tồn tại hạn chế:

- Khi phát hiện vi phạm, lập biên bản mặc dù ủy ban nhân dân cấp xã đã ban hành quyết định đình chỉ, song các vi phạm không được khắc phục ngay, thậm chí một số công trình vẫn tiếp tục vi phạm. Chính quyền cơ sở chưa có Đội ngũ cán bộ chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ được giao về công tác quản lý trật tự xây dựng mà được giao cho các phòng, ban bán chuyên trách thực hiện.

- Một số địa bàn quận, huyện dễ xảy ra trường hợp xây dựng trên đất không được phép xây dựng (đất nông nghiệp, đất rừng, đất công...) nhiều trường hợp chính quyền địa phương không ra quyết định xử lý vi phạm kịp thời. Để xảy ra vi phạm kéo dài dẫn đến việc khắc phục hậu quả gặp nhiều khó khăn.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật chưa được làm thường xuyên; Quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị còn thiếu. Số công trình được cấp phép xây dựng tại các huyện chưa cao.

- Quy trình xử lý vi phạm được áp dụng liên quan đến việc xử lý các công trình vi phạm trên đất nông nghiệp, đất rừng, đất công còn chưa đồng bộ về trình tự, thời gian và thẩm quyền xử lý như Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007; Nghị định 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013; Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ. Do vậy, quan điểm chỉ đạo xử lý của một số quận, huyện, thị xã áp dụng giải quyết khác nhau không tạo nên sự thống nhất chung. Có nơi áp dụng Nghị định 180/2007/NĐ-CP, có nơi áp dụng Nghị định 102/2014/NĐ-CP trong xử lý vi phạm liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất đai; các phòng ban được giao bán chuyên trách giải quyết công việc kéo dài như Phòng Tư pháp..., là một trong những nguyên nhân dẫn đến tồn tại chậm được khắc phục, ảnh hưởng đến quá trình xử lý.

- Một số khu vực có quy hoạch nhưng chưa có kế hoạch triển khai, chưa có quyết định thu hồi đất, chưa thực hiện đền bù GPMB. Song công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng còn hạn chế, thậm chí có nơi còn buông lỏng để xảy ra tình

trạng đồ đất lấn chiếm, xây dựng móng, tường bao, công trình khác trên đất không được phép xây dựng.

- Bên cạnh đó, việc tổ chức cưỡng chế vi phạm trật tự xây dựng phải tạm dừng khi có khiếu kiện cũng là nguyên nhân dẫn đến việc xử lý vi phạm kéo dài, chưa được giải quyết dứt điểm. Ý thức chấp hành pháp luật xây dựng của một số chủ đầu tư, chủ công trình còn yếu, thậm chí biết là sai song vẫn cố tình vi phạm.

Giải pháp thực hiện:

- Hoàn chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết cấp phép xây dựng, phân đấu các quận phải được cấp phép cho các công trình xây dựng đạt 96% - 98%, các huyện cũng hoàn chỉnh quy hoạch phân khu, để cấp phép xây dựng cho các công trình xây dựng ngoài đô thị.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy và hoạt động của Đội Thanh tra xây dựng quận, huyện, thị xã; Tập trung tăng cường công tác đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng Thanh tra xây dựng các quận, huyện để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu cho UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 14/2/2014 về quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng giữa Sở Xây dựng và UBND quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn, trên địa bàn thành phố Hà Nội, để rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

- Kiến nghị sửa đổi Nghị định 180/CP; Nghị định 121/CP; Nghị định 102/CP cho đồng nhất. Đặc biệt các chế tài xử phạt để đủ sức răn đe đối với các công trình vi phạm trật tự xây dựng.

**** Phối hợp với các Sở, Ngành quản lý chặt chẽ, có phương án xử lý kịp thời đối với các thửa đất không đủ điều kiện xây dựng trên các tuyến đường mới mở.***

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ động phối hợp với Sở Xây dựng, Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn để hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã xử lý theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng công trình trái phép. Ngày 13/12/2016, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 2739/STNMT-TTr hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng đất nông nghiệp, đất công trên địa bàn Thành phố.

*** Trong công tác quản lý giao thông:**

1.4. Đề nghị UBND Thành phố:

1.4.1. Sớm triển khai thực hiện Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Chú trọng tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ cho việc giảm ùn tắc theo quy hoạch.

Thực hiện kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 10/3/2017 của UBND Thành phố về tổ chức thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ (tại thông báo

số 35/TB-VPCP ngày 25/01/2017 của Văn phòng Chính phủ về giải pháp chống ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội). UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tham mưu xây dựng “Chương trình tổng thể đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông khung trên địa bàn thành phố giai đoạn 2017-2021 tầm nhìn đến năm 2030” và hoàn thiện theo ý kiến các ngành đồng thời đề xuất UBND Thành phố xem xét ban hành. Nội dung chương trình tổng thể được xác định trên cơ sở triển khai thực hiện cụ thể hóa đồ án quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Theo đó nội dung cơ bản như sau :

a. Mục tiêu

Mục tiêu tổng quát

- Phát triển đồng bộ, từng bước hiện đại hóa kết cấu hạ tầng giao thông đô thị gắn với việc thực hiện: Nhiệm vụ Phát triển kinh tế - xã hội; Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI Đảng bộ thành phố Hà Nội (nhiệm kỳ 2015-2020); các chương trình của Thành ủy, kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Tập trung nguồn lực đẩy nhanh việc đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông vận tải khung của Thủ đô theo quy hoạch GTVT đến năm 2030 tầm nhìn năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trong đó cơ bản hoàn thành mạng lưới hạ tầng khung giao thông vận tải của Thủ đô xong trước năm 2025 đồng thời chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ đầu tư cho giai đoạn trung hạn tiếp theo 2025-2030.

Mục tiêu cụ thể:

- Tập trung nguồn lực để hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông vận tải khung, bao gồm: thông tuyến và khép kín các đường vành đai (1, 2, 3, 4 và một số đoạn tuyến của đường vành đai 5); đầu tư xây dựng và hoàn thành các cầu lớn vượt sông Hồng, sông Đuống trên các tuyến đường vành đai; các tuyến đường hướng tâm, các trục chính đô thị và một số tuyến đường sắt đô thị có tính kết nối.

- Đầu tư xây dựng các bến, bãi đỗ xe theo quy hoạch; xã hội hóa đầu tư xây dựng một số cảng, bến thủy nội địa chủ yếu.

- Tổ chức tốt vận tải đa phương thức, kết nối các loại hình vận tải hành khách công cộng (đường sắt đô thị, xe buýt, xe buýt nhanh...), tăng tỷ lệ sử dụng vận tải công cộng, giảm dần phương tiện giao thông cá nhân, chống ùn tắc giao thông.

- Lựa chọn danh mục công trình hạ tầng giao thông cấp bách, trong điểm tập trung để triển khai đầu tư hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng nhằm giảm ùn tắc và tai nạn giao thông, trong đó xác định rõ kế hoạch, tiến độ, thời gian thực hiện và phân kỳ thời gian thực hiện.

b. Chỉ tiêu chủ yếu:

Diện tích đất dành cho giao thông tăng bình quân từ 0,3-0,5% đất đô thị/

năm, trong đó chỉ tiêu các giai đoạn cụ thể như sau:

- Đến năm 2021: Tổng diện tích đất dành cho giao thông đạt 10 - 13,5% đất xây dựng đô thị.

- Đến năm 2030: Tổng diện tích đất dành cho giao thông đạt 20 - 23% đất xây dựng đô thị.

c. Các công trình hạ tầng giao thông khung tập trung triển khai đầu tư theo các giai đoạn:

Giai đoạn 2017-2021.

Về giao thông đường bộ:

- + Đối với hệ thống đường vành đai: Hoàn thành đầu tư cơ bản khép kín các tuyến đường vành đai, bao gồm vành đai 1, vành đai 2, vành đai 2,5, vành đai 3, vành đai 3,5; Triển khai các thủ tục đầu tư và khởi công một số đoạn tuyến của đường vành đai 4.

- + Đối với hệ thống đường trên cao: Tổ chức triển khai thi công hoàn thành cơ bản đoạn tuyến đường trên cao dọc tuyến đường Vành đai 2 (đoạn Vĩnh Tuy – Ngã Tư Sở); Triển khai hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư đối với một số tuyến đường trên cao còn lại.

- + Đối với hệ thống đường hướng tâm: Hoàn thành thủ tục đầu tư để khởi công và hoàn thành một số đoạn tuyến của các tuyến đường: Quốc lộ 1A (phía Nam); Trục Hồ Tây – Ba Vì; Quốc Lộ 6; Tây Thăng Long; Hà Đông – Xuân Mai; Trục Cầu Vĩnh Tuy – Giang Biên – Ninh Hiệp; Quốc lộ 3; ...

- + Đối với các đường trục chính đô thị chủ yếu: Hoàn thành thủ tục đầu tư để khởi công một số đoạn tuyến của các tuyến đường: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21; Đường Trục phía Nam tỉnh Hà tây cũ; Tuyến đường 70; Tuyến đường Minh Khai – Vĩnh Tuy – Yên Duyên; Tuyến đường trục dọc 02 bờ sông Hồng (đoạn từ cầu Hồng Hà đến cầu Thanh Trì)...

Đối với hệ thống giao thông tỉnh: Hoàn thành đầu tư đưa vào khai thác sử dụng 04 bến xe khách liên tỉnh (Yên Sở, Cổ Bi, Sơn Tây, Đông Anh), 06 Bãi đỗ xe ngầm và một số bãi đỗ xe ngầm, nổi và cao tầng khác trên địa bàn Thành phố theo quy hoạch.

Về đường sắt đô thị:

- + Hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng 02 tuyến đường sắt đô thị đang triển khai thi công là tuyến số 2A (Cát Linh – Hà Đông) và tuyến số 3 (đoạn Nhón – Ga Hà Nội). Khởi công tuyến đường sắt đô thị số 1 (Yên Viên – Ngọc Hồi) do Bộ GTVT đầu tư.

- + Triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư đối với các tuyến đường sắt đô thị: Tuyến số 2 (Đoạn Nam Thăng Long – Trần Hưng Đạo và Nam Thăng Long – Thượng Đình); Tuyến số 3 (đoạn Ga Hà Nội – Hoàng Mai); Tuyến số 4 (Mê Linh – Liên Hà); Tuyến số 5 (Văn Cao – Hòa Lạc); Tuyến đường sắt đô thị số 06 (đoạn trung tâm Hà Nội đến Sân bay Nội Bài). Phấn đấu hoàn thành công tác

chuẩn bị đầu tư và khởi công thêm tối thiểu một tuyến đường sắt đô thị do Thành phố Hà Nội đầu tư.

Giai đoạn 2021-2025:

Về giao thông đường bộ:

+ Đối với hệ thống đường vành đai: Hoàn thành đầu tư đồng bộ mặt cắt theo quy hoạch đối với các đoạn tuyến còn lại của đường vành đai 3; Triển khai thi công và cơ bản hoàn thành đường vành đai 4 trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Triển khai các thủ tục đầu tư một số đoạn tuyến của đường vành đai 5.

+ Đối với hệ thống đường trên cao: Cơ bản hoàn thành mạng lưới đường trên cao trong khu vực đô thị trung tâm.

+ Đối với hệ thống đường hướng tâm: Hoàn thành toàn bộ các đoạn tuyến trục hướng tâm trong vành đai 4 đối với các tuyến Quốc lộ 1A (phía Nam, phía Bắc); Trục Hồ Tây – Ba Vì; Quốc Lộ 6; Tây Thăng Long; Quốc lộ 3...

+ Đối với các đường trục chính đô thị chủ yếu: Cơ bản thi công hoàn thành xong các tuyến trục chính đô thị trong khu vực đô thị trung tâm.

Đối với hệ thống giao thông tỉnh: Hoàn thành đầu tư đưa vào khai thác sử dụng 02 bến xe khách liên tỉnh (Bến xe Nội Bài; Bến xe phía Nam); cơ bản hoàn thành đầu tư hệ thống bãi đỗ xe ngầm, nổi, cao tầng trong khu vực Vành đai 3 theo quy hoạch giao thông tỉnh được duyệt.

Về đường sắt đô thị:

+ Hoàn thành xong công tác chuẩn bị đầu tư và tổ chức triển khai thi công các đoạn tuyến của các đường sắt đô thị nằm trong khu vực đô thị trung tâm.

+ Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư đối với các tuyến đường sắt đô thị kết nối khu vực đô thị trung tâm với các đô thị vệ tinh.

Giai đoạn 2025-2030:

Về giao thông đường bộ:

+ Đối với hệ thống đường vành đai: Hoàn thành dứt điểm theo quy hoạch đối với hệ thống đường vành đai từ Vành đai 4 trở vào; Tổ chức triển khai thi công một số đoạn tuyến đường Vành đai 5 trên địa bàn Thành phố.

+ Đối với hệ thống đường hướng tâm, trục chính đô thị chủ yếu: Cơ bản hoàn thành toàn bộ các đoạn tuyến trục hướng tâm và trục chính đô thị chủ yếu trên địa bàn Thành phố.

Đối với hệ thống giao thông tỉnh: Hoàn thành đầu tư đưa vào khai thác sử dụng 02 bến xe khách liên tỉnh còn lại (Bến xe phía Tây; Bến xe Phùng); cơ bản hoàn thành đầu tư hệ thống bãi đỗ xe ngầm, nổi, cao tầng trong khu vực.

Về đường sắt đô thị: Hoàn thành dứt điểm toàn bộ các đoạn tuyến của các tuyến đường sắt đô thị trong khu vực đô thị trung tâm; triển khai thi công và cơ bản hoàn thành các tuyến đường sắt đô thị kết nối khu vực đô thị trung tâm với các đô thị vệ tinh.

1.4.2. Sớm rà soát điều chỉnh hoặc ban hành quyết định thay thế Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 25/1/2013 của UBND Thành phố quy định về hoạt động của các phương tiện giao thông trên địa bàn Thành phố.

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12;

Căn cứ Điều 22 Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/09/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 25/01/2013 của UBND Thành phố Hà Nội quy định về hoạt động của các phương tiện giao thông trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Ngày 12/4/2017, Sở Giao thông vận tải Hà Nội có Tờ trình số 230/TTr-SGTVT về việc Dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 25/01/2013 của UBND thành phố Hà Nội;

Ngày 28/4/2017, Hợp thông qua tập thể UBND Thành phố và ngày 08/5/2017 UBND Thành phố có Thông báo số 369/TB-UBND về việc kết luận tập thể UBND Thành phố tại cuộc họp nghe báo cáo về điều chỉnh hoạt động của các phương tiện giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Ngày 11/5/2017, Sở Giao thông vận tải đã hoàn chỉnh bản dự thảo theo nội dung kết luận cuộc họp tại Thông báo số 369/TB-UBND và có văn bản số 1679/SGTVT-KCHTGT trình UBND Thành phố ban hành.

1.5. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải:

1.5.1. Khẩn trương thực hiện việc điều chỉnh các tuyến xe khách liên tỉnh đảm bảo phù hợp với nhu cầu của người dân và định hướng quy hoạch. Trước mắt, từ nay đến Tết Nguyên đán 2017, cần điều chỉnh, sắp xếp lại hành trình tuyến, tần suất xe của một số tuyến để giảm áp lực giao thông tại một số tuyến đường thường xuyên xảy ra tình trạng ùn tắc.

Công tác sắp xếp điều chỉnh luồng tuyến vận tải hành khách liên tỉnh trên địa bàn Thành phố đã được Bộ Giao thông vận tải và các Ngành của Thành phố thống nhất triển khai thực hiện điều chuyển từ ngày 02/01/2017.

Kết quả thực hiện việc điều chuyển như sau:

Điều chuyển 681 nốt (giờ) của 26 tỉnh (TP) đang hoạt động tại các bến xe Mỹ Đình, Nước Ngầm, Giáp Bát nhằm mục tiêu giảm ùn tắc giao thông trên tuyến đường Vành đai 3, đảm bảo đúng định hướng Quy hoạch giao thông vận tải và phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân.

Đến thời điểm này đã thực hiện điều chuyển 623/681 nốt (chiếm 99%) của 24 tỉnh.

- 05 nốt (chiếm 0,8%) của 05 đơn vị (tỉnh Gia Lai và 02 đơn vị của tỉnh Thanh Hóa và Hà Tĩnh) đã tự ý bỏ, dừng không hoạt động (về việc này, Sở

GTVT Hà Nội đã có văn bản gửi các Sở GTVT có liên quan để xử lý theo quy định).

- Còn lại 53 nốt của tuyến Hà Nội-Ninh Bình chưa thực hiện việc điều chuyển, Thành phố đang chỉ đạo Sở GTVT phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện trong thời gian tới.

1.5.2. Rà soát lại nội dung Đề án phát triển vận tải khách bằng xe taxi trên địa bàn Thành phố; sắp xếp bố trí hợp lý các điểm đỗ, dừng đón trả khách đối với xe taxi để tạo điều kiện cho các phương tiện hoạt động theo quy định. Đồng thời, nghiên cứu, tiếp tục kiến nghị với Bộ Giao thông Vận tải có quy định và giải pháp kiểm soát số lượng xe được cấp phù hiệu hợp đồng dưới 9 chỗ.

1. Công tác rà soát lại nội dung Đề án phát triển vận tải khách bằng xe taxi trên địa bàn Thành phố; sắp xếp bố trí hợp lý các điểm đỗ, dừng đón trả khách đối với xe taxi để tạo điều kiện cho các phương tiện hoạt động theo quy định, đến nay Sở Giao thông vận tải Hà Nội đã khảo sát được 34 điểm dừng đỗ đón trả khách cho xe taxi thí điểm tại 02 Quận Hoàn Kiếm và Quận Hai Bà Trưng. Tại Quận Hoàn Kiếm có 19 điểm, Quận Hai Bà Trưng có 15 điểm.

2. Kiến nghị với Bộ Giao thông Vận tải có quy định và giải pháp kiểm soát số lượng xe được cấp phù hiệu hợp đồng dưới 9 chỗ.

Do đang thực hiện thí điểm nên cần quy định số lượng phương tiện tham gia thực hiện Đề án để có cơ sở thống kê, đánh giá công tác thí điểm.

Hiện nay các đơn vị tham gia thực hiện thí điểm theo Quyết định 24/QĐ-BGTVT sử dụng xe ô tô có sức chứa dưới 9 chỗ đưa vào hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo hợp đồng phục vụ đối tượng hành khách tương tự xe taxi.

Mặt khác, hiện nay chưa có quy hoạch số lượng phương tiện vận tải hành khách theo hợp đồng. Vì vậy, để có cơ sở xác định số lượng phương tiện tham gia thực hiện thí điểm theo Quyết định 24/QĐ-BGTVT, đồng thời đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng giao thông vận tải của thành phố cần áp dụng quy định về số lượng phương tiện theo quyết định số 4390/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ngày 03/10/2012 về việc phê duyệt Đề án quản lý hoạt động vận tải khách bằng xe taxi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn đến 2015 và định hướng đến năm 2030 (Đề án taxi).

Do đó, số lượng phương tiện tham gia thực hiện thí điểm theo Quyết định 24/QĐ-BGTVT căn cứ vào số lượng phương tiện nêu ra trong Đề án taxi trong từng giai đoạn sau khi đã giảm trừ số lượng xe taxi hiện có và số lượng phương tiện hiện tại đang thực hiện thí điểm trên địa bàn thành phố Hà Nội theo quyết định 24/QĐ-BGTVT.

Cụ thể như sau:

Theo Quyết định số 4390/QĐ-UBND ngày 03/10/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Đề án quản lý hoạt động vận tải hành

khách bằng xe taxi giai đoạn đến năm 2015 và định hướng đến năm 2030 số lượng xe taxi trong từng giai đoạn như sau:

Đến năm 2015: khoảng 20.000 xe.

Đến năm 2020: khoảng 25.000 xe.

Đến năm 2030: khoảng 30.000 xe.

Như vậy, trong giai đoạn 2015-2020 mỗi năm số lượng xe taxi tăng 4,56% thì đến năm 2018 đạt 22.824 xe.

Sau khi giảm trừ số lượng xe taxi hiện đang hoạt động (19.265 xe) và số lượng xe có sức chứa dưới 9 chỗ đã đưa vào hoạt động thí điểm theo quyết định 24/QĐ-BGTVT ngày 07/01/2016 của Bộ Giao thông vận tải (3248 xe - số liệu đơn vị báo cáo đến hết ngày 28/02/2017), số lượng phương tiện còn lại đề nghị đưa vào thực hiện thí điểm theo quyết định 24/QĐ-BGTVT là 331 xe.

Tuy nhiên, hiện nay Công ty TNHH Uber Việt Nam đã hoạt động theo mô hình thí điểm trên địa bàn thành phố. Ước tính số lượng phương tiện sử dụng phần mềm ứng dụng của Công ty TNHH Uber Việt Nam lên đến hàng nghìn xe.

Sở Giao thông vận tải Hà Nội đã có buổi làm việc với đại diện Công ty TNHH Uber Việt Nam nhưng đơn vị từ chối cung cấp thông tin với lý do chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Đề án của Công ty TNHH Uber Việt Nam đề nghị tham gia hoạt động thí điểm theo Quyết định 24/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải.

Căn cứ vào những lý do trên, Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ kiến nghị Bộ Giao thông vận tải tạm dừng bổ sung các đơn vị và phương tiện tham gia thực hiện thí điểm theo Quyết định 24/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải.

1.5.3. Phối hợp với Công an Thành phố tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định về hoạt động vận tải khách bằng xe taxi, xe khách liên tỉnh đối với các tổ chức, doanh nghiệp.

a. Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải:

- Thực hiện chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Công an Thành phố đã tham mưu với UBND Thành phố xây dựng và triển khai Kế hoạch số 243/KH-UBND, ngày 30/12/2016 của UBND Thành phố về “Thực hiện công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2017”. Căn cứ tình hình từng thời điểm, từng địa bàn, Công an Thành phố đã chỉ đạo các đơn vị chức năng triển khai các kế hoạch cao điểm, kế hoạch chuyên đề tăng cường, kiểm tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm là nguyên nhân chính, nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tình trạng ùn tắc và tai nạn giao thông trên địa bàn Thành phố. Đặc biệt là Kế hoạch số 10/KH-CAHN-PV11, ngày 10/01/2017 của Công an Thành phố về “tăng cường, kiểm tra, xử lý xe ô tô chở khách vi phạm các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố”.

- Sở Giao thông vận tải Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 1578/KH-SGTVT ngày 13/12/2016 về công tác thanh tra, kiểm tra năm 2017.

+ Chỉ đạo Thanh tra Sở xây dựng Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra năm 2017 số 1772/KH-TTS ngày 13/12/2016 triển khai thanh tra, kiểm tra năm 2017 theo Kế hoạch số 1578/KH-SGTVT ngày 13/12/2016 của Sở GTVT; trong đó có công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải (vận tải hành khách bằng xe taxi, tuyến cố định...).

+ Theo kế hoạch, trong quý III/2017 Thanh tra Sở sẽ tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với 09 đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; 03 đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng tuyến cố định.

b. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm:

- Thanh tra Sở đã xây dựng và triển khai 05 phương án, kế hoạch (*Kế hoạch số 1423/KH-TTS, Kế hoạch số 1847/KH-TTS, Phương án số 59/PA-TTS ngày 17/01/2017, Kế hoạch chuyên đề số 171/KH-TTS, Phương án số 532/PA-TTS ngày 19/4/2017*) phối hợp với lực lượng CSGT – CATP kiểm tra, xử lý các vi phạm trong lĩnh vực vận tải hành khách. Tập trung kiểm tra, xử lý các trường hợp xe khách liên tỉnh: chở khách quá số người quy định; chở hàng trong khoang chở khách; không có nhân viên phục vụ; không trao vé cho khách; không có giấy phép lái xe; dừng, đón trả khách không đúng nơi quy định; không chạy đúng tuyến đường, lịch trình, hành trình vận tải quy định; vận chuyển hành khách theo tuyến cố định không mang theo Lệnh vận chuyển hoặc có mang theo nhưng không có xác nhận của bến xe hai đầu tuyến theo quy định.. Xử lý nghiêm vi phạm xe dù, bến cóc, xe khách trá hình, xe khách dừng, đỗ trái quy định. Xe taxi vi phạm: Không sử dụng đồng hồ tính tiền cước hoặc sử dụng đồng hồ tính tiền cước không đúng theo quy định khi chở khách; dừng, đỗ sai quy định gây cản trở ATGT, các xe taxi không đủ điều kiện kinh doanh vận tải taxi, không có phù hiệu, chiếm dụng đường phố để giao ca...

- Tiến hành rà soát, thống kê các tụ điểm phức tạp “xe dù, bến cóc”, phối hợp với các lực lượng CSGT, CSTT, CSHS và Công an quận, huyện, thị xã xử lý dứt điểm các tụ các điểm có hoạt động đón, trả khách phức tạp “xe dù, bến cóc” gây mất trật tự ATGT-TTĐT, gây bức xúc trong dư luận nhân dân.

c. Kết quả kiểm tra, xử lý:

Lực lượng Thanh tra GTVT đã lập biên bản VPHC 3.969 trường hợp, phạt tiền 5.136.585.000 đồng, tạm giữ 78 phương tiện, tước GPLX 743 phương tiện. Trong đó:

- Vi phạm đối với xe khách liên tỉnh: Lập biên bản VPHC 1.804 trường hợp, phạt tiền 2.741.205.000đ, tạm giữ 27 phương tiện, tước GPLX 472 trường hợp.

- Vi phạm đối với xe taxi: Lập biên bản VPHC 1.272 trường hợp, phạt tiền 1.262.500.000đ, tạm giữ 27 phương tiện, tước GPLX 25 trường hợp.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, các lực lượng chức năng đã xử phạt 6.077 xe khách, 3.588 xe taxi vi phạm các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

1.6. UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường công tác kiểm tra, xử lý giải tỏa triệt để các tụ điểm lấn chiếm hè, lòng đường để kinh doanh buôn bán, chợ cóc, chợ tạm, các điểm trông giữ phương tiện không phép, sai phép, để phương tiện không đúng nơi quy định nhằm đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

a. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ:

UBND Thành phố chỉ đạo Sở Giao thông vận tải Hà Nội xây dựng và triển khai 02 Kế hoạch, Phương án chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai nhiệm vụ (Kế hoạch số 1423/KH-TTS ngày 05/12/2016 mở cao điểm kiểm tra, xử lý vi phạm về TT ATGT-TTĐT-VSMT phục vụ tết Nguyên đán Đinh Dậu 2017; Kế hoạch chuyên đề số 304/KH-TTS ngày 09/3/2017 về việc kiểm tra, xử lý các vi phạm về trật tự ATGT, TTĐT, TTCC lòng đường, hè phố và các điểm trông giữ phương tiện trên địa bàn Thành phố).

+ Ban hành Quyết định số 127/QĐ-SGTVT ngày 08/02/2017 về việc thành lập Đoàn kiểm tra các điểm trông giữ phương tiện trên địa bàn Thành phố. Đồng thời xây dựng và triển khai Kế hoạch liên ngành số 01/KH-ĐKT ngày 08/02/2017 phối hợp với Thanh tra Sở Tài chính tiến hành kiểm tra, xử lý vi phạm tại các điểm trông giữ phương tiện trên địa bàn Thành phố. Đồng thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiến hành kiểm tra, rà soát, thống kê các điểm trông giữ phương tiện trên địa bàn và xử lý đối với điểm trông giữ phương tiện không phép, sai phép.

+ Ban hành 05 Phiếu yêu cầu các đội Thanh tra GTVT trực thuộc tăng cường kiểm tra, xử lý các vi phạm tại các điểm trông giữ phương tiện, giải quyết các vụ việc theo yêu cầu của Lãnh đạo Sở GTVT và của cơ quan báo chí, người dân phản ánh (Phiếu yêu cầu số 117/PYC-TTS ngày 13/2/2017 kiểm tra các điểm trông giữ xe trái quy định trên địa bàn Thành phố; Phiếu yêu cầu số 120/PYC-TTS ngày 14/2/2017 kiểm tra, rà soát toàn bộ các điểm trông giữ phương tiện trong khu vực khu đô thị Linh Đàm và trên địa bàn quận Hoàng Mai; xử lý dứt điểm các điểm trông giữ xe trái phép trên địa bàn theo quy định; Phiếu yêu cầu số 222/PYC-TTS ngày 06/3/2017 kiểm tra, xử lý việc đỗ xe theo ngày chẵn, lẻ trên tuyến phố Dã Tượng, Nguyễn Gia Thiều, quận Hoàn Kiếm; Phiếu yêu cầu số 327/PYC-TTS ngày 13/3/2017 kiểm tra, rà soát dỡ bỏ các biển "P" còn tồn tại trên vỉa hè trên địa bàn Thành phố; Phiếu yêu cầu số 368/PYC-TTS ngày 20/3/2017 kiểm tra, xử lý và giải tỏa triệt để các điểm trông giữ xe khu vực VinCom Bà Triệu, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng; Thông báo số 226/TB-TTS ngày 24/3/2017 kiểm tra, rà soát, thống kê, tổng hợp, đánh giá, nhận xét thực trạng các điểm trông giữ phương tiện trên địa bàn Thành phố).

Thành phố ban hành và chỉ đạo quyết liệt các ngành, các cấp ra quân triển khai Kế hoạch số 01 của Ban Chỉ đạo 197 Thành phố về tăng cường kiểm tra,

đôn đốc, xử lý, giải quyết vi phạm về trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị, trật tự công cộng lòng đường, hè phố và các điểm trông giữ phương tiện trên địa bàn Thành phố với cách làm quyết liệt, bài bản, “không ồn ào, làm kiên trì, hiệu quả”, huy động được cả hệ thống chính trị vào cuộc; đánh dấu bước chuyển biến mới trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và nhân dân, quyết tâm thực hiện chủ trương của Thành phố thiết lập lại trật tự vỉa hè, lòng đường, “*giành lại vỉa hè phong quang, sạch đẹp cho người đi bộ*”. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn Thành phố đã nghiêm túc chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả và coi đây là một nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, phải duy trì thành nền nếp.

Ban Chỉ đạo 197 Thành phố đã thành lập 05 tổ công tác nhằm nâng cao hiệu quả công kiểm tra, đôn đốc, xử lý giải quyết các vi phạm về trật tự đô thị.

b. Kết quả đạt được:

Công tác rà soát, thống kê các điểm trông giữ phương tiện:

Rà soát điểm trông giữ phương tiện trên vỉa hè, lòng đường, dải phân cách giữa, gầm cầu vượt: Tổng số 728 điểm; với diện tích 145.790m².

Trong đó:

* **Điểm trông giữ có phép:** 654 điểm, với diện tích 129.250,7m² (với 403 điểm có thu phí và 250 điểm không thu phí; cấp cho 336 tổ chức, cá nhân thực hiện việc trông giữ phương tiện. Cụ thể:

+ Sở GTVT cấp phép dưới lòng đường 237 điểm, với diện tích 65.879,7m²;

+ UBND các quận, huyện cấp phép trên vỉa hè, dải phân cách giữa 416 điểm, với diện tích: 59.117,91 m²;

+ 01 điểm dưới gầm cầu vượt Vĩnh Tuy, đường Nguyễn Văn Linh, quận Long Biên với diện tích: 4.253 m² được giao theo Quyết định số 4769/QĐ-UBND ngày 29/9/2010 của Thành phố;

* **Các điểm trông giữ phương tiện không phép, hết phép:** 74 điểm, với diện tích: 16.539,05 m². (cụ thể trên địa bàn các quận, huyện: Hoàn Kiếm 16 điểm; Hai Bà Trưng 03 điểm; Đống Đa 25 điểm; Hoàng Mai 03 điểm, Thanh Xuân 06 điểm, Tây Hồ 01 điểm, Cầu Giấy 01 điểm, Long Biên 04 điểm, Hà Đông 01 điểm, huyện Gia Lâm 01 điểm).

Đối với các điểm trông giữ phương tiện không phép, hết hạn giấy phép, lực lượng Thanh tra Sở đã xử lý theo quy định, cụ thể:

+ 30 điểm trông giữ phương tiện không phép: đã xử phạt vi phạm hành chính, giải tỏa triệt để.

+ 44 điểm trông giữ phương tiện không phép, hết hạn giấy phép, lực lượng Thanh tra GTVT đã lập biên bản xử phạt VPHC theo quy định. Trong đó: 08 điểm trông giữ phương tiện trên vỉa hè trước đây do Sở GTVT cấp phép, đã hết hạn, chuyển UBND quận rà soát, cấp phép theo phân cấp tại Quyết định

41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của UBND Thành phố; 30 điểm hết hạn giấy phép, 06 điểm không phép (qua khảo sát đủ điều kiện để xem xét cấp phép theo quy định) sau khi lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính, lực lượng chức năng yêu cầu hoàn thiện các thủ tục để xin cấp phép, gia hạn giấy phép trông giữ phương tiện theo quy định (các điểm trên thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND các quận: Hoàn Kiếm, Đống Đa, Ba Đình, Thanh Xuân).

Các điểm trông giữ phương tiện trong khuôn viên các tòa nhà, chung cư, khu đô thị, khu trung tâm thương mại, bệnh viện, khu đất trống, đất chờ dự án: Tổng số 423 bãi đỗ xe, với tổng diện tích 745.279 m². Trong đó có 320 điểm có thu phí trông giữ phương tiện, 103 điểm không thu phí.

Trong khuôn viên trường học trên địa bàn Thành phố: Tổng số 174 trường hợp, với diện tích 84.723 m². Trong đó: 36 trường trông giữ phương tiện ngoài giờ hành chính, có thu phí; 133 trường chỉ trông giữ phương tiện của giáo viên, học sinh trong giờ hành chính, không thu phí; 05 trường không có hoạt động trông giữ phương tiện.

Việc tổ chức sơn, kẻ vạch tự tổ chức, sắp xếp phương tiện trên các tuyến phố của UBND Quận: Qua rà soát trên địa bàn 12 quận, trên địa bàn Thành phố có 561 tuyến. Trong đó:

- 346 tuyến phố có tổ chức sơn kẻ vạch tự sắp xếp phương tiện trên hè phố:
 - + 228 Tuyến phố sắp xếp phương tiện 01 hàng trên hè, sát tường;
 - + 108 Tuyến phố sắp xếp phương tiện 01 hàng trên hè, sát mép hè;
 - + 10 Tuyến phố sắp xếp phương tiện 02 hàng trên hè;
- 215 tuyến phố không tổ chức sơn kẻ vạch tự sắp xếp phương tiện trên hè phố:
 - + 155 tuyến phố không có vỉa hè hoặc vỉa hè quá hẹp;
 - + 09 tuyến phố cấm để phương tiện trên hè.
 - + 51 tuyến có vỉa hè đủ rộng nhưng chính quyền địa phương không kẻ vạch sơn sắp xếp phương tiện trên hè (người dân tự để xe trước cửa nhà).

c. Kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm:

Trong 6 tháng đầu năm 2017, lực lượng Thanh tra GTVT đã phối hợp với chính quyền địa phương, lực lượng chức năng kiểm tra, lập biên bản VPHC 186 trường hợp vi phạm về tổ chức trông giữ phương tiện, phạt tiền 856.500.000đ.

Trong đó, thực hiện Kế hoạch liên ngành số 01/KH-ĐKT ngày 08/02/2017 phối hợp với Thanh tra Sở Tài chính kiểm tra, lập BBVPHC 100 trường hợp trong hoạt động trông giữ phương tiện, phạt tiền 726.298.000 đồng;

Cụ thể:

- Thanh tra Sở lập biên bản xử phạt VPHC: 88 trường hợp vi phạm trong hoạt động trông giữ phương tiện; Phạt tiền: 374.000.000 đồng; 'giải tỏa 27 trường hợp; dỡ bỏ 27 biển "P" tại các điểm dừng đỗ sai quy định, biển "P" cũ còn tồn tại

trên hè phố (biên cũ ghi tên Sở GTCC, Sở GTVT) sau khi có Quyết định 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016 của UBND Thành phố Hà Nội.

- Đoàn liên ngành do Thanh tra Sở Tài chính chủ trì tiến hành phạt VPHC: 12 điểm trông giữ phương tiện vi phạm các quy định, phạt tiền: 352.298.500 đồng.

Công an Thành phố đã phối hợp tổ chức tháo, dỡ 41.571 bụi bệ; cầu dẫn, cầu dắt xe; 30.143 mái che, mái vẩy; thu giữ 47.450 biển quảng cáo, biển hiệu; 1.945 ô bát; 4.660 bộ bàn ghế và 10.070 đồ vật các loại...

*** Trong công tác quản lý đất nông nghiệp, đất công:**

1.7. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 14/10/2014 của UBND Thành phố về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với đất nông nghiệp, đất công trên địa bàn Thành phố.

Ngày 14/01/2014 UBND Thành phố đã ban hành Chỉ thị số 04/CT-UBND về tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp, đất công trên địa bàn Thành phố, đồng thời có các văn bản chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức kiểm tra, rà soát việc sử dụng đất nông nghiệp, đất công trên địa bàn; Thực hiện Chỉ thị 04, Sở Tài nguyên và Môi trường cũng đã tổ chức các Đoàn thanh tra, Đoàn kiểm tra việc sử dụng đất nông nghiệp, đất công để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các vi phạm. Để tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất nông nghiệp, đất công trên địa bàn Thành phố, ngày 30/8/2016 UBND Thành phố có Văn bản số 5092/UBND-ĐT về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với đất nông nghiệp, đất công ích trên địa bàn Thành phố; UBND Thành phố đã ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch 122/KH-UBND về việc tăng cường kỷ cương trong công tác quản lý, sử dụng đất; nâng cao hiệu quả sử dụng đất, ngăn chặn và xử lý tình trạng vi phạm pháp luật đất đai, lấn, chiếm đất công, đất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố, trong đó giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện Kế hoạch.

- Nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với đất nông nghiệp, UBND Thành phố Hà Nội đã chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã tập trung thực hiện công tác dồn điền đổi thửa: Đến nay, toàn Thành phố đã thực hiện dồn điền, đổi thửa được 78.822,1/76.281,6 ha (đạt 103,3%), do có 10 huyện có diện tích dồn điền, đổi thửa vượt 3.334 ha so với kế hoạch Thành phố giao (tăng 162,9 ha so với năm 2016), cụ thể ở các huyện: Ba Vì (1.007,6 ha), Sóc Sơn (718,8 ha), Ứng Hòa (519,3 ha), Phú Xuyên (452,6 ha), Thường Tín (244 ha), thị xã Sơn Tây (147,8 ha), Chương Mỹ (76,7 ha), Thạch Thất (71,6 ha), Thanh Oai (73,1 ha) và huyện Phúc Thọ (22,5 ha).

Bên cạnh đó, đến tháng 3/2017 đã cấp được 611.212/624.040 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa đạt 97,9%, tăng 9.571 giấy so với năm 2016; một số địa phương đã hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ nông dân như huyện Thanh Trì, Ứng Hòa, Phúc Thọ, Thạch Thất, Hoài Đức, Mê Linh, Thường Tín.

- Ngày 24/7/2015, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 3467/QĐ-UBND phê duyệt quy hoạch phát triển sản xuất lúa thành phố Hà Nội theo hướng bền vững giai đoạn đến năm 2020, trong đó định hướng vùng chuyên canh lúa nước tập trung thành phố Hà Nội đến năm 2020 như sau:

TT	Hạng mục	Lúa chất lượng cao	Lúa cao sản	Lúa nếp
Toàn thành phố		40.300	65.915	4.000
1	Sóc Sơn	3.000	6.000	
2	Đông Anh	2.000	4.000	500
3	Gia Lâm	1.120		
4	Mê Linh	2.530	4.000	
5	Ba Vì	4.000	6.000	300
6	Phúc Thọ	2.000	6.000	
7	Quốc Oai	1.800	6.000	
8	Thạch Thất	2.500	5.000	500
9	Chương Mỹ	4.200	5.000	400
10	Thanh Oai	4.250	4.415	500
11	Thường Tín	2.400	5.000	
12	Phú Xuyên	3.500	3.500	800
13	Ứng Hòa	3.000	6.000	1.000
14	Mỹ Đức	4.000	5.000	

Trên cơ sở định hướng vùng chuyên canh lúa nước tập trung thành phố Hà Nội đến năm 2020 đã được phê duyệt, UBND các quận, huyện, thị xã trực tiếp quản lý, tổ chức và chỉ đạo thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển sản xuất lúa gạo và chuyển đổi đất lúa trên địa bàn đã được phê duyệt.

2 Nhóm vấn đề về an toàn thực phẩm.

2.1. Rà soát tất cả các đề án, quy hoạch, kế hoạch liên quan đến việc tạo nguồn thực phẩm sạch cho người dân Thủ đô đã được Thành phố phê duyệt và đang thực hiện trên địa bàn như: Đề án sản xuất và tiêu thụ rau an toàn Thành phố giai đoạn 2009-2015; Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020 định hướng 2030; Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020; Đề án sắp xếp chợ; Đề án chăn nuôi gia súc...

Để tạo điều kiện phát triển sản xuất tập trung chuyên canh lớn, sản xuất các sản phẩm sạch, an toàn thực phẩm, UBND Thành phố đã phê duyệt quy hoạch các vùng sản xuất, các Đề án, Chương trình, Kế hoạch để thực hiện mục tiêu đề ra, cụ thể: Đề án sản xuất và tiêu thụ rau an toàn, Chương trình phát triển

sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao, Đề án phát triển chăn nuôi, Chương trình phát triển nuôi trồng thủy sản... Kết quả đã hình thành và phát triển các vùng sản xuất lúa chất lượng cao với 157 cánh đồng mẫu lớn ở 14 huyện; 5.500ha rau an toàn được quản lý; 76 xã chăn nuôi trọng điểm với 3.232 trang trại quy mô lớn ngoài khu dân cư, 25 vùng nuôi trồng thủy sản tập trung (1.690ha)... Kết quả cụ thể như sau:

a. Đề án sản xuất và tiêu thụ rau an toàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2009-2015

- Ngày 05/5/2009, UBND Thành phố Hà Nội đã ban hành quyết định số 2083/QĐ-UBND về việc phê duyệt “Đề án sản xuất và tiêu thụ Rau an toàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2009 - 2015”; Quyết định điều chỉnh, bổ sung số 5975/QĐ –UBND ngày 26/12/2011 và Quyết định số 3085/QĐ –UBND ngày 02/7/2015. Đề án đã đề ra mục tiêu phát triển diện tích sản xuất RAT đến năm 2010 đạt 2.400-2.500ha và đến năm 2015 đạt 5.000-5.500 ha;

- Đến nay, Đề án sản xuất tiêu thụ rau an toàn thành phố Hà Nội đã hoàn thành, kết quả đạt được đáng ghi nhận như:

+ Về sản xuất: Diện tích được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất rau đạt mục tiêu Đề án và lớn nhất toàn quốc với diện tích trên 5.000 ha, diện tích rau đạt tiêu chuẩn VietGAP là 224 ha, rau hữu cơ trên 50 ha; Rau cơ bản đảm bảo an toàn thực phẩm: chỉ 1-2% số mẫu kiểm nghiệm vượt giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật; Hiệu quả kinh tế rất cao: có diện tích đạt trên 1.200 ha đạt 1 tỷ đồng/ha/năm; Nông dân thay đổi tập quán canh tác và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật; Bao bì thuốc bảo vệ thực vật được thu gom tiêu hủy đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đồng ruộng.

Đề tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai xây dựng vùng sản xuất rau an toàn, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành 30 quy trình kỹ thuật sản xuất RAT; 20 quy trình sản xuất rau hữu cơ; giao Chi cục Bảo vệ thực vật phối hợp với các địa phương hướng dẫn, tư vấn lập 31 dự án xây dựng vùng RAT tập trung với tổng diện tích 2.080,9 ha; trong đó có 10 dự án đã được đầu tư và đưa vào sử dụng

+ Về tiêu thụ: Hà Nội đang có 48 cơ sở sơ chế RAT cũng là cơ sở tiêu thụ RAT theo liên kết dọc, trong đó: 100% số cơ sở do từ 2 đến 4 đơn vị thực hiện, có 9/48 cơ sở tự tổ chức sản xuất rau, tiêu thụ, không thu gom, 23/48 cơ sở vừa sản xuất, vừa thu gom và 16/48 cơ sở chỉ thu gom, không sản xuất rau. Việc thu gom rau có 2 hình thức: ký hợp đồng với các HTX, cơ sở sản xuất rau an toàn và ký hợp đồng trực tiếp với các hộ nông sản xuất RAT. Rau an toàn có tem, nhãn nhận diện, truy xuất nguồn gốc, được tiêu thụ qua 18 doanh nghiệp, 17 hợp tác xã cung cấp cho các cửa hàng bán lẻ, điểm phân phối, bếp ăn tập thể và hệ thống siêu thị với sản lượng gần 20.000 tấn/năm (chiếm 5% sản lượng rau an toàn, 3% sản lượng rau, 2% nhu cầu tiêu dùng). Rau an toàn chưa có tem, nhãn nhận diện truy xuất nguồn gốc tiêu thụ tại các chợ đầu mối, chợ dân sinh, khu dân cư với sản lượng trên 370.000 tấn/năm (chiếm 92,5% sản lượng rau an toàn; 61,67% sản lượng rau; 37% nhu cầu tiêu dùng).

+ Hiệu quả đạt được: Từ các hoạt động của đề án đã tác động tích cực, làm thay đổi tập quán canh tác và sử dụng thuốc BVTV của nông dân. Kết quả điều tra cho thấy, tỷ lệ sử dụng thuốc thảo mộc, sinh học khoảng 60%, giảm 30% số lần sử dụng thuốc. Chi phí sử dụng thuốc BVTV giảm 50%, tuân thủ thời gian cách ly khi thu hoạch. Năng suất rau tăng 28,1% (năm 2008: 16 tấn/ha/vụ, năm 2016: 20,5 tấn/ha/vụ), sản lượng rau tăng 33,8% (năm 2008: 492.343 tấn, năm 2016: 658.827 tấn), sản lượng rau an toàn đạt gần 400 nghìn tấn/năm, đáp ứng 40% nhu cầu tiêu dùng, giá trị sản xuất đạt từ 300-500 triệu đồng/ha/năm. Riêng tại các vùng che phủ nylon, nhà lưới trồng rau trái vụ tăng thêm 3-5 vụ/năm (rau cải 5 vụ, su hào 3 vụ), hiệu quả kinh tế tăng thêm 600 triệu đồng/ha/năm; giá trị sản xuất đạt 1 tỷ đồng/ha/năm, có diện tích đạt 2 tỷ đồng/ha/năm (Yên Viên), giá trị sản xuất RAT cao hơn sản xuất rau thường từ 10-20%.

Để tiếp tục duy trì, phát triển sản xuất và tiêu thụ rau an toàn, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 22/01/2016, với mục tiêu: Giảm diện tích, mức độ hại của sinh vật gây hại, giảm lượng thuốc bảo vệ thực vật sử dụng trên rau; Kiểm soát dư lượng thuốc BVTV dưới ngưỡng quy định cho 95% diện tích sản xuất rau, quả, chè; Duy trì 5.100 ha đạt 500 – 1 tỷ đồng/ha/năm, phát triển 3.000 – 4.000 ha rau chứng nhận đủ điều kiện ATTP đạt 500 triệu đồng/ha/năm, diện tích sản xuất rau vụ đông đạt 120 triệu đồng/ha/vụ; diện tích nhỏ lẻ, manh mún, xen kẹt được hướng dẫn thực hiện theo quy trình sản xuất rau an toàn; Phát triển, kiểm soát 50 chuỗi cung cấp rau an toàn, đảm bảo 100% truy xuất nguồn gốc xuất xứ và an toàn thực phẩm.

b. Quy hoạch phát triển nông nghiệp Thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

- Quá trình thực hiện Quyết định số 17/2012/QĐ – UBND ngày 09 tháng 7 năm 2012 của UBND Thành Phố Hà Nội về việc “ *Phê duyệt Quy hoạch phát triển nông nghiệp Thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030*” đã đạt được những kết quả tích cực:

+ Tăng trưởng Nông nghiệp bình quân giai đoạn 2011 - 2015 đạt 2,4%/năm vượt so với mục tiêu đề ra, năm 2016 tăng 2,21%; cơ cấu nội ngành chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng tỷ trọng chăn nuôi, thủy sản và dịch vụ; giá trị sản xuất tăng nhanh đạt 239 triệu đồng/ha năm 2016; bước đầu đã hình thành một số vùng sản xuất chuyên canh tập trung quy mô lớn có giá trị kinh tế cao; thu nhập và đời sống của nông dân dân ngày một cải thiện; an ninh trật tự an toàn xã hội nông thôn ngày được củng cố. Sản xuất nông nghiệp đã có những bước phát triển toàn diện, chú trọng phát triển nông nghiệp sinh thái, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tiên tiến, nâng cao năng suất, bảo đảm hiệu quả bền vững. Hình thành, mở rộng một số mô hình và vùng sản xuất hàng hóa tập trung có giá trị kinh tế cao; đã có nhiều cánh đồng mẫu lớn sản xuất lúa, hoa, cây ăn quả chất lượng cao, giá trị sản xuất lớn đạt từ 1 - 2 tỷ đồng/ha.

+ Đã hình thành các vùng chăn nuôi tập trung, quy mô lớn ngoài khu dân cư. Đến nay đã phát triển được 76 xã chăn nuôi trọng điểm, bao gồm 15 xã chăn

nuôi bò sữa, 19 xã chăn nuôi bò thịt, 13 xã chăn nuôi lợn, 29 xã chăn nuôi gia cầm và 3232 trại quy mô lớn ngoài khu dân cư.

+ Lập 31 dự án xây dựng cơ sở hạ tầng vùng RAT tập trung với diện tích 2.197 ha, nâng tổng diện tích RAT lên 5.000 ha đạt 100% kế hoạch. Xây dựng 08 cơ sở sơ chế RAT gắn với vùng sản xuất tập trung công suất 3-7 tấn/ngày và 42 cơ sở sơ chế nhỏ của các HTX, doanh nghiệp công suất 200 - 1.000 kg/ngày. Các cơ sở này đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu tại Quyết định số 9258/QĐ-SHTT ngày 09/2/2015. Hiện nay các doanh nghiệp tự in, gắn tem, nhãn nhận diện sản phẩm để phát triển thương hiệu.

+ Phát triển trồng mới được 591 ha cây ăn quả; chăm sóc, thâm canh cây ăn quả có giá trị kinh tế cao 755 ha. Kết quả cho thấy, so với năm 2011 diện tích, năng suất, sản lượng của 4 loại CAQ Bưởi, Cam canh, Nhãn và Chuối đều tăng nhanh. Diện tích Bưởi tăng 3,1%, Nhãn: 6,7%, Chuối 14%; năng suất bưởi tăng hơn 27%, nhãn tăng 63%.

+ Duy trì và phát triển thương hiệu hoa của Hà Nội đã được bảo hộ để góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm hoa hồng, Lily và hoa lan trên thị trường; Nâng cao năng lực, khả năng tiếp cận thị trường của các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hoa hồng tại vùng sản xuất hoa Hà Nội.

+ Phát triển trồng mới được 182 ha chè tại vùng đồi gò bằng những giống chè mới có năng suất, chất lượng tốt như: LDP1, LDP2, Phúc Vân Tiên; 270 ha chè thâm canh theo hướng an toàn, trong đó có 110 ha chè sản xuất theo VietGAP.

+ Xây dựng và duy trì 157 mô hình cánh đồng mẫu lớn, vùng sản xuất lúa hàng hóa chất lượng cao tại 14 huyện ngoại thành Hà Nội. Quy mô 25.000 ha, trong đó 6.000 ha lúa chất lượng cao.

- Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND ngày 09/7/2012 đến nay một số chỉ tiêu đã hoàn thành và một số chỉ tiêu không còn phù hợp với thực tế. Mặt khác do ảnh hưởng của các quy hoạch phân khu chức năng đã được UBND Thành phố phê duyệt theo Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011, một số vùng sản xuất chuyên canh tập trung bị chia cắt, hạ tầng thay đổi, dẫn tới phải thay đổi cơ cấu sản xuất.

Chính vì vậy, UBND Thành phố đã có văn bản số 559/UBND – NNNT ngày 01/2/2016 giao Sở Nông nghiệp và PTNT lập dự án Rà soát, điều chỉnh bổ sung Quy hoạch phát triển nông nghiệp. Hiện Sở Nông nghiệp đang tiến hành triển khai thực hiện.

c. Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố đến năm 2020

Theo Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 5791/QĐ-

UBND ngày 12/12/2012 của UBND Thành phố, trên địa bàn Thành phố hiện có tổng số 11 điểm quy hoạch giết mổ công nghiệp và 34 điểm quy hoạch giết mổ thủ công tập trung. Trong đó, tính đến nay có 12 cơ sở, điểm quy hoạch giết mổ đã xây dựng và đi vào hoạt động (06 cơ sở giết mổ công nghiệp và 06 điểm giết mổ thủ công tập trung). Gồm:

- 06 cơ sở giết mổ công nghiệp gồm: Công ty CP Việt Nam (KCN Phú Nghĩa - Chương Mỹ), Công ty Cổ phần xuất khẩu thực phẩm Foodex (Khu Cầu Gáo - Thị trấn Phùng – Đan Phượng), Công ty CP thương mại Lan Vinh (Yên Thường – Gia Lâm), Công ty CP sản xuất kinh doanh gia súc, gia cầm (Lê Chi - Gia Lâm), Công ty Cổ phần Đông Thành (Thị trấn Đông Anh - Đông Anh), Công ty Cổ phần công nghệ thực phẩm Vinh Anh (Khu công nghiệp Hà Bình Phương - Thường Tín).

- 06 cơ sở, điểm giết mổ thủ công tập trung trong đó có 03 cơ sở giết mổ tập trung có trong quy hoạch, gồm:

Khu giết mổ - Cty TNHH PT TM Thắng lợi (Xóm mới, Thọ An, Đan Phượng), Công ty Cổ phần xuất khẩu thực phẩm Foodex (Khu Cầu Gáo - Thị trấn Phùng – Đan Phượng), Khu giết mổ gia cầm của 03 cơ sở Lan Vinh, Thành Lợi, Luyện Hà (Yên Thường – Gia Lâm), CSGM gia cầm thủ công tập trung Bắc Thăng Long (Hải Bối – Đông Anh), Cơ sở giết mổ bán công nghiệp của Công ty Cổ phần Thịnh An (Vạn Phúc – Thanh Trì), Khu giết mổ của Công ty TNHH Minh Hiền (Bích Hòa – Thanh Oai).

- 02 cơ sở quy hoạch giết mổ thủ công tập trung (Minh Phú – Sóc Sơn, Phương Tú - Ứng Hòa) đang triển khai xây dựng.

- 03 cơ sở, điểm quy hoạch giết mổ đã triển khai xây dựng nhưng chậm tiến độ (Thắng Lợi – Thường Tín, Bình Minh – Thanh Oai, Trạch Mỹ Lộc – Phúc Thọ). Đối với Dự án cơ sở giết mổ tại Quang Lãng, Trì Thủy – Phú Xuyên: UBND Thành phố giao Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét; ngày 8/11/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Quyết định số 329/QĐ-KH&ĐT về việc chấm dứt hoạt động và thu hồi giấy chứng nhận đầu tư của dự án đầu tư: Xây dựng cơ sở giết mổ và chế biến gia súc tập trung Quang Lãng, Trì Thủy, huyện Phú Xuyên, Hà Nội do Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển nông nghiệp Hà Nội thực hiện do dự án chậm tiến độ và UBND Thành phố giao UBND Huyện Phú Xuyên tổ chức mời gọi nhà đầu tư, tìm kiếm doanh nghiệp đầu tư thực hiện Dự án.

Còn lại 31 điểm giết mổ theo quy hoạch trên địa bàn các huyện, thị xã chưa được triển khai thực hiện. Nguyên nhân do trong quá trình triển khai thực hiện Quy hoạch còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc: Đối với nhiều điểm giết mổ đã được quy hoạch, việc bố trí địa điểm xây dựng cơ sở giết mổ chưa phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương, chính quyền địa phương chưa kêu gọi được nhà đầu tư, không bố trí được quỹ đất xây dựng, không bố trí được vốn đầu tư, gặp khó khăn trong quá trình giải phóng mặt bằng, các thủ tục triển khai dự án còn phức tạp... Trong khi đó, nhu cầu thực tế về chăn nuôi – giết mổ - tiêu thụ ở một số vùng chưa được quy hoạch lại rất cấp thiết, phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân,

phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường...

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã có văn bản hướng dẫn, đôn đốc các huyện, thị xã rà soát, điều chỉnh bổ sung Quy hoạch, đồng thời phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Quy hoạch kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường và UBND các huyện: Mỹ Đức, Chương Mỹ, Thanh Oai, Mê Linh, Đan Phượng, Ứng Hòa có đề xuất điều chỉnh, bổ sung tổ chức Hội nghị liên ngành thống nhất nội dung điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch và Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã có tờ trình số 156/TTr-SNN ngày 05/8/2016 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020. Năm 2017, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội tiếp tục phối hợp với UBND các huyện, thị xã và các Sở, ngành rà soát quy hoạch giết mổ của các huyện Mỹ Đức, Chương Mỹ, Thanh Oai, Mê Linh, Đan Phượng, Ứng Hòa, Sơn Tây và Phúc Thọ để đảm bảo Quy hoạch giết mổ phù hợp với các quy hoạch tổng thể của địa phương và báo cáo UBND Thành phố.

d. Việc thực hiện Quy hoạch phát triển chăn nuôi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

Thành phố Hà Nội đã quy hoạch phát triển chăn nuôi đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 1835/QĐ-UBND ngày 25/2/2013 với mục tiêu trong quy hoạch tập trung vào hai vấn đề cơ bản: Quy hoạch các trại, khu, vùng sản xuất con giống chất lượng cao nhằm gia tăng giá trị của sản phẩm; Quy hoạch xây dựng các vùng chăn nuôi để sản xuất mang tính hàng hóa lớn gắn với việc xây dựng các cơ sở giết mổ, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Việc quy hoạch các trại, khu, vùng chăn nuôi phải trên cơ sở lợi thế của từng vùng và gắn với phát triển chăn nuôi theo hướng công nghệ cao, nhằm gia tăng giá trị của sản phẩm. Đến nay kết quả như sau:

- Các huyện, xã đã có quy hoạch các khu chăn nuôi tập trung ngoài khu dân cư khi triển khai chương trình nông thôn mới.

- Triển khai được 12/15 xã chăn nuôi bò sữa trọng điểm theo quy hoạch, với tổng đàn bò sữa là 11.033 con/2.665 hộ, chiếm 80,2 % tổng đàn bò sữa toàn Thành phố. Sản lượng sữa tươi tăng 5.184 tấn/năm, tương đương 21,15% so với năm 2010.

- Triển khai thực hiện được 15/19 xã chăn nuôi bò thịt trọng điểm theo quy hoạch, hiện có 22.032 con/11.378 hộ, chiếm 17% tổng đàn bò thịt toàn Thành phố. Sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng đạt 2.151 tấn/năm tăng 9,8% so với năm 2010.

- Phát triển 13 xã chăn nuôi lợn trọng điểm với 159.771 con, chiếm 11,3% đàn lợn toàn Thành phố, trong đó lợn nái 15.818 con, lợn thịt 143.627 con, đực giống 326 con.

- Phát triển chăn nuôi gia cầm, thủy cầm ở 29 xã trọng điểm với đàn gia cầm tại 29 xã trọng điểm (21 xã chăn nuôi gà, 8 xã chăn nuôi thủy cầm) là

5.195.453 con (gà 4.229.704 con, thủy cầm 965.749 con)/17.543 hộ, chiếm 28% tổng đàn gia cầm toàn Thành phố.

- Phát triển 3.231 trại chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư trong đó:

+ Có 716 trại chăn nuôi lợn, có 47 trại lợn nái, 222 trại lợn thịt và 447 trại nuôi cả nái, lợn thịt với tổng đàn là 351.206 con tăng 29.521 con (30.618 nái, 325.374 lợn thịt). Diện tích bình quân 1,1 ha/trại.

- Tổng đàn lợn ở các xã trọng điểm và trại chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư 510.377 con tăng 4.001 con (46.988 nái, 463.063 lợn thịt). Chiếm 36,05% tổng đàn toàn Thành phố.

- Có 2.441 trại chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư/6.320.991 con. Trong đó có 1.264 trại chăn nuôi gà/4.584.732 con (từ 500 con gà đẻ, 500 gà thả vườn, 2.000 gà thịt công nghiệp trở lên); 1.177 trại chăn nuôi vịt/1.763.460 con (từ 500 con trở lên). Diện tích bình quân là 0,8ha/trại.

- Tổng đàn gia cầm của các xã trọng điểm và trại chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư là 11.516.444 con chiếm 61,3% tổng đàn toàn thành phố.

- Có 74 trại bò nuôi 1.484 con(bò sữa 684 con, thịt 800 con).

e. Việc thực hiện Quy hoạch phát triển thủy sản thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

Ngày 25/02/2013, UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 1836/QĐ-UBND phê duyệt Quy hoạch phát triển thủy sản thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; việc thực hiện quy hoạch như sau:

* Dự án xây dựng hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung:

Trên cơ sở của Quy hoạch, Chi cục Thủy sản đã tham mưu cho các huyện thực hiện 13 dự án xây dựng hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản (NTTS) tập trung tại 10 huyện: Ba Vì, Mỹ Đức, Chương Mỹ, Quốc Oai, Thanh Oai, Phú Xuyên, Thường Tín, Ứng Hòa, Sóc Sơn, Thanh Trì với tổng diện tích 2.400 ha; trong đó:

- Có 04 dự án được phê duyệt đầu tư:

+ Xã Cổ Đô, Phú Đông, Phú Cường, Phong Vân và Vạn Thắng, huyện Ba Vì;

+ Xã Trung Tú và Đồng Tân, huyện Ứng Hoà;

+ Xã Hợp Thanh, An Phú, Hương, huyện Mỹ Đức;

+ Xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín.

- Có 09 dự án còn lại được phê duyệt chủ trương đầu tư:

+ Xã Hoà Thạch và Đông Yên, huyện Quốc Oai;

+ Xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên;

+ Xã Văn Nhân, huyện Phú Xuyên;

+ Xã Dân Hoà, Hồng Dương, Liên Châu, huyện Thanh Oai;

+ Xã Nam Phương Tiến, Tân Tiến, Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ;

- + Thôn Trung Cao, xã Trung Hoà, huyện Chương Mỹ;
- + Thôn Chi Nê, xã Trung Hoà và thôn Thanh Nê, xã Thanh Bình, Chương Mỹ;
- + Xã Tân Hưng, huyện Sóc Sơn;
- + Xã Đại Áng, huyện Thanh Trì.

Đến nay, mới có 02 dự án đã được đầu tư triển khai: Dự án vùng NTTS tập trung thuộc 02 xã Trung Tú, Đồng Tân - Ứng Hòa và dự án xây dựng vùng NTTS xã Nghiêm Xuyên – Thường Tín; các dự án còn lại (11 dự án) chưa được triển khai. Bên cạnh đó còn nhiều vùng nuôi thủy sản khác có tên trong quy hoạch nhưng chưa được triển khai lập dự án như: Đầu tư xây dựng Trung tâm giống thủy sản ứng dụng công nghệ cao; Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng sản xuất cá cảnh tập trung; Xây dựng mô hình và áp dụng vùng nuôi theo quy phạm nuôi tốt (VietGAP); Dự án nâng cấp và cải tạo chợ cá đầu mối Yên Sở; Dự án hỗ trợ hạ tầng cơ sở chế biến thủy sản nước ngọt; Dự án nâng cao năng lực Chi cục thủy sản; Dự án tăng cường thông tin tuyên truyền, quảng bá và giới thiệu sản phẩm, từng bước xây dựng thương hiệu các vùng nuôi.

- Nguyên nhân: Do chưa bố trí nguồn kinh phí nên việc đầu tư phát triển theo quy hoạch còn chậm.

Ngoài ra, để triển khai Quy hoạch, Chi cục Thủy sản đã thực hiện:

- + Hỗ trợ thuốc khử trùng, hóa chất và CPSH để xử lý môi trường trong NTTS: hàng năm đều có hỗ trợ cho một số vùng nuôi thủy sản tập trung.
- + Hỗ trợ cải tạo hạ tầng cho 01 cơ sở sơ chế và tiêu thụ sản phẩm tại Quận Thanh Xuân – Hà Nội.
- + Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị cho 8 cơ sở sản xuất giống. Hỗ trợ đàn cá bố mẹ hậu bị và thay thế đàn cá bố mẹ cho 11 cơ sở giống.
- + Tổ chức tập huấn, đào tạo ngắn hạn nâng cao kỹ thuật cho các hộ NTTS: hàng năm đều tổ chức tập huấn, đào tạo ngắn hạn cho người nuôi

2.2. Rà soát hoàn thiện cơ chế, chính sách của Thành phố hỗ trợ sản xuất, lưu thông thực phẩm nhằm khuyến khích và giám sát chặt chẽ nguồn thực phẩm do Thành phố cung cấp cho nhân dân với mục tiêu rõ nguồn gốc, rõ quy trình tạo ra sản phẩm, rõ chất lượng. Ngoài việc tăng cường kiểm tra, cần đánh giá hiệu quả của các chính sách hỗ trợ để từ đó đề xuất chính sách mới nhằm duy trì và phát triển các mô hình nhằm quản lý chặt chẽ từ khâu sản xuất để có sản phẩm sạch cho Thành phố.

Để đảm bảo thực phẩm cung cấp trên địa bàn thành phố Hà Nội đảm bảo rõ nguồn gốc, chất lượng và an toàn thực phẩm, UBND thành phố Hà Nội đã ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển các vùng chuyên canh tập trung, thực hiện sản xuất công nghệ cao như: Nghị Quyết số 25/2013/NQ-HĐND ngày 4/12/2013 về Chính sách khuyến khích phát triển vùng sản xuất nông nghiệp

chuyên canh tập trung Thành phố Hà Nội giai đoạn 2014 – 2020; Chính sách khuyến khích phát triển làng nghề Thành phố Hà Nội; Chính sách hỗ trợ đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn Thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 03/2015/NQ-HĐND ngày 8/7/2015 về một số chính sách thực hiện chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 – 2020; ban hành các quy hoạch trong chăn nuôi, thủy sản, quản lý giết mổ; phân công phân cấp quản lý về vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm.

UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở ngành liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã phối hợp xây dựng các chuỗi thực phẩm an toàn; Phê duyệt các điểm kinh doanh thực phẩm an toàn trên địa bàn Thành phố; Triển khai thí điểm thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm; Xây dựng đề án kiểm nghiệm nhanh tại các chợ đầu mối...

Ngoài ra, các ngành Y tế, Công Thương, Nông nghiệp phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm; Thực hiện kiểm tra nhanh bằng các xe ô tô kiểm nghiệm an toàn thực phẩm.

Riêng đối với lĩnh vực nông nghiệp, thực hiện phân cấp trong công tác quản lý về an toàn thực phẩm, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã chỉ đạo các đơn vị trong ngành tiến hành rà soát, quản lý 100% các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra và giám sát chất lượng lưu thông trên thị trường. Thực hiện truy xuất nguồn gốc, công khai danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm an toàn trên website của Sở, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản và các tập san của Sở; Đẩy mạnh xúc tiến thương mại trong lĩnh vực nông nghiệp, mở các hội chợ thực phẩm nông sản để gắn kết trực tiếp giữa cơ sở sản xuất và nhà phân phối, giới thiệu tới người tiêu dùng các sản phẩm an toàn. Thực hiện nhận diện sản phẩm để kiểm soát chất lượng sản phẩm lưu thông trên thị trường. Xây dựng các chuỗi thực phẩm an toàn, ban hành, hướng dẫn các quy trình trong trồng trọt, chăn nuôi. Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc sản xuất, kinh doanh và sử dụng thực phẩm an toàn.

Các vùng sản xuất lúa chất lượng cao với 157 cánh đồng mẫu lớn ở 14 huyện; 5.500ha rau an toàn được quản lý; 76 xã chăn nuôi trọng điểm với 3.232 trang trại quy mô lớn ngoài khu dân cư, 25 vùng nuôi trồng thủy sản tập trung (1.690ha)... đã tham gia hiệu quả các chuỗi giá trị trên.

Do mới hình thành các chuỗi, còn một số tồn tại bất cập; thời gian tới cần điều chỉnh cho phù hợp.

2.2.1. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chợ đầu mối theo quy hoạch, làm cơ sở quản lý đầu mối tập trung đối với vệ sinh an toàn thực phẩm.

**** Về quy hoạch:***

- Căn cứ Quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 05/11/2012, trên địa bàn Thành phố sẽ xây dựng mới 05 chợ đầu mối (Khu đô thị Long Biên – Gia Lâm, diện tích

30ha; Huyện Quốc Oai, diện tích 20ha; Khu đô thị Mê Linh, diện tích 30ha; Đô thị Phú Xuyên, diện tích 30ha; Thị xã Sơn Tây, diện tích 30ha)

- Căn cứ Quy hoạch phát triển thương mại Vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 đã được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 450/QĐ-BCT ngày 29/01/2016, trên địa bàn thành phố Hà Nội có thêm quy hoạch xây dựng mới 01 chợ đầu mối tại huyện Đan Phượng, chưa xác định được vị trí, quy mô.

*** Về hiện trạng:**

Hiện nay, trên địa bàn thành phố Hà Nội có 02 chợ đầu mối và 04 chợ có tính chất đầu mối, cụ thể:

- Chợ đầu mối Minh Khai tại phường Minh Khai quận Bắc Từ Liêm; Diện tích: 30.000m²; Tổng số hộ khoảng 1.000 hộ kinh doanh; Đơn vị quản lý: Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Phát triển nông nghiệp Hà Nội.

Chợ đầu mối Minh Khai cung cấp các mặt hàng là nông sản thực phẩm từ các nguồn hàng tại các địa phương như: Các huyện Hoài Đức, Phúc Thọ, Đan Phượng, Thạch Thất, Ba Vì, Mê Linh, Đông Anh, Sóc Sơn và tỉnh Vĩnh Phúc cho thị trường Hà Nội. Có khoảng 180 – 200 tấn hàng hóa luân chuyển qua chợ mỗi ngày.

- Chợ đầu mối phía Nam tại Khu đô thị Đền Lừ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai; Diện tích 23.400m² khu vực chợ và 21.700m² khu vực sang mạn; Tổng số hộ 468 hộ kinh doanh; Đơn vị quản lý: Trung tâm Kinh doanh, khai thác chợ đầu mối phía Nam thuộc Tổng Công ty Thương mại Hà Nội.

Chợ đầu mối phía Nam cung cấp các loại hàng hóa là nông sản, thực phẩm từ nguồn hàng tại các địa phương như: Huyện Văn Giang – tỉnh Hưng Yên, tỉnh Hà Nam và các tỉnh phía Nam cho thị trường Hà Nội. Có khoảng 250 – 300 tấn hàng hóa luân chuyển qua chợ mỗi ngày.

- Chợ Long Biên (hoạt động có tính chất đầu mối hoa quả và rau các loại) tại Phường Phúc Xá, quận Ba Đình; Diện tích: 27.370m²; Tổng số 627 hộ kinh doanh; Đơn vị quản lý: Ban quản lý chợ Long Biên.

Chợ Long Biên thu hút các loại hàng hóa là trái cây, nông sản, thực phẩm từ Trung Quốc, các tỉnh vùng Đồng bằng Bắc Bộ, chợ đầu mối phía Nam... cung cấp cho thị trường Hà Nội. Có khoảng 150 – 200 tấn hàng hóa luân chuyển qua chợ mỗi ngày. Nguồn hàng cung ứng chủ yếu đến chợ: Quả vải (tỉnh Bắc Giang, Hải Dương), Quả cam, dưa, xoài, thanh long, măng cụt (các tỉnh miền Nam), Măng cụt (Thái Lan), Thủy hải sản (các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng, Nam Định, Thanh Hóa), Rau củ quả (huyện Đông Anh và huyện Văn Giang – tỉnh Hưng Yên; Trung Quốc...)

- Chợ cá Yên Sở (chợ có tính chất đầu mối thủy sản) tại Phường Yên Sở, quận Hoàng Mai; Diện tích: Khoảng 7.000m²; Tổng số gần 100 hộ kinh doanh; Đơn vị quản lý: UBND phường Yên Sở.

Chợ cá Yên Sở thu hút các loại cá từ Trung Quốc, khu vực Đồng bằng Bắc Bộ cung cấp cho thị trường Hà Nội và vùng Đồng bằng Bắc Bộ. Có khoảng 100 - 150 tấn cá các loại luân chuyển qua chợ mỗi ngày.

- Chợ gia cầm Hà Vĩ (chợ có tính chất đầu mối gia cầm, thủy cầm) tại xã Lê Lợi, huyện Thường Tín; Diện tích: 17.000m²; Tổng số khoảng 200 hộ kinh doanh; Đơn vị quản lý: Ban quản lý chợ Hà Vĩ.

Chợ Hà Vĩ được đầu tư xây dựng theo dự án Phòng chống dịch cúm gia cầm, cúm ở người và dự phòng đại dịch Việt Nam (VAHIP). Chuyên doanh gia cầm, thủy cầm. Thu hút các loại hàng hóa là gia cầm, thủy cầm từ các huyện của Hà Nội, các tỉnh phía Bắc, cung cấp cho thị trường Hà Nội. Có khoảng 50 tấn gia cầm, thủy cầm luân chuyển qua chợ mỗi ngày.

- Chợ hoa Quảng An (chợ có tính chất đầu mối hoa) tại số 236 đường Âu Cơ, quận Tây Hồ; Diện tích: 7.615m²; Tổng số khoảng 300 hộ kinh doanh; Đơn vị quản lý: Ban quản lý chợ quận Tây Hồ.

Chợ hoa Quảng An thu hút các loại hàng hóa là hoa, cây cảnh từ Trung Quốc, khu vực trồng hoa huyện Từ Liêm, Mê Linh, Gia Lâm, tỉnh Hải Dương, Hưng Yên cung cấp cho thị trường Hà Nội và các tỉnh khu vực Đồng bằng Bắc Bộ.

Nhìn chung, hoạt động của 02 chợ đầu mối và 04 chợ có tính chất đầu mối này chưa đáp ứng được nhu cầu tiêu thụ nông sản thực phẩm của Thành phố, nguồn hàng chưa được kiểm soát chặt chẽ về an toàn thực phẩm.

*** Việc kêu gọi đầu tư chợ đầu mối:**

- Hàng năm, Sở Công Thương đều rà soát gửi danh mục dự án để Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch Thành phố đưa vào danh mục dự án kêu gọi đầu tư của Thành phố.

- Với mục đích chuẩn bị các điều kiện cần thiết góp phần thu hút các doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng chợ đầu mối, Sở Công Thương đã có Văn bản số 5326/SCT-KHTC ngày 23/12/2013 đề nghị Sở Quy hoạch – Kiến trúc thông tin quy hoạch các vị trí dự án hạ tầng thương mại trọng điểm, trong đó có chợ đầu mối.

Ngày 13/3/2014, Sở Quy hoạch – Kiến trúc có Văn bản số 894/QHKT-P6 thông tin quy hoạch các dự án hạ tầng thương mại trọng điểm, trong đó xác định dự kiến các vị trí bố trí chợ đầu mối như:

- Chợ đầu mối khu vực Long Biên – Gia Lâm dự kiến bố trí tại xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, chức năng sử dụng là đất bãi ngoài đê, diện tích nghiên cứu khoảng 50ha.

- Chợ đầu mối khu vực Quốc Oai dự kiến bố trí tại xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, diện tích nghiên cứu 20ha.

- Chợ đầu mối khu vực Mê Linh dự kiến bố trí tại xã Thanh Lâm, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh, diện tích nghiên cứu khoảng 24ha.

- Chợ đầu mối khu vực Phú Xuyên dự kiến bố trí tại xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, diện tích nghiên cứu khoảng 53ha.

- Chợ đầu mối khu vực Sơn Tây dự kiến bố trí tại xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, diện tích nghiên cứu khoảng 30ha.

Đến nay, danh mục các chợ đầu mối trên đang được Sở Công Thương phối hợp với các sở, ngành tổng hợp, đưa vào danh mục các dự án có sử dụng đất công bố kêu gọi nhà đầu tư, nguồn vốn ngoài ngân sách.

- Hiện chợ đầu mối khu vực Long Biên – Gia Lâm (xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm) đã được Công ty CP Panasia One – Hàn Quốc xin được nghiên cứu thực hiện dự án.

Ngày 01/3/2017, UBND Thành phố có Thông báo số 124/TB-UBND kết luận của tập thể lãnh đạo UBND Thành phố tại cuộc họp về đề xuất dự án Chợ đầu mối hoa quả và nông thủy sản Phù Đồng, huyện Gia Lâm trong đó giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Quy hoạch – Kiến trúc hướng dẫn nhà đầu tư nghiên cứu, hoàn thiện hồ sơ đề xuất dự án Chợ đầu mối hoa quả và nông thủy sản Phù Đồng trên tổng diện tích 238ha đất bãi sông thuộc xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm với mật độ xây dựng không quá 5% tổng diện tích nghiên cứu, theo quy định tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình; chiều cao công trình theo tiêu chuẩn chợ đầu mối hiện hành.

**** Phương hướng đẩy nhanh tiến độ xây dựng chợ đầu mối:***

- Rà soát lại quy hoạch ngành thương mại (trong đó có quy hoạch chợ đầu mối), xác định rõ vị trí, ranh giới khu đất dự kiến xây dựng chợ đầu mối: Hiện nay, thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Công Thương đã thành lập Tổ công tác liên ngành để làm việc với UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện rà soát các quy hoạch ngành thương mại (*trong đó có quy hoạch chợ đầu mối*). Từ đó, đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã căn cứ các quy hoạch phân khu, quy hoạch chung đã được phê duyệt để xác định rõ ranh giới, vị trí, diện tích đất cụ thể. Trên cơ sở đó, Sở Công Thương sẽ phối hợp các sở, ngành liên quan cập nhật, bổ sung quy hoạch và tiếp tục kêu gọi doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng chợ.

- Thực hiện giải phóng mặt bằng để có mặt bằng sạch: Hiện nay, 100% các vị trí dự kiến xây dựng chợ đầu mối đều chưa được xác định rõ vị trí, ranh giới khu đất, chưa thực hiện giải phóng mặt bằng để có mặt bằng sạch.

- Kêu gọi doanh nghiệp trong nước và nước ngoài tham gia đầu tư, bằng các hình thức như: Đưa vào danh mục kêu gọi đầu tư của Thành phố và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; Thông qua các hội nghị xúc tiến đầu tư, gặp gỡ doanh nghiệp do các cơ quan của Trung ương, Thành phố tổ chức trong nước và nước ngoài; Phê duyệt danh mục dự án có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách, đăng báo đấu thầu, tổng hợp danh sách nhà đầu tư đăng ký tham gia từ đó xem xét, lựa chọn nhà đầu tư có đủ năng lực để thực hiện dự án...

UBND Thành phố đã có văn bản kiến nghị Chính phủ và các Bộ, Ngành liên quan sửa đổi các cơ chế, chính sách, cho phép sử dụng ngân sách hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ trên địa bàn Thành phố.

Thời gian tới, UBND Thành phố chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã tập trung rà soát quỹ đất, xác định rõ vị trí, ranh giới, diện tích của các loại hình hạ tầng thương mại trọng điểm, đặc biệt là loại hình chợ đầu mối; trên cơ sở đó xây dựng phương án giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch và đưa vào danh mục dự án có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư, nguồn vốn ngoài ngân sách để kêu gọi doanh nghiệp tham gia đầu tư, xây dựng chợ.

2.2.2. Đánh giá lại mô hình tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn Thành phố theo chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn, đề xuất giải pháp tiếp tục kiểm soát chất lượng sản phẩm thực phẩm vào Hà Nội:

Đến nay, toàn Thành phố đã xây dựng và duy trì 60 chuỗi liên kết an toàn thực phẩm (27 chuỗi có nguồn gốc động vật, 33 chuỗi nguồn gốc trồng trọt) trong đó 07 chuỗi rau, thịt với 06 cơ sở mở 11 địa điểm bán được xác nhận sản phẩm an toàn.

Đối với tiêu thụ RAT theo liên kết dọc, trong đó: 100% số cơ sở do từ 2 đến 4 đơn vị thực hiện, có 9 cơ sở tự tổ chức sản xuất rau, tiêu thụ, không thu gom, 23 cơ sở vừa sản xuất, vừa thu gom và 16 cơ sở chỉ thu gom, không sản xuất rau. Việc thu gom rau có 2 hình thức: ký hợp đồng với các HTX, cơ sở sản xuất rau an toàn và ký hợp đồng trực tiếp với các hộ nông sản xuất RAT. Rau an toàn có tem, nhãn nhận diện, truy xuất nguồn gốc, được tiêu thụ qua 18 doanh nghiệp, 17 hợp tác xã cung cấp cho các cửa hàng bán lẻ, điểm phân phối, bếp ăn tập thể và hệ thống siêu thị với sản lượng gần 20.000 tấn/năm (chiếm 5% sản lượng rau an toàn, 3% sản lượng rau, 2% nhu cầu tiêu dùng). Rau an toàn chưa có tem, nhãn nhận diện truy xuất nguồn gốc tiêu thụ tại các chợ đầu mối, chợ dân sinh, khu dân cư với sản lượng trên 370.000 tấn/năm (chiếm 92,5% sản lượng rau an toàn; 61,67% sản lượng rau; 37% nhu cầu tiêu dùng).

Đối với chuỗi liên kết chăn nuôi - tiêu thụ sản phẩm:

- Mô hình chuỗi sản xuất và tiêu thụ sản phẩm do một chủ thể tổ chức: Đây là một mô hình chuỗi khép kín do một chủ thể đứng ra tổ chức, quản lý từ khâu chăn nuôi, giết mổ, bảo quản, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm. Một số chuỗi tiêu biểu: chuỗi cung cấp thực phẩm Tiên Viên; chuỗi cung cấp thực phẩm 3F; thịt lợn hữu cơ Bảo Châu; thịt lợn A-Z; chuỗi Trứng 729.

- Mô hình chuỗi sản xuất và tiêu thụ sản phẩm do nhiều chủ thể tham gia: Mô hình này là sự liên kết của nhiều tác nhân gồm Hội, HTX; cơ sở giết mổ, bảo quản, chế biến thực phẩm; tổ chức/cá nhân tiêu thụ sản phẩm. Một số chuỗi tiêu biểu như chuỗi gà đồi Ba Vì; gà Mía Sơn Tây; lợn sinh học Quốc Oai; thịt lợn sinh học Phúc Thọ; thịt bò Hà Nội; sữa Ba Vì,...

**** Giải pháp tiếp tục kiểm soát chất lượng thực phẩm vào thành phố Hà Nội***

- Tăng cường công tác tuyên truyền, thu hút sự quan tâm phối hợp xây dựng chuỗi của các ban, ngành liên quan cũng như sự giám sát tại cộng đồng trong quản lý chất lượng sản phẩm của chuỗi. Tuyên truyền để người tiêu dùng thay đổi thói quen sử dụng sản phẩm để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Quy hoạch lại các chợ đầu mối có diện tích và cơ sở hạ tầng đáp ứng điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm. Khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất, tiêu thụ thịt mát, thịt cấp đông. Thay đổi phương thức bán hàng và tiêu dùng thực phẩm, bán tại các bàn gỗ tại các chợ truyền thống bằng phương thức bán hàng thực phẩm trong các tủ bảo quản,...

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm, giám sát hậu kiểm việc thực hiện các quy định của pháp luật về chất lượng, ATTP nông nghiệp. Phối hợp với các cấp, các ngành tăng cường thanh tra, kiểm tra việc đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm sản, thủy sản, hóa chất trong sản xuất nông nghiệp đặc biệt chất cấm; tổ chức lấy mẫu thực phẩm, vật tư nông nghiệp để giám sát chất lượng và xử lý vi phạm theo quy định pháp luật.

- Chủ động trong công tác lấy mẫu kiểm tra, đặc biệt ưu tiên các sản phẩm nông sản tại các chợ đầu mối để giám sát tập trung vào các chỉ tiêu hóa chất, kháng sinh, thuốc BVTV cấm, ngoài danh mục trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, các chỉ tiêu chất lượng, an toàn thực

- Phát triển nhãn hiệu chứng nhận truy xuất nguồn gốc sản phẩm để giúp người tiêu dùng không phải mua sản phẩm an toàn bằng lòng tin mà có cơ sở khoa học để khẳng định chắc chắn đâu là sản phẩm an toàn, giúp người tiêu dùng nhận diện sản phẩm an toàn.

- Phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền trong công tác quản lý an toàn thực đối với các sản phẩm tiêu thụ trên địa bàn Hà Nội.

2.2.3. Xây dựng giải pháp khuyến khích các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh xây dựng thương hiệu, cung ứng cho thị trường Hà Nội sản phẩm an toàn, rõ xuất xứ, chất lượng, nguồn gốc.

Triển khai Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 30/10/2012 và Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế “Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội xây dựng và phát triển thương hiệu”.

Từ năm 2013-2016, Sở Công Thương Hà Nội đã hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu cho 34 lượt doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội trong đó có 07 doanh nghiệp sản xuất trong lĩnh vực thực phẩm: Công ty TNHH NN 1 TV Thực Phẩm Hà Nội, Công ty CP Phân phối Bán lẻ VNF1, Công ty CP Thực Phẩm Minh Dương, Công ty CP Thủy Tạ, Công ty CP Vang Thăng Long, Tổng công ty Rượu- bia-nước giải khát Hà nội, Công ty CP Sản xuất và thương mại An Việt.

Nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh xây dựng thương hiệu cung ứng cho thị trường Hà Nội sản phẩm an toàn, rõ nguồn gốc xuất xứ và đảm bảo chất lượng, Thành phố chỉ đạo các giải pháp:

(1) Các sở, ngành địa phương rà soát lại toàn bộ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất theo lĩnh vực quản lý:

- Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực thực phẩm đã xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý...thì tiếp tục quan tâm hỗ trợ quảng bá thương hiệu, tiêu thụ sản phẩm vào mạng lưới kênh phân phối, giới thiệu sản phẩm sạch.

- Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt cơ bản có đủ điều kiện để phát triển thương hiệu:

- + Đề xuất Thành phố bố trí ngân sách hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm, thương hiệu làng nghề, chỉ dẫn địa lý để xây dựng và phát triển thương hiệu theo QĐ 31/2012/QĐ-UBND.

- + Định hướng cho các cơ sở sản xuất theo các tiêu chuẩn quy trình về chất lượng, ATTP.

(2) Hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất sản phẩm an toàn, rõ nguồn gốc xuất xứ và đảm bảo chất lượng.

(3) Hỗ trợ đào tạo tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ năng xây dựng thương hiệu thành công cho các doanh nghiệp, cơ sở doanh nghiệp. Hỗ trợ đơn vị nâng cao năng lực quản lý chất lượng và đổi mới quy trình sản xuất kinh doanh.

(4) Hỗ trợ về công tác tuyên truyền, giới thiệu sản phẩm cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất sản phẩm an toàn, rõ nguồn gốc xuất xứ và đảm bảo chất lượng.

(5) Định hình các mô hình tiêu thụ cho sản phẩm có thương hiệu.

6) Xây dựng Đề án phát triển thương hiệu cho từng ngành hàng cụ thể, trước mắt tập trung các ngành hàng có thế mạnh và ảnh hưởng trực tiếp đến ATTP bảo vệ sức khỏe cho người tiêu dùng.

(7) Hỗ trợ cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tham gia vào các chương trình hội chợ triển lãm, chợ đặc sản và các sự kiện xúc tiến thương mại để giới thiệu sản phẩm sạch, sản phẩm an toàn.

(8) Kết nối với các địa phương (đặc biệt là các thành phố lớn) để hình thành hệ thống cung ứng hàng hóa và phân phối các sản phẩm đảm bảo yêu cầu chất lượng và nguồn gốc.

2.2.4. Xây dựng tiêu chí, yêu cầu đặc thù với sản phẩm nông, lâm, thủy sản đưa về Hà Nội tiêu thụ.

Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội đã xây dựng dự thảo “Quy định tạm thời tiêu chí, yêu cầu đối với sản phẩm rau, thịt tiêu thụ trên địa bàn thành phố Hà Nội”. Qua 04 lần tổ chức lấy ý kiến đóng góp dự thảo của các cơ quan Trung

ương, Sở Nông nghiệp và PTNT 21 tỉnh, thành viên Ban Điều phối, cơ quan chuyên môn thuộc Sở, UBND các quận, huyện, thị xã và các doanh nghiệp kinh doanh, phân phối hàng hóa nông sản: Tất cả các sản phẩm lưu thông trên địa bàn cả nước đều thực hiện theo luật tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa. Hơn nữa, hiện nay các văn bản của Bộ, ngành Trung ương đã quy định đầy đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh, sơ chế, chế biến nông lâm thủy sản.

Trên cơ sở kết quả các Hội nghị, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội đã có công văn số 1701/SNN-XTTM ngày 21/7/2016 báo cáo và đề nghị UBND thành phố tạm dừng không ban hành “Quy định tạm thời tiêu chí, yêu cầu đối với sản phẩm rau, thịt tiêu thụ trên địa bàn thành phố Hà Nội” thay vào đó sẽ ban hành quy trình sản xuất rau, thịt, thủy sản, trứng an toàn và giao cho các đơn vị thuộc Sở theo chức năng quản lý nhà nước xây dựng, thực hiện theo đúng quy định.

Ngày 28/7/2016, UBND Thành phố có văn bản giao Sở Nông nghiệp và PTNT khẩn trương chuẩn bị ban hành “Quy trình sản xuất rau, thịt, thủy sản, trứng an toàn”, đồng thời giao cho các đơn vị thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện, báo cáo UBND Thành phố theo đúng quy định.

2.2.5. Hoàn thiện Đề án “Kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm bằng phương pháp kiểm tra nhanh tại các chợ đầu mối nông, thủy sản trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2015 – 2020”; Đề án đầu tư, mua sắm thiết bị tiêu hủy động vật và sản phẩm động vật.

Đề án “ Kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm bằng phương pháp kiểm tra nhanh tại các chợ đầu mối nông, thủy sản trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2015 – 2020”

Trung tâm Phân tích và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp Hà Nội đã tiến hành rà soát, bổ sung Đề án “ Kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm bằng phương pháp kiểm tra nhanh tại các chợ đầu mối nông, thủy sản trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2015 – 2020”; Ngày 11/5/2017, Trung tâm Phân tích và Chứng nhận chất lượng sản phẩm nông nghiệp Hà Nội có Công văn số 239/CV-TTPT về việc Bổ sung và hoàn thiện Chương trình “Kiểm tra an toàn thực phẩm bằng phương pháp kiểm nghiệm nhanh tại các chợ đầu mối nông sản, thủy sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2025”. Hiện Sở Nông nghiệp & PTNT đang hoàn thiện văn bản báo cáo UBND thành phố theo quy định.

Đề án đầu tư, mua sắm thiết bị tiêu hủy động vật và sản phẩm động vật.

Thực hiện Thông báo số 199/TB-VPCP ngày 23/5/2013 của Văn phòng Chính phủ về thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân tại giao ban trực tuyến đánh giá kết quả 04 tháng triển khai Đề án Phòng ngừa, ngăn chặn vận chuyển và kinh doanh gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập khẩu trái phép; văn bản số 4675/BCT-QLTT ngày 29/5/2013 của Bộ Công thương về giới thiệu công nghệ lò đốt tiêu hủy gia cầm và các đơn vị cung cấp thiết bị để phục vụ công tác đấu tranh, ngăn chặn gia cầm nhập lậu theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 199/TB-VPCP ngày 23/5/2013; UBND Thành phố đã ban

hành Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 21/3/2014 về việc cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư dự án “Đầu tư mua sắm thiết bị thiêu hủy động vật và sản phẩm động vật”, trong đó UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội là chủ đầu tư thực hiện dự án “Đầu tư mua sắm thiết bị thiêu hủy động vật và sản phẩm động vật”.

Ngày 02/4/2014, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã thành lập Ban quản lý dự án Đầu tư mua sắm thiết bị thiêu hủy động vật và sản phẩm động vật để thực hiện dự án tại Quyết định số 247/QĐ-SNN ngày 02/4/2014. Ban Quản lý dự án Đầu tư mua sắm thiết bị thiêu hủy động vật và sản phẩm động vật đã nghiên cứu và triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành.

+ Thời gian thực hiện dự án: Từ tháng 4/2014 đến tháng 12/2015.

+ Địa điểm đầu tư (lắp đặt thiết bị): 01 lò thiêu hủy di động công suất đốt 80 kg/giờ đặt tại Trạm Kiểm dịch động vật Ngọc Hồi (xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, Hà Nội) và 01 lò thiêu hủy di động công suất 200 kg/giờ và 01 xe đầu kéo có hệ thống thùng lạnh đặt tại Trạm Thú y Đông Anh (xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội).

+ Tổng vốn đầu tư: 10.509.143.000 đồng.

Sau khi hoàn tất Dự án, Ban Quản lý dự án Đầu tư mua sắm thiết bị thiêu hủy động vật và sản phẩm động vật đã tiến hành tổ chức bàn giao tài sản cố định của dự án Đầu tư mua sắm thiết bị thiêu hủy động vật và sản phẩm động vật cho Chi cục Thú y theo chỉ đạo của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội tại Thông báo số 99/TB-SNN ngày 20/4/2016. Trong đó giao Chi cục Thú y Hà Nội chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng đảm bảo hiệu quả và đúng các quy định hiện hành của Nhà nước; Chi cục Thú y Hà Nội chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Sở xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt định mức kinh tế-kỹ thuật, đơn giá công tác vận hành thiết bị lò thiêu hủy để làm cơ sở thực hiện.

- Chi cục Thú y đã tiếp nhận và triển khai phối hợp xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật để vận hành lò thiêu hủy đảm bảo hiệu quả và đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

2.2.6. Kiểm soát chặt chẽ các cơ sở kinh doanh thực phẩm; xử lý nghiêm những cơ sở vi phạm.

Để kiểm soát chặt chẽ các cơ sở kinh doanh thực phẩm, UBND Thành phố đã có kế hoạch thanh kiểm tra, Thành lập 6 đoàn kiểm tra liên ngành Thành phố kiểm tra ATTP Tết, Tháng Hành động vì ATTP, duy trì 05 đoàn kiểm tra liên ngành ATTP Thành phố sẵn sàng thanh kiểm tra đột xuất các cơ sở có dấu hiệu vi phạm, các điểm có bức xúc về ATTP. Các sở ngành Thành phố (Y tế, Nông nghiệp, Công thương) đã phối hợp chặt chẽ với UBND quận, huyện, thị xã trong công tác thanh kiểm tra, kết quả 06 tháng đầu năm 2017 như sau:

a. Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra là 762 đoàn (Thành phố 32 đoàn, quận huyện thị xã, xã phường thị trấn 730 đoàn). Số liệu tổng hợp thanh kiểm tra các dịp Tết nguyên đán, lễ hội, tháng cao điểm phòng chống ngộ độc Methanol và

Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2017 và các đợt kiểm tra định kỳ toàn thành phố kiểm tra 88.025 cơ sở, phát hiện 13.012 cơ sở vi phạm ATTP, xử lý 7589 cơ sở, trong đó phạt cảnh cáo 652 cơ sở, phạt tiền 2156 cơ sở với số tiền phạt: 21.513.987.000 đồng (cùng kỳ năm 2016 phạt 20.130.187.500 đồng), hủy nhiều sản phẩm không bảo đảm ATTP trị giá 2.361.540.000 đồng, trong đó:

- Dịp thanh kiểm tra ATTP Tết Dương Lịch, Tết Nguyên Đán và lễ hội đầu năm; Toàn thành phố Kiểm tra 38.102 cơ sở, phát hiện 6784 cơ sở vi phạm ATTP, xử lý 6249 cơ sở, trong đó phạt cảnh cáo 527 cơ sở, phạt tiền 1758 cơ sở với số tiền phạt: 10.900.673.000 đồng, hủy nhiều sản phẩm không bảo đảm ATTP trị giá 1.361.460.000 đồng

- Trong chiến dịch ra quân tổng kiểm tra rượu phòng chống ngộ độc methanol: Tổng số cơ sở được kiểm tra: 13.600 cơ sở. Niêm phong 118.646,1 lít 1.385 chai rượu các loại; 02 can rượu; 17 bình rượu; 02 chum rượu ngâm; 4,9 kg men rượu và 1.559 vỏ chai rượu; 28.500 nhãn rượu nếp nương Vĩnh Thái và 230 nắp chai rượu màu đỏ, 1.054 quả dừa có rượu không rõ nguồn gốc xuất xứ. Cảnh cáo, xử lý 1.480 cơ sở. Tiêu hủy 24.159 lít rượu không nguồn gốc. Phạt tiền 3.284.780.000 đồng.

- Trong tháng hành động ATTP năm 2017: Số cơ sở được kiểm tra ngẫu nhiên đợt xuất 22.323 cơ sở, trong đó số cơ sở đạt 18416 cơ sở chiếm tỷ lệ 82,4%. Tổng số cơ sở vi phạm: 3.587 cơ sở, phạt tiền 1236 cơ sở với số tiền phạt 5.328.222.000 đồng. *(có phụ lục kết quả của Sở Y tế, Nông nghiệp, Công thương, quận huyện thị xã gửi kèm)*

b. Đánh giá:

- Thực hiện chỉ đạo của UBNDTP, các sở ngành quận huyện đã chủ động kiểm tra kiểm soát thị trường trong lĩnh vực ATTP, đã kịp thời xử lý các thông tin do phương tiện thông tin đại chúng đưa tin.

- Việc kiểm tra, kiểm soát ATTP được thực hiện thường xuyên đúng trọng tâm, trọng điểm và có hiệu quả, các Lễ hội diễn ra trên địa bàn thường xuyên được kiểm tra kiểm soát; việc xử lý các trường hợp vi phạm các quy định về bảo đảm ATTP thực hiện nghiêm minh, đúng quy định pháp luật; Tình hình vi phạm trong lĩnh vực ATTP từng bước được kiểm soát nhất là trong hoạt động kinh doanh rượu.

- Trong quá trình kiểm tra, kiểm soát đã kết hợp việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật đến người dân và các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh vì vậy tình trạng vi phạm chất lượng và ATTP đã có nhiều chuyển biến tích cực, tạo niềm tin cho người dân. Nhiều cơ sở đã khắc phục tồn tại sau đợt kiểm tra giám sát.

- Việc xét nghiệm nhanh bằng xe chuyên dụng đã có tác dụng răn đe đối với cơ sở sử dụng sản phẩm không đảm bảo ATTP, tạo niềm tin cho người tiêu dùng.

- Các Chủ tịch/Phó chủ tịch xã phường thị trấn đã tích cực tham gia kiểm tra ATTP hàng tuần/tháng .

- Khó khăn, tồn tại:

+ Hiện tượng vận chuyển gia súc, gia cầm bằng xe máy lưu thông trên các tuyến đường gây mất mỹ quan.

+ Lực lượng cán bộ, công chức đa số đều là kiêm nhiệm công tác ATTP, trình độ về kiểm soát ATTP còn hạn chế.

+ Nhận thức về việc truy xuất nguồn gốc của các sản phẩm thực phẩm chưa được các cơ sở sản xuất/kinh doanh thực phẩm, người tiêu dùng và cộng đồng quan tâm đúng mức. Sự dễ dãi trong thói quen người tiêu dùng khiến cho việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm trở nên khó khăn.

+ Các mặt hàng thực phẩm, rau, củ, quả... chủ yếu là mặt hàng tươi sống, nếu lấy mẫu để kiểm nghiệm tại trung tâm phải cần thời gian ít nhất từ 3 đến 5 ngày mới có kết quả, do vậy để quyết định tạm giữ một lô hàng lớn cũng rất khó khăn.

+ Việc xử lý các vi phạm ATTP còn chưa kiên quyết, nhất là ở tuyến xã hình thức xử phạt chủ yếu là phạt cảnh cáo, nhắc nhở.

+ Việc giám định chất lượng hàng hóa liên quan đến ATTP vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thời gian giám định kéo dài gây khó khăn trong công tác xử lý.

c. Giải pháp tiếp theo:

- Làm tốt công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình, dự báo tình hình trên địa bàn; tổ chức kiểm soát kiểm tra trọng tâm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, sản xuất, tàng trữ thực phẩm tươi sống, thực phẩm đã chế biến, phụ gia thực phẩm... nhập lậu, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo chất lượng ATTP trên địa bàn.

- Duy trì và tăng cường kiểm tra, kiểm soát tại các chốt kiểm dịch liên ngành đầu mối giao thông để kiểm soát động vật, sản phẩm động vật chuyển vào Thành phố. Thường xuyên theo dõi nắm tình hình đối với các chợ dân sinh, các trung tâm thương mại, siêu thị; chủ động phối hợp với Ban quản lý chợ, Trạm thú y và các cơ quan chức năng trên địa bàn tổ chức kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đối với các đơn vị kinh doanh thực phẩm không đảm bảo ATTP trong các chợ dân sinh, các trung tâm thương mại, siêu thị; kiến nghị và đề xuất các giải pháp xử lý đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm không đảm bảo ATTP tại các chợ dân sinh, các trung tâm thương mại, siêu thị.

- Thực hiện tốt việc hậu kiểm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Xử lý nghiêm đối với các vụ việc vi phạm, xử lý hình sự đối với những vụ việc vi phạm nghiêm trọng, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm đảm bảo tính răn đe đối với các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức người dân, các hộ kinh doanh, sản xuất và doanh nghiệp trong việc thực hiện công tác đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm.

- Tăng cường trao đổi kinh nghiệm và phối hợp giữa các cơ quan chức năng nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh chống hàng hoá kém chất lượng và vi phạm an toàn thực phẩm.

- Phân công rõ từng công đoạn trong quá trình từ khâu nuôi trồng, sản xuất, chế biến đến khâu lưu thông. Kiểm tra, kiểm soát quá trình kinh doanh thịt gia súc, gia cầm, các loại hóa chất, phụ gia, rau hoa quả... tại các chợ cóc, chợ tạm, chợ đầu mối, kiểm soát xử lý việc vận chuyển gia súc, gia cầm...

- Từng bước hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, hệ thống hóa lại các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP từ các Luật, Nghị định để từ đó cụ thể hóa có hệ thống, khoa học và mang tính thống nhất để người quản lý, người sản xuất và người tiêu dùng có thể hiểu và cùng thực hiện.

2.3. Có giải pháp quản lý chặt chẽ việc giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn. Phần đầu tăng tỷ lệ gia súc, gia cầm giết mổ được kiểm soát. Đánh giá các đề án, chính sách liên quan đến việc quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố đến năm 2020. Trên cơ sở đánh giá đó, xem xét, điều chỉnh, bổ sung chính sách cho phù hợp.

Theo Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 5791/QĐ-UBND ngày 12/12/2012 của UBND Thành phố, trên địa bàn Thành phố hiện có tổng số 11 điểm quy hoạch giết mổ công nghiệp và 34 điểm quy hoạch giết mổ thủ công tập trung. Trong đó, tính đến nay có 12 cơ sở, điểm quy hoạch giết mổ đã xây dựng và đi vào hoạt động (06 cơ sở giết mổ công nghiệp và 06 điểm giết mổ thủ công tập trung). Gồm:

- 06 cơ sở giết mổ công nghiệp gồm: Công ty CP Việt Nam (KCN Phú Nghĩa - Chương Mỹ), Công ty Cổ phần xuất khẩu thực phẩm Foodex (Khu Cầu Gáo - Thị trấn Phùng - Đan Phượng), Công ty CP thương mại Lan Vinh (Yên Thường - Gia Lâm), Công ty CP sản xuất kinh doanh gia súc, gia cầm (Lệ Chi - Gia Lâm), Công ty Cổ phần Đông Thành (Thị trấn Đông Anh - Đông Anh), Công ty Cổ phần công nghệ thực phẩm Vinh Anh (Khu công nghiệp Hà Bình Phương - Thường Tín)

- 06 cơ sở, điểm giết mổ thủ công tập trung trong đó có 03 cơ sở giết mổ tập trung có trong quy hoạch, gồm: Khu giết mổ - Cty TNHH PT TM Thắng lợi (Xóm mới, Thọ An, Đan Phượng), Công ty Cổ phần xuất khẩu thực phẩm Foodex (Khu Cầu Gáo - Thị trấn Phùng - Đan Phượng), Khu giết mổ gia cầm của 03 cơ sở Lan Vinh, Thành Lợi, Luyện Hà (Yên Thường - Gia Lâm), CSGM gia cầm thủ công tập trung Bắc Thăng Long (Hải Bối - Đông Anh), Cơ sở giết mổ bán công nghiệp của Công ty Cổ phần Thịnh An (Vạn Phúc - Thanh Trì), Khu giết mổ của Công ty TNHH Minh Hiền (Bích Hòa - Thanh Oai).

- 02 cơ sở quy hoạch giết mổ thủ công tập trung (Minh Phú - Sóc Sơn, Phương Tú - Ứng Hòa) đang triển khai xây dựng.

- 03 cơ sở, điểm quy hoạch giết mổ đã triển khai xây dựng nhưng chậm tiến độ (Thắng Lợi – Thường Tín, Bình Minh – Thanh Oai, Trạch Mỹ Lộc – Phúc Thọ). Đối với Dự án cơ sở giết mổ tại Quang Lãng, Tri Thủy – Phú Xuyên: Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét; ngày 8/11/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Quyết định số 329/QĐ-KD&ĐT về việc chấm dứt hoạt động và thu hồi giấy chứng nhận đầu tư của dự án đầu tư: Xây dựng cơ sở giết mổ và chế biến gia súc tập trung Quang Lãng, Tri Thủy, huyện Phú Xuyên, Hà Nội do Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển NN Hà Nội thực hiện do dự án chậm tiến độ và UBND TP giao UBND Huyện Phú Xuyên tổ chức mời gọi nhà đầu tư, tìm kiếm doanh nghiệp đầu tư thực hiện Dự án.

Còn lại 31 điểm giết mổ theo quy hoạch trên địa bàn các huyện, thị xã chưa được triển khai thực hiện. Nguyên nhân do trong quá trình triển khai thực hiện Quy hoạch còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc: Đối với nhiều điểm giết mổ đã được quy hoạch, việc bố trí địa điểm xây dựng cơ sở giết mổ chưa phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương, chính quyền địa phương chưa kêu gọi được nhà đầu tư, không bố trí được quỹ đất xây dựng, không bố trí được vốn đầu tư, gặp khó khăn trong quá trình giải phóng mặt bằng, các thủ tục triển khai dự án còn phức tạp... Trong khi đó, nhu cầu thực tế về chăn nuôi – giết mổ - tiêu thụ ở một số vùng chưa được quy hoạch lại rất cấp thiết, phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường...

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã có văn bản hướng dẫn, đôn đốc các huyện, thị xã rà soát, điều chỉnh bổ sung Quy hoạch, đồng thời phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Quy hoạch kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường và UBND các huyện: Mỹ Đức, Chương Mỹ, Thanh Oai, Mê Linh, Đan Phượng, Ứng Hòa có đề xuất điều chỉnh, bổ sung tổ chức Hội nghị liên ngành thống nhất nội dung điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch và Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã có tờ trình số 156/TTr-SNN ngày 05/8/2016 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ và chế biến gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020. Năm 2017, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội tiếp tục phối hợp với UBND các huyện, thị xã và các Sở, ngành rà soát quy hoạch giết mổ của các huyện Mỹ Đức, Chương Mỹ, Thanh Oai, Mê Linh, Đan Phượng, Ứng Hòa, Sơn Tây và Phúc Thọ để đảm bảo Quy hoạch giết mổ phù hợp với các quy hoạch tổng thể của địa phương và báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

- Với số dân khoảng 10 triệu người, nhu cầu tiêu thụ thịt gia súc, gia cầm mỗi ngày ở Hà Nội là rất lớn, hơn 872 tấn/ngày. Lượng thịt gia súc, gia cầm hằng ngày được cung cấp từ các cơ sở giết mổ được kiểm soát trên địa bàn thành phố là 377 tấn/ngày, đáp ứng khoảng 43% nhu cầu; 57% còn lại được giết mổ tại các hộ, điểm giết mổ nhỏ lẻ, nguồn thịt nhập khẩu và từ ngoại tỉnh nhập vào thành phố cho nên việc kiểm soát gặp nhiều khó khăn. Để quản lý chặt chẽ việc giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn, UBND Thành phố sẽ triển khai một số giải pháp sau:

- Tuyên truyền, vận động người dân chăn nuôi giết mổ an toàn; thay đổi nhận thức, thói quen của người chăn nuôi, giết mổ và người tiêu dùng.

- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch quản lý giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016-2020 và Quy chế phối hợp trong tác quản lý nhà nước về giết mổ, vận chuyển, sơ chế, chế biến, bảo quản, kinh doanh gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

- Xây dựng, gắn kết các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, phân phối thành chuỗi khép kín. Thu hút, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực giết mổ, chế biến sản phẩm. Quản lý về giết mổ, gom giết mổ nhỏ lẻ thành giết mổ tập trung và từng bước xóa bỏ giết mổ nhỏ lẻ.

- Bố trí quỹ đất dành cho việc đầu tư xây dựng các cơ sở giết mổ tập trung, tập trung bán công nghiệp; chính sách trong việc giải phóng mặt bằng giao đất sạch phục vụ cho việc xây dựng các cơ sở giết mổ còn chậm so với tiến độ và gặp nhiều khó khăn. Xây dựng chính sách hỗ trợ đồng bộ cơ sở hạ tầng cho cơ sở giết mổ: điện, đường, xử lý chất thải...

2.4. Tăng cường công tác phối hợp giữa 3 ngành: Y tế, Công thương, Nông nghiệp và PTNT; có cơ chế phối hợp chặt chẽ với các quận, huyện, thị xã; đổi mới công tác kiểm tra trên từng địa bàn, đảm bảo thiết thực, hiệu quả công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố.

a. Về tăng cường công tác phối hợp giữa 3 ngành: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Duy trì phối hợp chặt chẽ giữa 03 Sở: Y tế, Nông nghiệp và PTNT, Công Thương theo Quy chế phối hợp số 27/QCPH – YT – NN&PTNT – CT ngày 06/01/2016 trong đó đã thực hiện đúng nguyên tắc quản lý, phối hợp trong quản lý ATTP, hình thức phối hợp và nội dung trách nhiệm phối hợp quản lý về ATTP:

- Phối hợp tham mưu, trình trình UBND Thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo công tác ATTP năm 2017 theo trách nhiệm được phân công tại Quyết định 16/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND Thành phố về ban hành quy định phân công trách nhiệm quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội, xây dựng các văn bản liên ngành theo chỉ đạo của HĐND và UBND Thành phố. Phối hợp tham mưu UBNDTP xây dựng kế hoạch ATTP năm 2017, Kế hoạch khắc phục các chế yếu kém đổi mới trong công tác ATTP, Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 10 - CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm và các báo cáo liên ngành, báo cáo trả lời HĐND, báo cáo thực hiện Chỉ thị 13/CT-CP của Thủ tướng chính phủ về tăng cường quản lý nhà nước về ATTP...

- Phối hợp triển khai Kế hoạch đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán 2017.

- Phối hợp triển khai tháng cao điểm kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu, phòng chống ngộ độc Methanol.

- Phối hợp triển khai Tháng hành động vì ATTP 2017; kiểm tra, kiểm soát hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm, xử lý thông tin báo nêu và người dân phản ánh về mất ATTP, đảm bảo ATTP phục vụ các hội nghị, kỳ họp thứ 3 quốc hội XIV...

- Phối hợp soạn thảo các văn bản kế hoạch chủ trương mở rộng thí điểm thanh tra chuyên ngành ATTP tại quận huyện xã phường trên địa bàn thành phố Hà Nội; Đề án thí điểm quản lý, sắp xếp các cửa hàng kinh doanh trái cây trên địa bàn các quận nội thành của thành phố Hà Nội; xây dựng quy định tạm thời quản lý chợ (*văn bản số 6887/UBND-KGVX ngày 01/12/2016*) và quản lý kinh doanh rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn Thành phố (*văn bản 2447/UBND-KGVX ngày 01/6/2017*); góp ý Dự thảo Quy định về Quản lý, đầu tư và phát triển chợ trên địa bàn Thành phố; góp ý chỉnh sửa Nghị định 38/NĐ - CP sửa đổi...

- Các Sở đã phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra liên ngành và sử dụng, vận hành có hiệu quả xe kiểm nghiệm nhanh ATTP tạo chuyển biến tốt trong dư luận cũng như trong công tác quản lý ATTP.

- Phối hợp, thống nhất nội dung thực hiện đẩy mạnh tiêu thụ rau an toàn trên địa bàn Thành phố, thực hiện chỉ đạo của đồng chí Bí thư Thành ủy Hà Nội và UBND Thành phố tại văn bản số 3756/UBND-KT ngày 23/6/2016 về việc đẩy mạnh tiêu thụ rau an toàn trên địa bàn; truy xuất nguồn gốc thực phẩm, rượu.

- Phối hợp xây dựng các tiêu chí phong trào thi đua ATTP giai đoạn 2016-2020. Tiêu chí chấm điểm thi đua của các quận, huyện, thị xã, các xã, phường thị trấn và doanh nghiệp.

b. Phối hợp với các quận, huyện, thị xã:

- UBND Thành phố chỉ đạo Sở Y tế chủ trì phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, sở Công thương xây dựng dự thảo “Quy chế phối hợp trong công tác đảm bảo an toàn thực phẩm giữa các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã, UBND phường, xã, thị trấn”, xin ý kiến đóng góp của các Sở ngành Thành phố và quận, huyện, thị xã.

- Thời gian qua đã phối hợp chặt chẽ với quận, huyện, thị xã theo nguyên tắc quản lý tại Thông tư liên tịch số 13/TTLT của liên Bộ Y tế - Nông nghiệp và phát triển nông thôn – Công Thương trong công tác xây dựng kế hoạch, xây dựng bảng chấm điểm thi đua khen thưởng, công tác thanh kiểm tra, công tác tuyên truyền, công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm, phòng chống ngộ độc Methanol, truy xuất nguồn gốc thực phẩm, công tác kiểm nghiệm bằng xe ô tô chuyên dụng kiểm nghiệm nhanh. Hướng dẫn tuyến quận huyện triển khai các hoạt động chuyên môn chương trình ATTP thuộc 3 lĩnh vực Y tế, Nông nghiệp, Công thương. Hướng dẫn UBND các quận, huyện trên địa bàn quản lý đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu thủ công.

c. Về đổi mới công tác kiểm tra trên từng địa bàn, đảm bảo thiết thực, hiệu quả công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố:

- Năm 2016 đã thí điểm thanh tra chuyên ngành tại quận huyện thị xã của 5 quận huyện, 10 xã phường, đạt kết quả tốt. Hiện đang dự thảo kế hoạch tiếp tục

mở rộng thí điểm thanh tra chuyên ngành tại các quận huyện trình Chính phủ xin ý kiến được tiếp tục thí điểm tại các quận huyện thị xã.

- Chủ động nắm bắt tình hình, tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất hậu kiểm việc thực hiện các quy định của pháp luật về chất lượng, ATTP nông nghiệp, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm về chất lượng, ATTP theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng các cơ sở không đạt yêu cầu. Kết hợp với công tác lấy mẫu giám sát ưu tiên các sản phẩm rau, thịt, thủy sản để giám sát tập trung vào các chỉ tiêu hóa chất, kháng sinh, thuốc BVTV cấm, ngoài danh mục trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, các chỉ tiêu chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản phẩm sơ chế, chế biến.

- Tập trung vào các cơ sở sản xuất kinh doanh có các công đoạn, các sản phẩm có nguy cơ cao, tái kiểm tra các cơ sở vi phạm, không đạt yêu cầu theo quy định. Xử lý nghiêm các vi phạm nhằm tăng tính răn đe trong quá trình kiểm tra.

- Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thanh kiểm tra việc đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh, đặc biệt là sản phẩm nông lâm sản, thủy sản, hóa chất trong sản xuất nông nghiệp đặc biệt chất cấm, không trong danh mục được phép sử dụng.

- Tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai công tác kiểm tra, đánh giá, phân loại các cơ sở thuộc phạm vi quản lý của các quận, huyện, thị xã. Đặc biệt tại các quận, huyện chưa triển khai, kết quả triển khai đạt thấp, các đơn vị ít xử lý vi phạm hành chính. Giao cho tuyến quận huyện kiểm tra một số cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc Thành phố quản lý. Mời cán bộ tuyến quận huyện tham gia các đoàn kiểm tra, thẩm định ATTP của Thành phố.

- Để tránh chồng chéo trong công tác kiểm tra giữa các sở, ngành, giữa tuyến Thành phố với các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn, trong năm 2016 và đặc biệt là tháng cao điểm kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu phòng chống ngộ độc Methanol năm 2017, UBND Thành phố chỉ đạo việc thành lập số lượng đoàn liên ngành từ tuyến Thành phố tới các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn, các đoàn chuyên ngành của các sở, ngành, trong đó quy định rõ số lượng đoàn, đối tượng kiểm tra cho từng tuyến.

- Để tháo gỡ vướng mắc khó khăn khi văn bản Trung ương chưa rõ về quản lý kinh doanh rượu tại chỗ và quản lý cơ sở nông sản tại chợ, UBND Thành phố đã ban hành quy định tạm thời quản lý chợ (văn bản số 6887/UBND-KGVX ngày 01/12/2016) và quản lý kinh doanh rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn Thành phố (văn bản 2447/UBND-KGVX ngày 01/6/2017)/.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Phụ lục 1

Danh sách các trường hợp nhà, đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng tồn tại cũ (Kết quả xử lý 137 trường hợp)

STT	Quận, Huyện	Tổng số phải xử lý	Kết quả xử lý 5 tháng 2017	Còn lại phải thực hiện xử lý thu hồi
1	Ba Đình	68	3	65
2	Hai Bà Trưng	13	0	13
3	Hoàng Mai	2	0	2
4	Thanh Xuân	5	2	3
5	Đống Đa	15	0	15
6	Tây Hồ	23	0	23
7	Cầu Giấy	9	0	9
8	Hà Đông	2	0	2
	Tổng	137	5	132

Ghi chú: + Từ 2015 đến T8/2016: 166tr/h- 19 tr/h = 147 tr/h.

+ Từ T8/2016 đến T12/2016: 147 tr/h- 10 tr/h = 137(Ba đình: 01tr/h; Hà Đông: 09tr/h).

+ Từ T12/2016 đến T5/2017: 137 tr/h - 5 tr/h = 132 tr/h.

Danh sách kết quả xử lý đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng hình thành sau khi triển khai các dự án giao thông mới (203 trường hợp)

STT	Địa bàn	Kết quả phải giải quyết	KQ đã giải quyết	Tiếp tục giải quyết
1	Ba Đình			
	Kim Mã - Trần Phú	56	56	0
	Vành đai II	19	19	0
	Tổng	75	75	0
2	Đống Đa			
	Vành đai I	22	10	12
	Vành đai II	27	24	3
	Tổng	49	34	15
3	Hai Bà Trưng			
	Vành đai I	3	0	3
	Thanh Nhàn	2	0	2
	Tổng	5	0	5
4	Thanh Xuân			
	Vành đai II	23	12	11
5	Hoàng Mai			
	Vành đai 2,5	0	0	0
	Đường giao thông dự án thoát nước	11	11	0
	Tổng	11	11	0
6	Long Biên			
	Ngô Gia Tự	5	5	0
	40m Thạch Bàn	0	0	0
	Tổng	5	5	0
7	Gia Lâm	0	0	0
8	Cầu Giấy			
	Vành đai II	7	0	7
	Nguyễn Văn Huyền	8	2	6
	Tổng	15	2	13
9	Tây Hồ			
	Vành đai II	10	0	10
10	Bắc Từ Liêm	10	8	2
	Tổng	203	147	56

Tổng số: 203 tr/h (Phát sinh mới) giải quyết: 147 tr/h còn 56 tr/h tiếp tục xử lý. (Đạt 72,4%)

SỐ CÔNG TRÌNH TỒN ĐỘNG
(cập nhập ngày 14/5/2017)

STT	Quận, huyện	cập nhập ngày 14/5/2017	
		2015	2016
1	Ba Đình	4	4
2	Ba Vì	4	19
3	Bắc Từ Liêm	3	1
4	Cầu Giấy	2	6
5	Chương Mỹ	0	0
6	Đan Phượng	1	3
7	Đông Anh	7	18
8	Đống Đa	14	24
9	Gia Lâm	0	2
10	Hà Đông	6	8
11	Hai Bà Trưng	22	30
12	Hoài Đức	22	27
13	Hoàn Kiếm	5	12
14	Hoàng Mai	20	16
15	Long Biên	3	3
16	Mê Linh	0	0
17	Mỹ Đức	104	111
18	Nam Từ Liêm	2	8
19	Phú Xuyên	3	7
20	Phúc Thọ	0	3
21	Quốc Oai	0	35
22	Sóc Sơn	1	9
23	Sơn Tây	1	8
24	Tây Hồ	6	8
25	Thạch Thất	1	2
26	Thanh Oai	0	0
27	Thanh Trì	8	9
28	Thanh Xuân	4	7
29	Thường Tín	0	7
30	Ứng Hòa	0	0
Tổng		243	387
		630	